

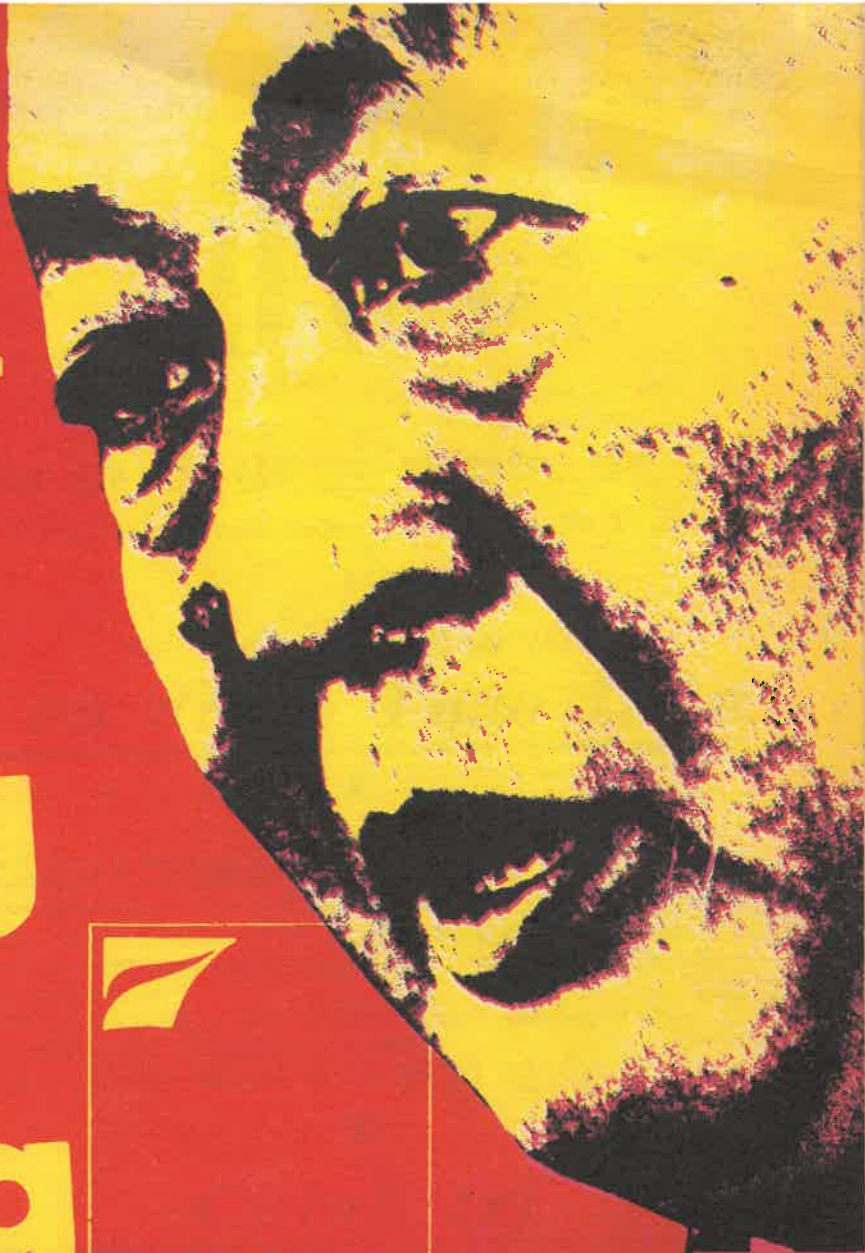
ĐÔI

tuần báo đôi lập cực tả không cộng sản

Cách mạng Cách miếng

chủ trương biên tập

chu tử'
và nhóm
SÔNG



Tòa soạn :
143-145, đường Cống-Quỳnh
SAIGON

Chủ nhiệm
ĐÀ TRẦN THỊ ANH MINH

CHỦ TRƯỞNG BIÊN TẬP

Chu Tử

VÀ

nhóm sống

SỐ

7

tuần lễ từ 3-11 đến 10-11-69)

LƯU Ý BẠN ĐỌC

Kể từ số này tòa soạn báo ĐỜI
dời địa chỉ về:
143-145, đường Cống Quỳnh
Đ. T. 22.323

Mọi sự liên lạc và bài vở xin
đề địa chỉ trên.

Quản lý
NGUYỄN TIẾN MINH

Bài gửi đăng báo ĐỜI miễn gửi
cho báo khác và ngược lại.
Tòa soạn không trả lại bản thảo

Giao dịch Quảng cáo :
143-145, Cống-Quỳnh — Saigon
Đ. T. 22.323 — (hỏi Ô. Trường).

Giá 30 đ.

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỐI LẬP CỰC TÁ KHÔNG CỘNG SẢN
(PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ 5 TRONG TUẦN)

NHỮNG BÀI VỞ TRONG SỐ NÀY :

Chủ đề và Thảo luận

cách mạng... cách miêng

- HỘI THẢO VỀ CÁCH MẠNG 1-11-63 : hoàng ngọc tuệ — huỳnh bá huệ —
đương — nguyên trọng nhô — nguyên hoàng trúc — nguyên hữu đoán —
nguyễn hữu đồng.
- NGÔ ĐÌNH DIỆM — NGÔ ĐÌNH NHU dưới mắt các ký giả
- PHIẾM LUẬN VỀ CÁCH MẠNG tở đề
- PHÁP NẠN 63 : tiếng nói từ đình độc lập

Chính trị

- NHỮNG BIỆN PHÁP MẠNH VỀ KINH TẾ ĐƯA CHÚNG TA TỚI
ĐẦU : chutử
- KHÔNG NÊN VIỆT NAM HÓA CHIẾN TRANH... nguyên hữu đồng
- TỪ PHONG TRÀO PHẢN CHIẾN... : của lý đại nguyên

Tài liệu lịch sử

- VỤ BAT SỐNG HỒ CHÍ MINH TẠI BẮC KẠN 1947 : sĩ thành dịch

Văn nghệ

- ẢO VONG : tuyên ngôn của lữ hồ ● KỂ TỚI SAU : truyện dài của
cung tích biên : ● TÌNH ĐỜI : truyện dài nguyên thủy long

Các mục thường xuyên

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● TRUYỆN ĐỜI ● TUẦN BÁO TIỀN SỰ ĐỜI ●
SINH TỬ PHÙ ● TRANG CỦA BẠN GÁI

đầu tranh cho đời

Những biện pháp mạnh về kinh tế đưa chúng ta tới đâu

Những biện pháp mạnh về kinh tế đưa chúng ta tới đâu. Những biện pháp mạnh về kinh tế mà chính quyền vừa ban hành có tính cách đột ngột, gây hoang mang kinh khủng trong quần chúng. Người ta có thể giải thích tính cách đột ngột là để tránh cho bọn gian thương, đầu cơ khỏi lợi dụng, nhưng người ta lấy làm lạ tại sao những biện pháp này không kèm theo một lời giải thích nào để trấn an dư luận (cho tới giờ phút chúng tôi viết những giòng này, thứ bảy 25-10-69 chỉ mới nghe nói các nhà lãnh đạo sẽ lên tivi giải thích, sẽ họp báo v.v... nhưng thực sự chưa được nghe một lời giải thích nào).

Vấn biết những biện pháp mạnh này là những biện pháp «chẳng đáng dừng» để cứu vớt nền kinh tế nguy kịch của chúng ta. Nhưng hậu quả tất nhiên của những biện pháp này là đồng tiền bị mất giá, dân chúng bị bóc lột, bị móc túi, người có một ngàn đồng thực sự chỉ còn 500, người có 100 đồng thực sự chỉ còn 5 chục. Nhưng đau đớn hơn hết là trong vụ vét túi khổng lồ này, chính phủ chưa chắc đã có lợi, mà chỉ chính quyền Mỹ thu lợi, vì đồng đô la mặc nhiên lên giá.

Hậu quả tai hại nhất là giới công chức, quân nhân, những giới có số lương cố định, ba cọc ba đồng, lãnh đủ mọi sự hi sinh. Đời sống mà họ vốn đã cơ cực, bị đất lại càng bị đất tuyệt vọng hơn, nếu song song với những biện pháp này, người ta không ban hành những biện pháp để cứu vãn đời sống quân nhân công chức! Cho tới giờ phút này, chúng tôi chưa biết rõ toàn bộ những biện pháp kinh tế mạnh sẽ được công bố, để có đủ yếu tố nhận định, nhưng chúng tôi cần cảnh cáo chính quyền: Coi chừng kéo những biện pháp mạnh, chỉ đánh vào đầu, vào cổ giới tiêu thụ, giới lương ba cọc ba đồng, làm giàu thêm bọn cá mập, bọn gian thương, bọn giàu có, thì hậu quả sẽ là sự đổ sụp. Song song với những biện pháp kinh tế, cần phải có những biện pháp chính trị, những biện pháp cải tạo xã hội tận cội rễ..

Chúng ta chấp nhận mọi hi sinh cần thiết. Nhưng không phải hi sinh để bọn tài phiệt, bọn đầu cơ chiến tranh, bọn giàu sang, sống phè phỡn, trên xương máu, mồ hôi nước mắt của đồng bào thấp cổ bé miệng, chúng ta chỉ hi sinh trong sự bình sản hóa mọi tầng lớp nhân dân, trong sự quân phân tài sản công bằng, hữu lý.

ĐỜI

Lịch sử còn quá nóng hổi để chúng ta, những người trong cuộc, có được những nhận định khách quan và xác thực về ông Ngô đình Diệm và ông Ngô đình Nhu.

Các nhà làm đảo chính ngày 1-11-63 không biết có đọc kinh Xuân Thu kỹ càng — đã ghi vào giấy khai tử của hai ông, ông Diệm làm nghề tính trướng (tuần vũ) và ông Nhu làm quản thủ thư viện. Cho tới nay, có người gọi ông Ngô đình Diệm là cố Tổng thống, có người gọi tên ông cộc lốc.

Là những nhân vật đóng trò khá lâu trên sân khấu lịch sử, Ngô đình Diệm và Ngô đình Nhu tất sẽ bị mọi người nhìn vào, nói tới, cả đời công có khi cả đời tư của họ.

Những nhân chứng được chúng tôi mời tới góp mặt dưới đây có những liên hệ và quan điểm khác nhau đối với hai ông Nhu, Diệm.

Chúng tôi xin các tác giả và nhà xuất bản tha lỗi vì không trực tiếp xin phép quý vị được, xin quý vị đọc ở đây lời xin phép và cảm tạ của báo ĐỜI.

Đối với các đoạn trích dẫn, chúng tôi có ghi số trang các sách để quý vị kiểm soát lại. Các chữ in nghiêng là lời tòa soạn chú dẫn, được đặt trong dấu ngoặc.

Sứ gia Trần trọng Kim một cơn gió bụi Vĩnh Sơn 1969

(Năm 1945 cụ Trần từ Vọng Các về SG gặp viên tướng Tham mưu Trưởng quân đội Nhật nghe nói về việc lập nội các mới)

Trung tướng nói «...Vua Bảo đại điện mời những người này về Huế để hỏi ý kiến.»

Trung tướng đưa tôi xem tờ giấy kê tên những người ấy...mà lại không thấy tên ông Ngô đình Diệm (trang 42)

(Sau đó cụ Trần gặp ông Diệm lần đầu tiên)

Ông Diệm hỏi tôi: Cụ mới về đây à? Cụ có biết tin gì không?

Tôi đáp: «Tôi mới về chưa biết gì cả, chắc có tin gì thì ông biết trước tôi. Người Nhật lạ quá. Họ chẳng cho chúng tôi biết gì cả... Các bộ thượng thư đã từ chức rồi. Vua Bảo Đại gọi ông Hoàng Trọng Phu vào bàn việc lập chánh phủ mới».

— Thế à? Sao người Nhật không cho tôi biết?

Ngồi nói chuyện qua loa vài câu rồi ông Diệm đứng dậy nói: «Tôi phải vào tư lệnh bộ có chút việc, sáng sớm mai tôi lại về Vĩnh Long.» (trang 45)

(Cụ Trần ra Huế, yết kiến vua Bảo Đại)

tài liệu sưu tầm: VƯƠNG HỮU BỘI

NGÔ ĐÌNH DIỆM NGÔ ĐÌNH NHU dưới mắt các ký giả



Tôi tâu rằng: «Việc lập chính phủ, Ngài nên dùng người đã dự định từ trước, như Ngô đình Diệm chẳng hạn, để có tổ chức sẵn sàng. Tôi nay thì phần già yếu bệnh tật, phần thì không có đảng phái và không hoạt động chính trị, tôi xin Ngài cho về nghỉ.» Ngài nói: «Trẫm có điện gọi cả Ngô đình Diệm về, sao không thấy về»

Tôi tâu: «Khi tôi qua Saigon, có gặp Ngô đình Diệm và ông ấy bảo không thấy người Nhật nói gì cả...»

... Cách độ ba bốn hôm tôi lại đi hỏi ông tôi cao cổ vấn Nhật xem có tin gì về ông Diệm chưa. Trước thì cổ vấn Nhật nói chưa biết ông Diệm ở đâu, sau nói ông Diệm đau chưa về được. (trang 50)

Sau khi cụ Trần lập nội các

Trong khi chúng tôi... còn phải điều đình với người Nhật để thu lại những lãnh thổ nước nhà, thì ở Huế có người phát truyền đơn nói thế nọ thế kia, nhất là nói ông Ngô đình Diệm không về là vì chưa lấy lại đất Nam Bộ... (64)

Goerges Chaffard: Indochine, dix ans d'indépendance — Calmann-Lévy 1964

Ông Goerges Chaffard là ký giả báo Le Monde, đã sang Đông Dương các năm 1956, 1957 và 1963 ông đã từng phỏng vấn ông Diệm, ông Nhu.

Năm 1951, người anh cả trong

gia đình là Ngô đình Thục, giám mục Vĩnh Long, từ lâu vẫn liên lạc với các giới công giáo Mỹ, quyết định mang ông em sang Mỹ một chuyến. Ông Thục giới thiệu em với Hồng y Spellmann, tổng giám mục địa phận Nữ Ước, vị Hồng y này sẽ giới thiệu ông Diệm với các nhà lãnh đạo chánh trị...

Năm 1953... các nhà tu có ảnh hưởng chung quanh trường Taberd, ngôi trường đã đào tạo rất nhiều trí thức thượng lưu ở VN, mở một cuộc vận động cho ông Diệm... Ở Pháp, các vị tu sĩ trong giáo khu VN tại đại lộ Raspail vận động cho ông Diệm. Con người đầy triển vọng trong lực lượng công giáo Việt... vẫn được gọi là Vincent Cừu, vừa hoàn tất bằng tiến sĩ, trong các cuộc tiếp tân hội ngộ quốc tế, đã tung ra cái tên Ngô đình Diệm. (24)

Ngày 24-6-54, ông Diệm rời Paris về Saigon, sau khi viếng thăm nghị lễ thủ tướng Mendes France. Đi cùng ông ta có ông Luyện, Trần chánh Thành mà ông Nhu mới giới sang và người bà con thân: Nguyễn văn Thoại, thạc sĩ khoa học, người sắp được trao cho bộ kế hoạch (31). ... Trong khi đó ở Sg, phong trào của ông Nhu hoàn tất cuộc vận động tâm lý. Từ nhiều ngày trước đó, các ký giả quốc tế được tung cho bao nhiêu bản tuyên ngôn, thông cáo, quyết nghị, để tạo cho người ta cảm tưởng rằng toàn thể dư luận Việt Nam đang nhiệt thành chờ đợi con người vĩ đại của họ.

...Năm trăm thân hữu tụ họp chờ ở phi trường. Một ngàn người chờ đợi ông ở dinh Thủ Tướng, nghe ông Diệm đọc lời kêu gọi quốc dân.

Ông Diệm ăn mặc chỉnh tề, không một nụ cười, có vẻ không thoải mái đứng trước đám người không cùng một tinh thần như ông, những dân hướng thụ ở Saigon không thể hiểu được 1 vị quan nghiêm nghị của triều đình Huế. Vậy thì, ông Diệm không làm 1 cử động mạnh nào. tay bỏ thông đọc bản văn với một giọng đều đều. Các cử tọa trẻ tuổi với tinh thần cách mạng tới nghe ông nói vì tò mò hơn là ngưỡng mộ nghe nhà ái quốc nổi danh mà người ta vẫn nói cho họ nghe bao năm nay, họ không dấu được vẻ thất vọng. Ông Diệm nói: «Tôi về đây để hoàn thành cuộc cách mạng trong tất cả mọi ngành hoạt động của quốc gia.» Những người cách mạng trẻ hăng hái nghĩ: «Gi vậy nè, đây là cái người cách mạng mà đất nước đang cần tới chẳng?» Họ, những người trẻ, đã từng được biết về cách mạng, kiểu cách mạng quốc gia thời thống chế Tito, qua các phong trào thể thao đòi Decoux, và họ đã trải qua hành động thời Nhật đảo chánh 1945, họ đã bị Việt Minh bỏ rơi... Ông Nhu vẫn quan sát trong bóng tối. Ông Nhu sẽ thuyết phục họ rằng đảng sau vị Thủ Tướng, một tổ chức với tất cả quyền lực sẽ được dựng lên, song song, tổ chức đó sẽ xử dụng tới

lòng ái quốc và tinh thần hăng say của họ. (33)

Hilaire du Berrier : Background to Betrayal

The Tragedy of Viet Nam - Western Islands 1965.

Hilaire du Berrier sanh ở North Dakota, HK. Học về báo chí ở Chicago. Làm việc cho cơ quan OSS ở Viễn Đông. Chống lại sự giúp đỡ của Mỹ cho Hồ chí Minh năm 1944-45. Năm 1954 ông tìm cách trở lại Việt Nam...

Tuần báo Time (ngày 4-4-1955) viết rằng năm 1953 ông Diệm thường tới Hoa Thịnh Đốn, gặp các nhân vật trong bộ ngoại giao và quốc hội Mỹ, và thúc dục họ ngưng ủng hộ thực dân Pháp. Ông ta nói : « người Pháp có thể đang đánh CS. Nhưng họ cũng đánh lại nhân dân... (trang 24)

... Ông Jean Letourneau bay sang Hoa thịnh Đốn để xin Mỹ viện trợ cho Pháp đánh lại Hồ chí Minh, vì ông là Tổng trưởng bộ Pháp Quốc hải ngoại. Ông Diệm xin gặp Letourneau. Letourneau có biết ông Diệm, đúng ra là biết cả gia đình đó (ông ta vẫn cho rằng người anh ông Diệm, Ngô đình Khôi là người thông minh nhất nhà.) Trong thời gian đó, ông Diệm vẫn đầy mạnh mẽ chiến dịch chống lại viện trợ Mỹ cho Pháp. Dù vậy, ông vẫn tới thăm Le Tourneau ở khách sạn, ngồi khoảng một giờ nói những chuyện không có gì quan trọng, rồi ra về.

Tối hôm đó, những người ủng hộ ông Diệm tung tin ra rằng : « Không một yếu nhân Pháp nào tới Hoa thịnh Đốn mà không đòi gặp ông Diệm. Chiều nay ông Letourneau vừa mời ông Diệm tới hỏi ý kiến ». Đó, cái huyền thoại « con người không ai thay thế nổi » đã được dựng lên... (25)

Bạn học ông Nhu ở Pháp, nơi ông chuyên khảo về cái hòa ước, hiến pháp và hiến chương, coi ông như là 1 sinh viên e thẹn và hay nói lảng. Phần lớn cho rằng ông có mặc cảm tự ty... ông ta đọc Machiavelli và sau này giải thích việc ông dùng các nguyên tắc của Machiavelli bằng cách tự mô tả như một người công giáo thiên tả. (31)

... Khi Ngô đình Diệm trở về nước năm 1954 với toàn quyền hành động, về dân sự và quân sự,

để lập chánh phủ, thì quyền hành được đặt trong tay Ngô đình Nhu. Nhưng bà Trần văn Chương, mẹ vợ của Nhu, Hội Viên của Hội Đồng Liên Hiệp Pháp, là chúa tể của cả gia đình. Bà là người duy nhất đã kiếm tiền để nuôi gia đình, trong khi ông Nhu trồng hoa hồng ở Dalat hay tổ chức nghiệp đoàn. (39)

... Bà đưa ông chồng của bà sang Hoa thịnh Đốn làm đại sứ, Phạm duy Khiêm mà người ta vẫn đồn là tình nhân của bà, được đề nghị làm đại sứ ở Pháp... Nguyễn hữu Châu, một người con rể khác của bà làm bộ trưởng phủ Tổng Thống.

Em của ông Chương, Trần văn Đổ được cử làm bộ trưởng ngoại giao, con của ông Chương, Trần văn Kiêm trở thành tùy viên báo chí, cho tới khi được Nhu cử đứng đầu mật vụ. (41)

Suzane Labin Vietnam : An Eye Witness Account - Crestwood Books 1964

... Tôi biết anh em ông Diệm. Tôi đã nói chuyện với họ nhiều giờ nhiều ngày. Họ đã tâm sự với tôi. Và trời làm chứng cho tôi rằng hai anh em đó là những người có giá trị cao.

Ông Diệm có một nhân cách đặc biệt, e thẹn, dè dặt mà quả quyết, với mây gió và mơ mộng trong các quyết định gay gắt nhất của ông, nhưng với một lòng can đảm để đưa ra quyết định bất kể các mơ mộng. Can đảm một loại can đảm hiếm có trong các chính khách, là đức tính đặc biệt của gia đình đó. Ông Diệm không thiếu lòng đại lượng, ông không bao giờ quên cho người khác một cơ hội cải hoàn, ngay cả kẻ thù. Ông không bao giờ ra lệnh giết những người định ám sát ông.

Ông Nhu là một sự phối hợp hiếm có giữa một người trí thức và một người hành động... Can đảm thông minh, sâu xa và thực tế, ông ta là kiến trúc sư của chương trình ấp chiến lược, và tác giả của chủ nghĩa nhân vị. Ông vừa là một nhà tư tưởng vừa là một chiến sĩ. Ông nhiệt thành với Cách mạng xã hội, mà các ấp chiến lược của ông đã mang lại cho người dân Việt những gì mà Thomas Jefferson đã mang

lại cho cuộc Cách Mạng Hoa Kỳ năm 1776... (64)

Hai anh em, Diệm và Nhu làm việc rất hòa hợp với nhau, bổ túc các tính cho nhau. Cả hai đều rất tân tiến và yêu nước. Tôi phải lặp lại rằng không có họ, thì không có miền Nam VN tự do. Một bữa, tôi dùng cơm tối với vợ chồng ông Nhu ở Dalat có người phúc trình với ông Nhu về những lời tuyên bố cay đắng của ông Trần văn Chương ở Hoa thịnh Đốn. Bỗng dưng ông Nhu lộ vẻ bức tức bất ngờ. Ông ta bảo chúng tôi là ông Chương bất đồng ý cốt yếu là vì chương trình cải cách ruộng đất. Nhu nói : « Tôi đã nói với ông ta hàng trăm lần, rằng ông ta phải lựa chọn, hoặc ông ta mất các ruộng đất, hoặc mất cả nước Việt Nam.

Tôi biết các chuyện đồn đại về sự tàn bạo của hai anh em ông Diệm ông Nhu là chuyện không có thật. Họ bỏ tù người ta là vì cần thiết - nước đang thời kỳ chiến tranh !... « Rất nhiều sinh viên bị hành hạ » các ký giả đánh điện đi như vậy. Sinh viên nào ? Ở đâu ? Bao giờ ? Làm sao ? Họ không nói rõ được (65)

Chánh phủ Ngô đình Diệm đã lập nên một đạo quân tình nguyện đặc biệt huấn luyện để chiến đấu trong rừng bụi, tăng cường cho đạo quân chánh qui, Lực lượng tình nguyện đó, là đoàn Thanh niên Công Hòa nổi danh, đạt tới một con số 400.000 đoàn viên nam nữ được huấn luyện với một tinh thần chiến đấu dũng mãnh Đó là đạo quân chống du kích được huấn luyện hoàn hảo độc nhất trong thế giới tự do (tác giả Suzane Labin in chữ hoa),

Tôi được dự buổi lễ ngày 22-10-1962 trong đó phái đoàn các tỉnh về tuyên thệ trung thành với nghĩa vụ với đoàn thể và với Tổng Thủ lãnh Ngô đình Nhu. Bà Nhu cũng tổ chức 1 đoàn thể phụ nữ gồm 200.000 người khéo léo và hăng hái đặc biệt. Con gái bà Nhu 17 tuổi rất đẹp... là một nữ thiện xạ. Con trai bà lên 9 tuổi cũng tập bắn súng rồi. Tôi đã chứng kiến chúng bắn trúng một con chim trên đỉnh cây cao nhất một phát là trúng.

(Kỳ sau đăng tiếp : Ông Diệm Ông Nhu dưới mắt Đoàn Thêm, Shaplen, La Courtune)

LÝ ĐẠI NGUYÊN



Từ phong trào phản chiến tới giai đoạn mới của Hoa - Kỳ

Phong trào phản chiến Mỹ, tự nó không mang một điều gì mới lạ đối với dư luận quốc tế. Vì rằng nước Mỹ đã trực tiếp tham dự vào một trận chiến tranh được xem như dài nhất, và không có những chiến thắng cụ thể tại Việt nam. Hẳn nhiên dân Mỹ phải nóng ruột. Vậy tâm trạng phản chiến là tâm trạng chung của dân chúng Hoakỳ.

Nhưng ở đây phong trào phản chiến (bắt đầu từ 15-10-69) được xem như một sự xếp sắp đại quy mô, của bàn tay bí mật, của tập thể hầu như nắm vận mệnh Mỹ trong tay, của các chuyên gia chính trị gián điệp chẳng hạn. Vì nếu đi sâu vào phong trào phản chiến Mỹ, chúng ta có thể thấy được những điểm nổi bật sau đây.

1) Nối kết được những phần tử phản chiến cả Da đen lẫn Da trắng. Nạn kỳ thị của HK nhờ đó mà lắng dịu đi, đến thế cùng hóa giải.

2) Vai trò lãnh đạo nước Mỹ của giới Trí thức được xác nhận một cách cụ thể. Nước Mỹ không còn là một nước do Tài phiệt hoàn toàn chủ động nữa.

3) Lúc này nước Mỹ mới thật sự có lương tâm thế lực. Không biết đây có phải là một xếp sắp không ? Mà những lãnh tụ của đảng Dân chủ đều nhất tề đứng về phe phản chiến. Còn đảng Cộng Hòa thì đang nắm thế chính quyền.

4) Thế giới hết buộc tội Mỹ là một thứ đế quốc hiếu chiến nữa. Vì dân chúng Mỹ đã đang phát

xuất một phong trào phản chiến đại quy mô, ảnh hưởng mạnh tới chính sách của Mỹ. Những người chống đối Mỹ trước đây, mặc nhiên sẽ ủng hộ Mỹ qua phong trào phản chiến.

5—) Đi xa hơn nữa, đây là một cuộc giới thiệu những tài tử mới của Mỹ sẽ đóng vai trò « cùng sống hòa bình » với thế giới, nhất là với Trung cộng ngày mai.

6) Vì mục tiêu của Mỹ tại chiến cuộc VN đã đạt được, nên phong trào phản chiến của dân chúng Mỹ là một cơ để cho chính phủ Mỹ để nói với đồng minh của mình khi họ muốn ngưng cuộc chiến chưa ngã ngũ này lại.

Với sáu điểm nêu trên, và còn nhiều điểm chưa nói hết. Chúng ta nhận thấy phong trào Phản chiến của Mỹ là một cần thiết cho nước Mỹ. Nhưng còn chúng ta là nạn nhân của cuộc chiến tranh này sẽ ra sao đây đó mới là điều quan trọng của chúng ta.

Người Mỹ rút quân, ngưng chiến đơn phương, chưa phải họ đã đi hết con đường của họ tại Việt Nam đâu !

Tổng thống Mỹ, ông Nixon hứa với phong trào Phản chiến và thế giới là tới 3-11-69 ông sẽ công bố quyết định quan trọng về Việt Nam. Ngày đó theo Mỹ là kỷ niệm một năm ngưng oanh kích toàn bộ miền Bắc.

Nếu chúng ta nhớ không lầm thì đúng ngày 1-11 mới là ngày kỷ niệm trên. Có điều là Mỹ muốn tránh một kỷ niệm đau buồn mà ông Tổng thống Thiệu đã giáng cho cựu Tổng thống Mỹ Johnson ngày 2-11 năm ngoái. Nên Mỹ muốn được nghe thông điệp Quốc khánh của ông Tổng thống VNCH trước khi ông Tổng thống Mỹ tung ra quyết định.

Hẳn nhiên đây chỉ là một sự phòng ngừa đối với những phản ứng không thuận tiện của VNCH với Mỹ. Còn chính sách Mỹ ra sao, không phải lúc đó Mỹ mới quyết định. Chính phủ Mỹ đã quyết định rồi.

Mấy ngày liền vừa qua bộ trưởng quốc phòng Mỹ đã sửa soạn dư luận hơi kỹ. Theo tuần báo Newsweek viết : Ngũ giác đài hiện nay cho rằng : đầu có một cuộc ngưng bắn đơn phương cũng không tạo nên một rủi ro lớn cho quân đội Mỹ tại chiến trường (Chính luận số 1.687 ngày 21-10-1969)

Vậy chúng ta có thể dè dặt mà đoán rằng : 3-11 Tổng thống Mỹ sẽ nói về vấn đề rút một số lớn quân Mỹ tại Việt Nam vào năm 1970, và có thể ông sẽ tuyên bố : Lính Mỹ đơn phương ngưng bắn, nếu phe bên kia không bắn vào họ.



Đó là một thất trận của Mỹ trên danh nghĩa, nhưng lại là thắng trận của Mỹ trong thực tế.

Thất trận, vì Mỹ tự động bỏ tay và rút quân khi tiếng súng giữa phe bên kia và chúng ta còn nổ vang trên chiến trường, vậy sự thất trận không phải chỉ với phe bên kia mà thất trận cả với chúng ta nữa.

Nhưng họ đã thắng trận, nếu phe bên kia không bắn vào họ.

Họ mặc nhiên có những căn cứ quân sự an toàn, mà cả chúng ta,

(Xem tiếp trang 35)



Đồng Chí

Nhân dịp kỷ quốc khánh 1-11 anh em tuần báo Đời đã đi gặp các tay tổ trực tiếp dính líu vào cuộc chính biến 1-11 để hiểu rõ bộ mặt thực của cái gọi là « Cách Mạng 1-11 ». Được nghe kể nhiều chuyện oái oăm, nhiều tình tiết ly kỳ lắm. Chẳng hạn, người chết oan nhất trong cuộc Cách Mạng 1-11 có lẽ là cậu út Ngô Đình Cẩn, vì Ngô Đình Cẩn ngay từ khi phong trào Phật giáo bùng nổ, vẫn đứng về phe Phật giáo, vẫn chủ trương điều đình với Phật giáo, ngược hẳn lại với Chủ trương cứng rắn của bà Nhu, của Đức cha. Thực vậy... Không những thế, khi Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết thành lập Tổng hội Phật giáo miền Trung ông Cẩn là người đầu tiên ủng hộ và trực tiếp giúp đỡ khá nhiều. Ông Cẩn liên lạc chặt chẽ với hai Thượng Tọa Trí Quang, Thiện Minh. Một ông Trương kể với tôi rằng, đã có lần Thượng Tọa Trí Quang, Thiện Minh, cần hoàn tất giấy tờ để xuất ngoại, đã tới gặp bác sĩ Tuyền, với 1 cái thư giới thiệu của ông Cẩn, trong thư ông Cẩn trình trọng giới thiệu 2 Thượng Tọa là 2 « đồng chí », Tôi không tin lời ông Trương nói, đem câu chuyện hỏi bác sĩ Tuyền thì bác sĩ Tuyền trả lời :

« Tôi không muốn làm tiêu tan bất cứ huyền thoại nào. Nhưng nếu tôi là người « bonnet » (lương thiện) tôi phải trả lời là chuyện đó là có thực. Cho đến giờ phút này, tôi vẫn nghĩ là chính các Thượng Tọa Trí Quang, Thiện Minh cũng không chủ trương hạ bệ ông Diệm, ông Nhu. Các ông đó chết là tại cái Fatalité nó muốn như rửa, cái số

kiếp hai ông đó nó run rẩy như rửa, chứ không phải tại cách mạng muốn như rửa, các lãnh tụ Phật giáo muốn như rửa !

Cherchez la femme

Trong cuốn The lost revolution (1 cuộc cách mạng lỡ hụt) tác giả Robert Shaplen viết rằng sao cuộc đảo chánh hụt 11-11 do Vương văn Đông, Nguyễn chánh Thi cầm đầu, và sau cuộc ném bom dinh Độc lập, bác sĩ Trần kim Tuyền có gửi 2 lá thư lên Tổng thống Diệm, phản nản về thái độ của bà Nhu xen vào những quyết định của TT nhiều quá. Hai lá thư đó lọt vào tay vợ chồng ông Nhu, và từ đó bác sĩ Tuyền bị thất sủng, chỉ ngồi chơi soi nước rồi cuối cùng đi Le Caire làm Tổng lãnh sự. Kha Trấn Ác hỏi bác sĩ Tuyền về điểm này thì bác sĩ Tuyền cho biết :

« Robert Shaplen viết đúng, nhưng chỉ đúng một phần. Sự thật trong lá thư, tôi viết rất ôn hòa lễ phép, không có điều gì phạm đến lòng tự ái của bà Nhu, và lá thư đó, chính tôi đưa ông Ngô đình Diệm. Trong thư, tôi chỉ nêu một sự kiện nhỏ điển hình là cái áo hở cổ của bà Nhu. Tôi viết rằng đứng ở cương vị người chồng, người đàn ông, thì bất cứ người chồng nào cũng ao ước được nhìn thấy vợ mình mặc cái áo hở cổ như bà Nhu và cái áo hở cổ đó không có gì lỗi lằng khêu gợi. Nhưng dù sao bà Ngô Đình Nhu cũng được coi như vị Đệ nhất phu nhân của một nước « bốn ngàn năm văn hiến » và cái dư luận « 4 ngàn năm văn hiến » đòi hỏi ở vị Đệ nhất phu nhân của họ nhiều cái kỳ quái lắm. Tôi chỉ viết có thế ! Ông Nhu đọc cái

thư đó, không có thái độ gì. Ông cũng không đưa cái thư cho bà Nhu coi, nhưng do sự tình cờ, cái thư lọt vào tay bà Nhu. Có thể thôi, và từ đó tôi lần lần trở thành kẻ ngồi chơi xơi nước. »

Nghe bác sĩ Tuyền nhắc đi nhắc lại, rằng lời lẽ trong thư rất ôn hòa không động chạm tới lòng tự ái của bà Nhu, Kha Trấn Ác cười thầm, thấy bác sĩ Tuyền đã có thời nói danh là trùm mật vụ, quả là ngày thơ « cụ » quả là 1 nhà văn nghệ hơn là ông trùm mật vụ (sở dĩ anh em làng văn làng báo quý mến anh cũng vì cái chất văn nghệ rất phong phú trong con người anh). Anh dám phê bình cái áo hở cổ của bà Nhu mà bảo rằng không động chạm tới lòng tự ái của bà Nhu thì kẻ cũng liều thật. Theo tôi, thì anh có thể đã động đến bất cứ cái gì to lớn, miễn là đừng đụng chạm tới cái áo hở cổ của bà Nhu. Anh đã động đến cái áo hở cổ của bà Nhu mà chỉ bị thất sủng, không bị thủ tiêu thể là phúc, là hên cho anh nhiều lắm !

Mưu sát Tổng Thống Thiệu

Tuần báo Newsweek gần đây có một bài nhan đề là « Five ways out of Viet Nam » (Năm đường lối để gỡ thoát khỏi Việt Nam). Trong năm đường lối này, có đường lối thứ ba là « đường lối chính trị ».

Theo đường lối này, thì phải gây áp lực với Tổng Thống Thiệu để ông Thiệu phải chấp nhận đường lối chính trị. Nếu gây áp lực không xong thì phải tổ chức đảo chánh ông Thiệu, hoặc tổ chức ám sát ông Thiệu...

Cám ơn bạn đồng nghiệp Newsweek đã nói toạc móng heo những điều mình nghĩ, lên cung trăng Hoa Kỳ còn làm nổi, hưởng chi là ám sát

một ông Tổng thống nước bạn. Vụ ông Ngô đình Diệm còn sờ sờ ra đó. Vẫn biết cuộc cách mạng 1-11-63 là một cuộc cách mạng của nhân dân Việt nam « đột khởi », nhưng đằng sau cái « đột khởi » đó còn có C.I.A, còn có ông Lodge, còn có ông Kennedy nữa chứ !

Kha trấn Ác chợt nhớ sau khi Kha trấn Ác bị bắn 4 phát mà không chết, Kha trấn Ác sang Nhật chữa hàm răng bị bể, 1 nhà trí thức Nhật điều đình với Kha trấn Ác, mời Kha Trấn Ác xuất hiện trên Ti vi Nhật và sẽ trả Kha trấn Ác 5 trăm đôla nếu Kha trấn Ác tuyên bố rằng chính người Mỹ đã bắn Kha trấn Ác. Kha trấn Ác không chịu. Và trong một buổi ông Đại sứ Bunker tiếp tân báo chí VN, Kha trấn Ác nói với ông Bunker rằng : « ông Đại sứ phải trả tôi 500 Đôla vì tôi không tuyên bố người Mỹ bắn tôi, và tôi đã mất 500 Đô la vì các ông » Ông Bunker chỉ cười ngoại giao chẳng trả lời sao cả. Hóm thật.

Bạn đọc tham gia mục « nói với đầu gối ».

Kha Trấn Ác xin giới thiệu hai bài dưới đây của hai bạn « Rễ Mực » và « Trọng Phủ » đòi tham gia mục nói chuyện với Đầu gối ».

Cách mạng « ngày đèo »

Miền Nam yêu quý của chúng ta ít nói tới cách mạng nhưng đang ráo riết thực thi cách mạng. Tôi nói thật đấy, cứ thử đưa nào nói láo. Nhưng trong quá trình thực thi cách mạng thế nào chả thấy lộ mặt những hiện tượng phản cách mạng. Mà đứng lo nghĩ với vấn đề những cái vật ấy bà con ơi ! Cứ ăn no ngủ kỹ tự nhiên có cách mạng khỏi cần mệt óc. Hãy noi cao gương sáng của ông Quốc vụ Khanh đặc trách văn hóa hứa đến chủ tọa lễ bế mạc phụng triễn lãm của Hội Thư Viện vào đúng lúc 17 giờ nhưng lại báo là sẽ đến hơi muộn và sau cùng đã không thêm đến để rồi hôm sau xin lỗi là đã ngủ quên ! Bạn việc như ông Quốc vụ Khanh mà có thể « ngày đèo » ngay từ lúc 5 giờ chiều thì đúng là cách mạng chính cống rồi. Tuổi già như người lại gánh vác việc lớn mà tâm hồn vẫn ung dung tự tại để giữ được 1 trong 4 cái khoái (ăn được ngủ được là tiên) ở

thời đại này mấy người đã theo nổi như vậy là cách mạng đứt đuôi con nòng nọc rồi. Cách mạng hơn nữa là đã dám nói thẳng đến độ không sợ ngượng rắng đã ngủ quên !

Các quân nhân, công chức với đồng lương chết đói nhưng vẫn đủ can đảm đòi 1 sự cải tiến mức sống trong tương lai, mà tương lai là ngày mai chứ không phải ngày hôm nay, như vậy là có tinh giác ngộ rất cao. Có tâm hồn cách mạng rồi. Còn các quân nhân công chức cao cấp biết xin sổ ăn tể viết lên công xa để chờ các phu nhân đi chợ, đi du hí, các cậu ấm cô chiêu đi học cho khỏi mang tiếng là lợi dụng của công như vậy là cách mạng đúng hiệu bà lang Trọc !

Đối với dân chúng bây giờ người nào cũng theo chính sách thất lương buộc cổ không thêm mua gạo, mua đường, mua sữa nhiều để cho những bọn đầu cơ nó trắng mắt ra (nếu muốn mua nhiều có được không, có tiền không, chuyện đó hậu xét). Bây giờ sống lối tân tiện, ăn tí cầm hơi như hương như hoa gọi là, ngày ngày chuyên nghe chim hót trong chòm cây, mắt trông bướm lượn trên đám cỏ, như vậy là cách mạng đấy. Các cấp lớn còn giảm tiệc tùng để cho bớt mỡ, không uống rượu quý để tránh áp huyết cao, họ còn hy sinh thể hưởng chi dân đen !

Cách mạng là vậy. Cách mạng là thế. Cách mạng là rửa. Hỡi hồn thiêng tiên tổ xin hãy về chứng giám và phù trì để chúng con hoàn tất được 1 cuộc cách mạng có 1 không 2 này.

Dã tràng xe cát

Câu chuyện dưới đây đã được nhà thơ Nguyễn Khắc Hiếu kể trong « Tản Đà Văn tập II » xuất bản thời Pháp thuộc. Kể viết bài này đã tự tiện rạc vào một ít « mắm muối » để cho nó thêm mặn mà :

Ngày xưa, đời vua Lý Thái Tông, Ngọc Hoàng sai một vị Thiên Lôi xuống cõi trần để đánh một tên đại tham nhũng. Trước lúc ủy thác sứ mệnh, Ngọc Hoàng truyền chỉ cho các cơ quan thượng giới và thông báo cho các quần tiên.

Bởi vậy khi vị Thiên Lôi chưa xuống cõi trần tên đại tham nhũng, đã biết từng chân tơ kẽ tóc. Hết ta

bèn làm sẵn một đại yến có đủ cả nem công, chả phượng, rượu vân dịch, đào Vương Mẫu... nói tóm lại lại là có đủ cả trần tu, ngọc thiện ở trần giới và thiên đình.

Đến ngày vị Thiên Lôi xuống cõi trần, tên đại tham nhũng huy động quyền thuộc gia nhân ra cung nghinh và khoản đãi. Sau bữa đại yến. Thiên Lôi được tên đại tham nhũng tặng một cái mũ giát toàn hồng ngọc kim cương và dạ minh châu.

Nghĩ mình đã nhận tặng vật của người không lẽ lại muối mặt đánh người, mà không đánh người thì tất sẽ bị Ngọc Hoàng thanh trừng, Thiên Lôi mới kể sự tình cho tên đại tham nhũng nghe và nhờ tìm hộ một lối thoát. Bấy giờ tên đại tham nhũng mới khẽ bảo : « Thi Ngài cứ ra đánh đại một cái ở đồng trống ; như thế chả thiệt đến ai cả mà còn che được mắt Ngọc Hoàng ».

Thiên Lôi y lời bèn ra giữa đồng đánh một tiếng vang lừng, rung chuyển cả trời đất. Chẳng may lười tâm sét trúng đầu một con cóc làm cho nó bị hỏa thiêu. Thấy chồng mình bị đánh oan, vợ cóc uất hờn đến nhờ thầy đồ Chép làm cho một lá đơn để khiếu nại với Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nhưng thầy đồ Chép cứ lác đầu mà bảo : « Chối là loài thấp cổ bé miệng làm sao kêu thâu đến Thượng Đế ! Mọi sự ở đời đều do số mệnh cả ; thời thì rần chịu đựng là hơn ! »

Khi nàng cóc lủi thủi ra về, thầy đồ chép liền cảm tác mấy câu thơ

« Ai bảo Thiên đình chỗ chỉ công ;
Thiên Lôi sao cũng bèn hơi đồng !
Cối trần nhem nhuốc bao nhiêu sự !
Thượng Đế ngồi trên có biết không » ?

Mấy câu thơ này đồ chép để ở túi trên. Đến hôm hăm ba tháng chạp đưa ông Táo lên châu Trời, thầy vô ý đánh rơi ở cửa khuyết. Thiên sứ lượm được bèn trình lên Ngọc Hoàng Thượng Đế. Bấy giờ Thượng Đế mới cho đòi các Thiên Lôi lại để tra vấn thì té ra thủ phạm là anh Thiên Lôi Dã Tràng. Thượng Đế liền đầy Dã Tràng xuống cõi trần và hứa lúc nào đánh hết bọn tham nhũng mới cho trở lại Thiên đình.

Nhưng từ ngày ấy đến nay đã (1969-1066 :) 903 năm ; Dã Tràng cứ ngày lại ngày nhọc lòng xe cát bẻ...

do Trọng Phủ sao lục,



truyện ngắn

LỮ HỒ

đề nhớ em LÊ-HỮU-BÔI

ảo
vọng

Tiếng hò hét dưới đường mỗi lúc một ầm ỉ. Dũng không nằm nán được nữa. Anh bật dậy và bước tới cửa sổ. Hàng dây thép gai đã kéo chặn hai đầu đại lộ. Một toán thanh niên đang la hét, dơ cao tấm biểu ngữ chống chánh quyền. Tiếng còi xe chữa lửa rú lên. Mọi anh khách trú kéo vội cửa sắt. Đã một tháng nay, ngày nào Saigon cũng chứng kiến từng ấy chuyện. Biểu tình, rượt đuổi. Lính tới chộp lên xe... Rồi cứ thế, ngày này qua ngày khác, không khí chín dần như chùm nho phần nộ.

Dũng chưa kịp rửa mặt thì Thành và Đại đã tới.

— Thế nào? cậu sẵn sàng chưa?

Dũng tiếp tục đánh răng, không đáp. Hai thanh niên tới cửa sổ. Tay họ vung mạnh một nắm truyền đơn. Những tấm giấy tờ tả rơi vào đầu đám đông trên đại lộ. Máy ảnh cảnh sát trưng

mắt nhìn lên. Thành đóng cửa Dũng gắt:

— Các cậu làm thế, cảnh sát lên đây tóm hết sao? làm ăn cầu thả thế?

— Sợ dèch gì chúng nó. Bắt thì bắt chứ!

Dũng tìm gặp trong lớp bạn trẻ của anh những hành động ồn ào, sôi nổi như vậy. Họ đi tới hiềm nguy như chiếc máy ủi đất. Cả một nguồn sinh lực sôi động, dồn ứ lâu ngày, lúc nào cũng chực trào vọt lên. Chỉ cần một sự khích động khéo léo là đã có ngay một khối người đổ ào xuống như dòng thác. Mỗi lần nước thác đổ xuống là lời cuốn rác rưởi, cuốn luôn cả người, nhưng đám bùn nhơ ở đáy gần như vẫn tồn tại. Sau chuỗi ngày tham gia vào cuộc đấu tranh, Dũng đã dần dần thấy rõ cuộc đời nghịch đó. Thay vì phải gạt sạch đám bùn nhơ trong xã hội, các cuộc nổi dậy ồn ào chỉ đưa tới sự đổ vỡ của những tầng tầng lớp lớp mà không thể thâm sâu để tiêu diệt tận đáy những trở lực

ngấm ngấm đang đưa dân tộc tới suy vong.

Dũng đã đôi lần góp ý kiến. Không ai nghe anh cả. Chân tay, mồm miệng đã thay cho trí óc. Khóai cảm đoán ảm ức, dồn nén lâu ngày chỉ chực nổ để đưa tới tan nát. Người trẻ hôm nay chỉ cần hả dạ, mát lòng. Họ không chấp nhận sự tính toán. Không chấp nhận viên kiến. Tất cả phải là hiện thực. Hiện thực tới mức độ thỏa mãn cảm giác, khoái chí, thích mắt, bớt ngứa ngáy chân tay, thét đến rách cổ. Đấu tranh trở thành một thứ kích động nhạc tập thể ồn ào và gay gắt. Tất cả những người trầm lặng đều bị coi là hèn nhát. Tất cả những người kinh nghiệm đều bị coi là xuống dốc, lạc hậu. Xã hội đã chuyển từ nhịp ba phong lưu đài các sang nhịp một trống bạc ầm ỉ.

Giữa thế kỷ ấy, mẫu người sáng tạo phải nhường chỗ cho con người hành động, con người hăng máu. Dù thế, Dũng vẫn chưa thấm mệt. Anh muốn dẫn thân.

Những bài học ở nhà trường đã không đủ chất men để làm sống trong hồn anh những say sưa cuồng nhiệt của tuổi trẻ. Không như người khác. Dũng không hoạt động để thỏa mãn. Anh muốn tìm kiếm giữa cuộc đời, cuộc đời rất dơ bẩn này một lý tưởng sống. Anh không muốn vào đời với một lý tưởng vay mượn mà chỉ muốn đi thẳng vào đời để tự tìm lấy một lý tưởng. Chung quanh anh biết bao kẻ đã bị huyền dụ bởi những huyền thoại. Những mẫu người gọi là lý tưởng. Anh đã một lần tin tưởng. Nhưng khi gần họ, màn huyền thoại lập tức bị xé rách và để lộ cái chân tướng thể thảm của một kẻ tầm thường, một kẻ thể tục. Càng nghĩ anh càng thương cho những người bạn anh đã vào tù khám, đã cong lưng làm thang danh vọng cho một bọn đề tiện mà không hay. Họ không thể phản tỉnh vì tư ái đã vượt ve họ quá đáng. Họ không dám chấp nhận sự thật vì hồ thẹn với chính mình.

Nhưng không phải tất cả người trẻ đều vô tư và mặc cảm như thế. Có một số có tinh thần khuynh tả rõ rệt. Trong số này, một phần lớn sinh vào gia đình bị chính quyền trước khủng bố. Họ đã từng tham gia kháng chiến cứu quốc. Những người chống cộng mù quáng đã vì lý do nào đó không phân biệt kháng chiến với cộng sản. Ông Hùng bạn của ông Phúc là một nạn nhân trong trường hợp đó. Năm 1945, ông Hùng dù theo Phật giáo, vẫn không đứng ngoài cuộc cách mạng của toàn dân, chấm dứt chế độ phong kiến và đuổi thực dân ra khỏi đất nước này.

Khi ấy, ông Hùng đã cùng một nhóm trí thức ở Huế xuất bản tờ Ngày Mai, một tuần báo có xu hướng đấu tranh cho hòa bình, tranh thủ cho độc lập. Ấy vậy mà khi hiệp định Genève chia đôi đất nước, ông Hùng đã bị Chính quyền bắt giam vì tội phá hoại an ninh quốc gia. Ông Hùng là một Phật tử chân chính. Ông là một lãnh tụ của một đoàn thể thanh niên Phật giáo có trên mười vạn đoàn viên. Ông không thể là Cộng Sản. Vợ ông, một công chức cao cấp của chánh phủ. Con ông theo học chương trình Pháp. Ông là một dân tiểu tư sản chính hiệu, Chính quyền thời đó đặt ông trước mũi giáo của họ. Ông trở thành kẻ chống chính quyền một cách bất đắc dĩ.

Không thể đứng chung với người quốc gia yêu nước, ông quay về với tâm trạng bi đát của mình. Ông là một nhà vận mệnh của đất nước. Tác phẩm của ông tiếp tục bị cấm. Ông bỏ ra dạy học. Người ta xúi

học trò đá đảo ông. Một người yêu nước bị bỏ quên, ông không bỏ cơ hội để nuôi dưỡng tinh thần bất khuất của mình. Cho đến khi, người anh vợ ông bị bạo quyền ám sát bằng cách xô từ lầu cao xuống thì lòng căm thù của ông đã hiện thực. Dù vậy, ông là người kín đáo. Mà không kín đáo sao được khi chung quanh ông là đàn mãnh thú chỉ chực cầu xé ông. Từ đầu cuộc đấu tranh của Phật giáo, ông đã có môi trường hoạt động thích hợp. Không có cuộc xuống đường biểu tình nào mà không có ông. Nền tranh đấu làm cho ông trẻ lại. Ông nuôi một hy vọng đổi thay. Một sự đổi thay tốt đẹp hơn. Nhưng ông cũng đã thất vọng một phần vì sự kiêu hãnh của một phong trào thiếu tổ chức. Ngay từ khi cuộc đấu tranh khởi diễn, bọn hoạt đầu đã không bỏ lỡ cơ hội. Chúng nhảy vào, tâng bốc kẻ này, chụp mũ người kia. Đang khi say máu căm thù, mấy ai đủ bình tĩnh để phân biệt. Do đó, số người bị vu khống không phải ít. Số người lưu manh nhờ khéo len lỏi được bỏ quên lại là số đông. Dũng nghĩ rằng một ngày sắp tới bọn ấy sẽ cướp tất cả để báo hại tất cả.

Ngoài những người chống đối vì hoàn cảnh và lý tưởng còn đa số đều là người thuần hậu. Các thầy sai đâu, đánh đó, chẳng hề đắn đo. Họ là hạng đạo đức hèn nhát. Họ không nghĩ nguyên nhân cũng không tìm kết quả. Họ hăng say thể hiện lời dạy bảo của sư phụ một cách thuần thành, không vụ lợi. Tuy nhiên, số ấy cũng vẫn ít. Hạng thanh niên hăng máu muốn giải tỏa sinh lực, đám đầu cơ chính trị mới là số nhiều.

Vì vậy, dù đã giữ chức vụ cao trong phong trào sinh viên, Dũng vẫn bó tay không ngăn nổi dòng thác đổ.

Thành và Đại vẫn đứng đó. Cả hai không nói gì. Dũng cảm thấy dấu hiệu bất mãn ghi lên đôi mắt họ.

Chợt có tiếng chân vội vã lên thang gác. Dũng nhìn tới. Ba người cảnh sát hiện ra ở đầu cầu thang. Súng lên cò ở tay.

— Ai vừa ném truyền đơn xuống đường?

Thành định bước ra thì Dũng đã nói:

— Không có ai cả.

— Tội tao mới thấy rõ ràng mà?

— Ấy, nó treo mái nhà nhảy sang bên kia rồi.

Hai anh cảnh sát, với tác trách thường lệ, đe dọa một câu rồi đi xuống.

Thành nói như hét vào tai Dũng:

— Sao mầy hèn thế. Tội chó gì mà không nhận?

Dũng không trả lời vội. Chàng bình tĩnh châm thuốc lá. Đại lắc đầu:

— Thành nóng quá. Cậu lúc nào cũng ầm ỉ.

Dũng nhìn Thành, một cái nhìn vừa đượm vẻ kinh ngạc thêm một ít thương hại. Anh biết Thành không phải là mẫu người chịu suy tưởng. Thành chỉ thích cái nhậu. Trong các buổi họp, Đại không hay nói nhiều. Anh thường im lặng cả trước những ý kiến sai lầm của anh em. Im lặng không có nghĩa là anh đồng ý tất cả. Anh không hay phản đối nên ai cũng quý mến anh vì cho anh nhả nhận. Cũng có người vội tưởng anh dễ lợi dụng. Họ đã bị nhiều cái tát không tiếng do anh trao

tặng cho. Đại và Thành là hai thái cực nhưng về hoạt động cũng như nhau. Thành không chối từ tình sâu sắc của Đại và Đại bằng lòng im lặng trước chân tay, mồm mép của Thành. Anh em thường gọi Dũng, Thành, Đại, Lưu, Quan, Trương vờn đảo kết nghĩa. Cái trí của Đại, cái nóng của Thành đều khuất phục dưới tư duy, sáng tạo của Dũng.

Thành vụt đứng dậy. — Hèn thật. Chỉ có thể mà không dám nhận thì còn làm việc lớn sao được chứ?

Dũng từ tốn:

— Tôi không muốn tranh luận với cậu về đức tính can đảm. Nhất là hiện nay mọi người đang lao mình vào hiềm nguy không cần đo tính toán. Tuy nhiên, tôi muốn nhắc cậu một điều. Can đảm không phải là không sợ gì hết mà phải nói rằng người can đảm là người sợ nhiều hơn ai hết. Các bậc anh hùng liệt sĩ không sợ nước mất, nhà tan thì họ không cần phải tranh đấu. Ông vua suốt đời không sợ mất nước, khổ dân thì không cần phải tiết dục. Nhà tu hành nếu không sợ sa đọa thì chẳng cần giữ gìn giới luật.

Đó là cái sợ của kẻ trí. Vì sợ cho việc lớn mà liệt sĩ mới can đảm không sợ chết, nhà cách mệnh không sợ nhà tù, ông vua hiền không dám hoang dâm, nhà tu hành can đảm vượt qua mọi sự quyền rũ dâm mê của danh lợi. Ngược lại, chỉ có kẻ ngu si xuẩn động mới không sợ gì cả. Họ hăng máu vô cái trước mắt mà không thêm nghĩ đến tương lai. Họ không chịu được nhục nhỏ. Họ cố chấp, ái, chủ quan. Họ chôn

(Xem tiếp trang bên)

tất cả vì họ sợ tất cả. Biết rằng đồ võ có thể xảy tới họ vẫn không lui. Họ có mặc cảm hèn nhất. Kể hèn thường chống đỡ lung tung cho bớt sợ.

Thành đứng phát dậy:

— Thế là cậu xô tó! Cậu bảo tới là thứ ngỗng đực, phải bỏ chó gì?

Đại cũng đứng lên:

— Cậu chỉ được cái âm i. Cậu có quyền không đồng ý với Dũng. Tớ lại nghĩ là nó có lý. Nhưng thôi. Bây giờ là không phải lúc nên cãi nhau.

— Thế nào Dũng có đi lên Tổng hội với tụi này không?

— Các cậu đi trước. Tớ còn soạn nốt tờ thuyết trình cho thằng Minh.

Đại kéo Thành:

— Thôi đi cha! Còn phải kiểm soát lại tụi học sinh ở Cầu Muối một chút. Nghe đâu hôm qua nó hốt khá nhiều rồi.

Thành và Đại đi ra. Dũng nhìn theo hai bóng bạn lên ra lối sau.

Anh đóng cửa. Ở dưới đường, tiếng xe vòi rỗng réo inh ỏi. Có tiếng đánh lộn. Dũng nhìn xuống. Hàng lớp người ngã gục. Máu chảy trên đại lộ. Khoanh dây thép gai bó chặt lấy đám thanh niên. Màu vàng loảng dăn trong màu xanh lá. Lính tràn ngập. Lính và đường trắng. Hai hiện hữu của đất nước bây giờ.

Tác động kích thích của những người Phật giáo lúc khởi đầu đã trở thành phổ biến. Những cuộc tự thiêu đánh mạnh vào tinh cảm quần chúng. Cả một khối đông người, hàng ngày chứng kiến những vụ đàn áp, bắt bớ đã trở thành bất mãn. Một thái độ bất mãn hoàn toàn tinh cảm. Xã hội vốn là một tập thể mù quáng. Khi bình thường đám đông chỉ muốn được an thân. Họ đã cố quên

những bất công. Họ nhảm chán những cảnh trái ngược trong cuộc sống. Họ có thái độ đứng đưng trước mọi sự đổi thay. Suốt hai mươi năm chiến chinh, thân thể bao lần điều linh, sự nghiệp lắm lúc thăng trầm, người ta trở thành chai đá. Niềm xúc cảm vụn vặt không có chỗ đứng trong tâm hồn. Hàng ngày đọc báo, nghe chửi người này, khen người kia, họ coi là trò giải trí. Nghe có trận đụng độ lớn ở chiến trường, họ chỉ cần biết bao nhiêu người chết bao nhiêu ký bom đã được trút xuống. Biết ai được, ai thua. Biết không xúc động. Biết cho vui, cho qua ngày. Sự chết đã không chứa một gia đình nào.

Thực tại xót xa biến cải tinh thần con người thành tiêu cực. Chứng kiến cảnh sống bình thân giả tạo đó. Ai cũng nghĩ rằng, khó mà lôi cuốn đám đông đứng dậy toàn diện. Lắm người hời hợt vội cho rằng người dân bây giờ chỉ muốn yên thân. Nhưng sự thật đâu phải như vậy. Mỗi một cá nhân đều sống rất ít về ý thức, nghĩa là biết rõ từng ý nghĩ, lời nói, việc làm của mình. Đời sống kết bằng vô thức. Và, vô thức là phản ảnh của cái tiềm thức sâu xa chắt chừa của tài liệu sống, của một đời người. Một viên đá nhỏ ném xuống sông chỉ gây nên một tiếng động nhỏ với năm ba vòng sóng trên mặt nước. Nhưng nó không mất đi. Khối tiếng động nhỏ ấy tích lũy mãi có thể trở thành một trận bão. Đi vào đời người, những gì bị ngoại cảnh đàn áp hay tự mình đè nén cũng sẽ tạm quên mà không bao giờ mất đi. Nó chất chứa trong tiềm thức. Nó có thể bị quên hẳn vì kh ông có dịp nhớ lại nhưng không bao giờ

mất hẳn. Xã hội cũng thế. Những gì là đau khổ, bất công đàn áp của tám mươi năm nô lệ, hai mươi năm chinh chiến, mười năm độc tài không hề mất. Nó chất chứa trong tiềm thức dân tộc. Lao tù, súng đạn, nhà lao đã dồn nén nó vào tiềm thức. Nó đã không mất mà còn kết tinh thành một khối bền chắc. Hợp với những ần ức đó, còn có những ý tưởng tốt đẹp không thể thực hiện, những dự tính của cuộc đời đang bị bỏ dở. Những mầm ác, những thiện ý ấy hòa hợp với nhau thành tinh thần bất khuất của con người, của dân tộc. Đó mới là cuộc sống thực của con người.

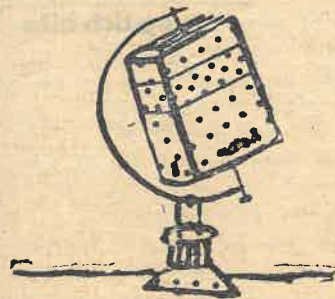
Nó vượt lên trên mọi hình thức, biểu thị của xã hội như luân lý, pháp luật, dư luận. Bởi vậy, ta sẽ không lấy làm lạ khi thấy một nhà tu hành bỏ nhà thờ vì sự dồn nén bị bộc phát. Những tên du đảng hy sinh cho tổ quốc nhiều hơn nhà trí thức. Một người vốn có tiếng can đảm đột nhiên quỳ gối trước kẻ thù. Đa số, người trong xã hội đều sống bằng cái vỏ ngoài. Không ai dám sống thật. Sống thật với mình sẽ bị xã hội bóp chết... sống thật, nói thật, làm thật là điều xã hội mong mỏi nhưng lại không dung thứ. Dù vậy, mầm sống không bao giờ tiêu hủy. Nó tồn tại trong tiềm thức như đám san hô lung linh dưới lòng đại dương. Nó chờ đợi. Nó chỉ chực bùng nổ. Cho nên, khi có một yếu tố kích thích mạnh, xé tan màn bao phủ của ý thức tiềm thức sẽ bùng cháy và đốt phá tất cả. Ngọn lửa tự thiêu của Ngải Quảng Đức đã đốt cháy tấm màn ý thức tiêu cực, đầu hàng của quần chúng trước bạo lực. Mọi người nhất tề đứng dậy, không ngại

hiềm nguy, không sợ gian khổ. Họ đứng lên trong phần khởi và đạo hạnh. Tuy nhiên, tác dụng của tiềm thức bao giờ cũng mù quáng. Mù quáng nên rất mạnh mẽ. Tiềm thức không ở trong trituyệt. Vì thế, quần chúng sẽ trở nên khối người sống bằng tưởng tượng, tưởng tượng ngay khi đấu tranh cho thực tế. Cũng bởi thiên về tưởng tượng, quần chúng rất dễ bị mê hoặc bởi các huyền thoại các con người, gọi là xuất chúng.

Người xuất chúng chỉ là người khai quật được tiềm thức của đám đông và biết vuốt ve nịnh hót tưởng tượng quá đáng đám đông. Quần chúng thường không phân biệt nổi tưởng tượng với sự thật. Nhà chính trị kêu gọi, hứa hẹn, tự vẽ ra một thế giới, một ngày mai tươi sáng, một cuộc sống lý tưởng để mê hoặc đám đông đang phá củi sò lồng. Vì đau khổ nhiều quá, ai mà không nuôi lấy hy vọng. Và để đòi lấy hy vọng đó, đám đông đã không ngần ngại hy sinh. Hy sinh và hy vọng chỉ là một. Cả hai đều đuổi theo một ảo ảnh. Ảo ảnh của khát vọng làm người.

Qua nhiều lần tiếp xúc với quần chúng với đồng bạn, Dũng đã ý thức được điều ấy. Anh đã nhận thấy sự dối trá của những người lãnh đạo. Anh đã thương hại cho sự ngây thơ của tuổi trẻ. Anh đã tự nguyện không lừa dối mọi người. Thoạt tiên, khi sự giác ngộ ấy chợt đến, anh đã muốn bỏ cuộc đấu tranh. Nhưng sau một vài phản tỉnh anh đã nhận ra là mình phải tiếp tục, tiếp tục với sự thành khẩn và bất vụ lợi. Anh muốn sống thực với mình. Anh nghĩ ra đám

(Xem tiếp trang 57)



Tha hồ ăn giải

Nhân dịp kỷ niệm thành lập hội BÚT VIỆT sẽ tổ chức phát giải thưởng vào tháng 11-1969. Nghĩa là trước giải thưởng văn học nghệ thuật của chánh phủ vài tháng.

Giải thưởng của BÚT VIỆT nhằm hai bộ môn phóng sự và biên khảo.

Điều lệ của cả hai giải thưởng đều không cấm một tác phẩm dự cả hai hên. Như vậy rất có thể có trường hợp một tác phẩm lần lượt trúng hai giải. Đã đại đẳng khoa, lại tiểu đẳng khoa: khoái nhé.

Chữ đẳng khoa này không xài nghĩa bóng nghĩa gió gì, không ám chỉ chuyện vợ con nào cả. Chỉ là hai vụ trúng tuyển: giải thưởng của nhà nước nhiều tiền hơn, xin mời làm lớn. (Sự sắp xếp căn cứ vào một tiêu chuẩn ít chất văn nghệ quá).

Đừng tưởng bở

Ở Pháp, Văn sĩ như Alain Robbe-Grillet là có cỡ rồi.

Alain Robbe-Grillet qua Tiệp Khắc vào tiệm nhậu nhét. Ở trong tiệm bước ra, nhà văn đụng đầu với nhân viên Cảnh sát. Bị xét hỏi giấy tờ, Alain Robbe-Grillet xô tiếng Tiệp: «Spétovatel Fransonski». Tức Văn sĩ Pháp.

Lập tức bị nhân viên cảnh sát thộp cổ lôi đi. Về phòng giam cứu, Robbe-Grillet bị quần đi quần lại thật kỹ. Dân chúng ở Bratislava đều biết rõ câu chuyện lâm nạn này.

Sở là «nhà văn», thứ đó không được nhà nước Tiệp Khắc quý trọng mấy, kể từ tháng 8-1968 tới nay. Chính quyền thân Nga vẫn gọi họ là bọn «sát nhân bằng ngòi bút». Bởi vì họ không chịu hợp tác ngoan ngoãn với quân Nga và với nhà nước thân Nga.

Tự xưng ông Robbe-Grillet lại vô ngực xưng mình thuộc thành phần bất hảo. Nhập gia không biết tùy tục, bị đánh đòn là đáng.

thời sự văn nghệ

● hồ hải

Người nào sách ấy

Đối với các bạn ham chuyện gián điệp, xin giới thiệu 40 chuyện gián điệp, thú thật, chọn trong số những vụ gián điệp ly kỳ nhất, danh tiếng nhất: do một kẻ có thâm quyền nhất, điều khiển cơ quan gián điệp lớn nhất thế giới, viết ra. Đó là cuốn LES GRANDES HISTOIRS DE L'ESPIONNAGE của Allen Dulles (nguyên giám đốc C.I.A, thời Eisenhower). Sách dày 400 trang, tha hồ mà đọc.

Đối với những bạn ưa suy tưởng về các vấn đề thần học, tôn giáo, tín ngưỡng, xin giới thiệu tác phẩm của nhà tư tưởng thuộc hạng lừng lẫy nhất hiện đại uy tín vừa thuộc lãnh vực tôn giáo vừa thuộc lãnh vực khoa học. Đó là cuốn COMMENT JE CROIS của Teilhard de Chardin, do nhà Le Seuil vừa ấn hành. Sách dày vừa phải: 296 trang.

Tàu nói với Tàu

Tác phẩm nhan đề là LES CHINOIS PARLENT AUX CHINOIS. Của nhà xuất bản Edition Spéciale. Đây là loại sách đặc biệt, lối biên soạn thường thường nhằm gom góp một số tài liệu, trình bày ra một hồ sơ về vấn đề nào đó, trước sự phán đoán của độc giả. Ít phần suy luận, nặng về chứng cứ khách quan. Công việc làm cốt cho nhanh chóng và xác thực.

Lần này là một hồ sơ về báo chí ở Trung Cộng: một tuyển tập trích dịch các bài báo tại lục địa Trung Quốc hồi gần đây.

Đọc sách này, các độc giả ở những quốc gia dân chủ Tây phương ồm bụng mà cười. Toàn những luận điệu một chiều, thần thánh hóa lãnh tụ, ca tụng phủ phếp cách mạng, nhằm một đố: tượng bị coi là có đầu óc phán đoán thật chất phác, thô sơ... Hóa ra người Tàu chỉ chuyên lừa gạt người Tàu sao chứ? Mà phỉnh

gạt một cách lộ bịch ngay ngỗ.

Thật ra nhan đề tác phẩm mang nặng thành kiến coi rẻ một dân tộc. Lẽ ra nó phải là: CỘNG ĐẢNG NÓI VỚI NGƯỜI TÀU.

Trước Mao Trạch Đông, đâu có cái trò đó?

Thương mãi và chính trị

Hội chợ quốc tế về sách năm nay ở Frankfurt có cái đặc biệt là khách tăng mà chủ giảm.

Hội chợ từ 8 đến 13 tháng 10. So với các năm trước thì năm nay con số các nhà xuất bản ngoại quốc đến trưng bày sách có tăng thêm. Trong khi ấy thì có một số nhà xuất bản ngay tại Đức lại rút lui, không trưng bày.

Không phải vì lưng chừng tổ chức, vì tầy chay hội chợ. Mà là vì ngại các phong trào chính trị quá khích. Nhà xuất bản in sách khuynh tả thì lo về sự trách cứ của quần chúng bảo thủ; trái lại một nhà xuất bản bị Daniel Cohn Bendit hăm dọa phá gian hàng vì sách khuynh hữu!

Lời bạt

Mỗi tuần tạp chí L'EXPRESS dành hai trang đầy cho «EXPRESS PHU NHÂN» (Madame Express).

Hai trang đề nói về các chuyện phụ nữ: chọn kều bàn, kều ghế, kều áo quần, dây dép, mũ, rồi chào...

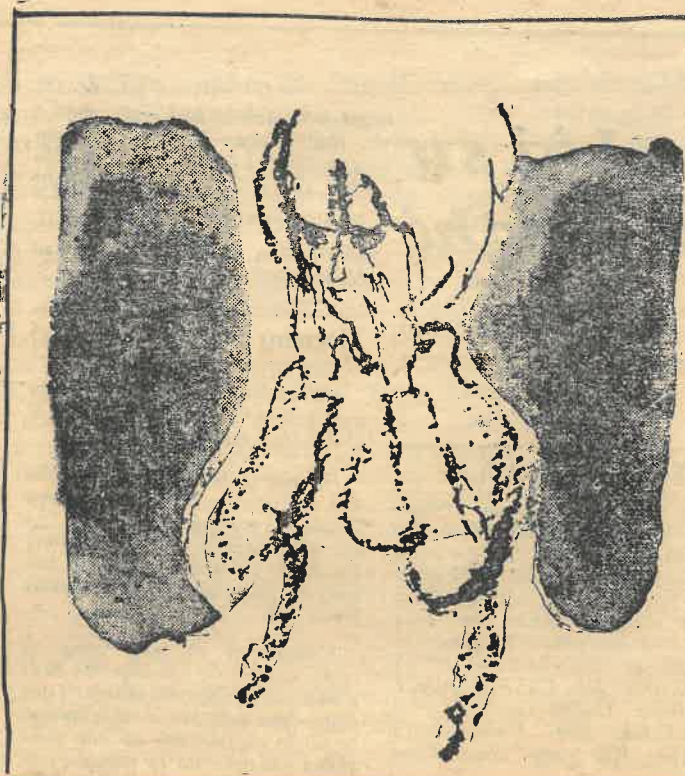
EXPRESS PHU NHÂN ra đời do một nữ ký giả tên là Christine Collange phụ trách. Một nữ ký giả đẹp đẽ, có chồng (cũng là ký giả), có bốn con... Phải dài dòng như thế, là nhằm chứng tỏ «Express phu nhân» rất vất vả, bận rộn, nhiều công việc.

Thế mà «Express phu nhân» xếp đặt công việc gia đình gọn gàng, tươm tất. Bí quyết? Bà ta vừa trình bày trong cuốn MADAME ET LE MANAGEMENT.

Đề chứng tỏ tác giả không n phét, cuốn sách có một lời bạt. Chứng nhân có thâm quyền lên tiếng xác nhận rằng quả thực tác giả là một người đảm đang. Chứng nhân đây là ông Jean Ferniot, ...chồng của tác giả!

HỒ HẢI

10-69



11

Nhã ngồi yên lặng nghe Ngụy nói rõ hơn về nỗi buồn của Tồn và trường hợp tham nhũng của ông già Tồn : Một ông Trung Tá làm tỉnh trưởng có đến hai chiếc xe vận tải chở hàng hóa đường Nha Trang Tuy Hòa, có bốn cái Bar tại Qui Nhơn, có cổ phần các công ty lớn tại Sài Gòn, có ba buildinh cho Mỹ thuê. Số lợi tức hàng tháng lên đến một triệu đồng. Ông có ba bà vợ. Bà vợ thứ nhất là một người thuộc loại «tào khang chi thể» khi ông còn là một hạ sĩ quan. Người thứ hai ông gặp ngoài Bắc, thuở lưu lạc theo quân viễn chinh Pháp. Và người thứ ba là một cô con gái trẻ đẹp. Bà thứ ba này mới chính là một mệnh phụ đầu tỉnh trong các cuộc tiếp tân.

Ngụy kể say sưa như ta kể một câu chuyện cổ tích nào, nhưng Nhã không lạ lòng gì. Một gia đình như thế phải là một gia đình đục khoét của công. Dĩ nhiên. Có một điều lạ là tại sao Tồn không xin hoãn dịch.

Từ lâu mọi hoạt động có tính cách chính trị, những bàn luận gì có dính líu đến cuộc chính chiến này Nhã đều để ngoài tai. Nhã quan niệm một cách thật rõ ràng : cuộc chiến này nằm ngoài đời sống nàng. Người ta đã rủ rê nhau đập phá chém giết, người ta đàn lũ tham dự vào một trò chơi tốn kém xương máu, việc đó kẻ người ta : đến lúc cái trò chơi nhằm chán kia phải tức khắc dừng lại, đến lúc những con cờ phải đặt đúng vị trí.

Người ta muốn làm gì thì mặc người ta. Nàng bé nhỏ làm sao ngăn cấm. Người ta không cho rừng xanh, không cho lúa vàng, không muốn những giòng nước ngày ngày trong vắt. Người ta muốn máu phải là nước hằng ngày, xương phải là núi phía kia.

truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ TÔI SAU

12

muốn một đứa bé sớm mai nào thức giấc đưa phải hiểu rằng trên quê hương, những con sâu thằn lằn và vật những con ó đen nở nụ cười, guồng máy quay những vòng nhằm lẫn.

Người ta muốn làm gì thì làm, nàng đâu biết mặc dù nàng đã có một người anh chết trong trận đánh cách nay không lâu, quan tài của anh đã được đưa về trong một đêm trung thu, trăng tròn vành vạnh, tiếng đàn hát đầu đó dưới những bóng mát đêm, trẻ nhỏ kéo nhau đi khắp đường với đèn lồng như một biển sao.

Mùa thu về thức giấc ta biết bao sâu thẳm. Mùa thu đưa ta vào những rừng vàng và ta ở đó. Quan tài anh Thụy đi ra nghĩa địa vào một buổi sáng. Những xe hơi lộng lẫy còn đỗ trước các cửa hàng, bánh trung thu, những xe hoa còn là bản chất thanh khiết ; quan tài anh Thụy trôi mình mang trong tay một số quần quít với anh chỉ có tôi và người tình của anh : chị Kim ; chị khóc ngất khi anh xuống huyệt, chị bầu từng chút đất, chị lăn xuống ôm lá cờ quốc ghi ơn. Buổi chiều khi chôn xong chị vẫn ở nghĩa địa. Nghĩ mà thương cho chị Kim : Chị đang mang một đứa bé sáu tháng trong bụng, y như tôi đã mang anh Thụy từ nay cho đến hàng ngàn năm sau. Trái đất quay hoài một hải cẩu.

Anh Thụy đã chết và Tồn ra đi. Làm sao Nhã có thể ngăn chặn những cuộc ra đi. Bởi chính nàng không hiểu tí gì về kẻ khác. Tự nhiên, xưa kia mẹ nàng đã sinh ra một đứa bé (chắc họ phải có một lần với từng đám mè rền xiết, chắc họ bỗng bề lên, ném vật nhau xuống, tan tành với nhau, chỉ thành than cùng nhau trong phút giây thành than). Nàng lớn lên trong một thành phố miền Bắc.

13

nhân một mùa đông nọ cả gia đình bỏ làng quê. Nàng không biết : tại sao tôi vẫn lớn lên với nước trong lòng, buổi sáng có giọt sương đọng trên lá, thấy hồn cũng dễ tan tành ; buổi trưa cái hoa tí ngoi nở tràn lan trên khung cửa, thấy cũng a dua vội vã, đời đã trọn vẹn lửa lò, buổi tối uất với từng vì sao bí mật giữa lòng trời ; nàng kể cả một định mệnh người nằm lặng lẽ trong đêm đón vũ trụ kia. Không biết. Không biết. Ngày nọ nam đất xuống huyết mã anh Thụy, Nhã như ném cát bụi lên đời mình. Bởi máu của anh và máu anh Thụy như nhau, thịt xương nàng và anh Thụy là của cha mẹ chia ra. Nàng mệt mỏi cùng, bỏ nghĩa địa chạy về ôm mặt khóc. Cát bụi này đây lên dung nhan tôi. Tôi tự chôn mình bằng cát bụi kẻ khác.

Đời của Nhã đã về tới ngã ba : nơi cái chết của anh Thụy và sự rời bỏ quê thân yêu của cả gia đình. Nay Ngụy ra công kể cho nàng nghe câu chuyện của gia đình Tồn thì không có gì là lạ lòng. Tham nhũng ? Nàng mất cảm tình đối với những gì như chuyện Tồn vừa kể. Những người tham nhũng đã ngã mũ chào tạ từ một Việt Nam thân yêu. Việt Nam sang một bên, y như một tên đao phủ, hất ta cái lòng nhân đạo trước khi bước vào pháp trường. Người tham nhũng họ có một Việt Nam khác theo quan niệm của họ. Tham nhũng là một thói quen quan trọng mà Ngụy phải kể để làm ăn được một buổi chiều đẹp đẻ của Nhã.

«Anh không còn gì khác hơn để nói sao anh cứ nói đến gia đình Tồn ? Anh Ngụy.»

«Tôi phải nói. Đó chính là cái chết của Tồn.»

«Không đúng.»

«Tất cả đời Tồn sẽ bắt đầu từ một ngày bỏ đi.»

«Tôi không tin như vậy !»

«Nhã cho rằng Tồn bằng lòng việc làm của ông bố mình à. Tôi, tôi nghĩ khác. Khi nền tảng của gia đình đã bung vỡ, khi các bậc cha mẹ tìm đủ mọi cách làm giàu trên xương máu của kẻ khác là cha mẹ đã tìm cho các con cái một cái chết : hoặc chúng nó sẽ không học hành được vì quá dư ăn, thừa để, hoặc chúng nó sẽ buồn phiền bỏ đi như trường hợp Tồn. Nhã thấy chưa, mọi chúng ta là những kẻ tới tấp. Xã hội đã an bài theo một cung cách kỳ quái lòng của nó. Mỗi đứa chúng ta đều mang trong đời một sự rối rắm do kẻ thân yêu tạo ra.

Chúng ta phải đặt trước hai trường hợp : giàu hay nghèo. Trường hợp nào cũng bị bắt. Trong thời buổi này cha mẹ chúng ta làm gì để giàu có ? Nếu không là gian thương thì cũng là tham nhũng.

Ông bố tôi làm việc dưới thương cảng, lương tháng có hơn mười lăm ngàn cả gia đình. Thế mà

14

Nhã thấy đó, tôi làm gì có chiếc Toyota ngoài kia.»

Ngụy đảo mắt ra ngoài, phía xéo xéo tòa đô sảnh một chiếc xe Nhứt, màu trắng. Chiếc xe hằng ngày Ngụy vẫn chở Nhã đi chơi, chở Tồn vào quân trường. Ngụy nói tiếp :

«Biết như thế nhưng tôi hằng ngày vẫn dùng cái xe đó, chở người tình trên đó. Tôi làm gì khác hơn. Nhã thử nghĩ giùm tôi.»

«Tôi không nghĩ gì hết. Các anh là những thanh niên, các anh có thể yêu nước. Còn tôi, ai làm gì thì làm. Tôi chỉ mong được yêu và được sống êm ấm.»

«Không có đời sống nào êm ấm, khi tất cả những âm ỉ ở đây được tạo ra do sự đau khổ của kẻ khác.»

Nhã khôn ngoan đánh trống lảng :

«Hồi chiều anh có đưa anh Tồn lên Thủ Đức ?»

«Có, tôi quay về Saigon khi trời sắp tối. Từ cầu xa lộ nhìn về, ban đêm Saigon thật đẹp. Không ai nghĩ có lần 122 ly đã bay vào đây. Khi tôi quay về tới đầu xa lộ, tôi buồn. Tôi muốn phóng xe nhanh hơn để được lao vào một gốc cây nào đó.»

«Anh muốn làm chàng Dean tài tử đạo nào ?»

Ngụy vẫn vơ :

«Có lẽ trước giờ phút tìm đến tốc độ nhanh người thanh niên kia đã qua những giờ phút chán nản cùng cực. Chàng quá yêu đời mà không tìm thấy gì trên đời nên tìm cách giết mình. Tuổi trẻ đã tìm đến tốc độ nhanh.»

«Và thấy gì trong đó ?»

«Thấy lửa và cái chết.»

Nhã cười nhẹ, tay cho điều thuốc lên môi, mắt đưa ra ngoài. Dưới ánh đèn mờ nhạt từng đôi trai gái lặng lẽ đi. Một người Mỹ khoác tay một cô gái chừng mười lăm tuổi. Cô gái vận mini jupe màu hồng. Rồi người Mỹ quàng tay qua vai cô. Anh ta phải hạ cánh tay xuống rất sâu vì cô gái mới ngang bụng người Mỹ vĩ đại. Họ chỉ vĩ đại được thể xác, người Mỹ, ngoài ra họ không có tâm hồn, không văn hóa, không có gì đáng được gọi là tài sản nghệ thuật. Nhưng mà họ giàu. Họ ném vào cái lỗ mồm tham lam đói khát của chúng ta đủ thứ đồ : từ cái máy lạnh đến chiếc áo rách. Nhã rút một hơi thuốc rồi ngả người vào thành ghế :

«Thấy lửa và cái chết ? anh Ngụy, sao anh nói tuổi trẻ đã thấy hạnh phúc và xác thịt.»

«Tôi nói rằng chúng ta không có hạnh phúc. Xác thịt không đưa đến hạnh phúc. Người ta làm. Con đường đưa đến hạnh phúc không phải là con đường mờ mịt từ ngực xuống mông, từ cái mụt lười đến một hồi thể xác. Xin lỗi Nhã, tôi táo bạo như thế đó. Nhã biết tính tôi rồi. Hồi trưa tôi đã tát tai cô Uyên.»

(Xem tiếp trang bên)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PUB. TÂN. TRI

Nhã sửng sốt :

« Anh tát tai Uyên ? ».

« Vâng, vì tôi yêu Uyên quá. Tôi chưa giết Uyên là may. »

Nguy cúi xuống thở dài : buổi trưa trong một căn phòng rộng rãi có máy lạnh Uyên đã nằm dài trên đệm trắng như một con chiên thuần thực. Mớ tóc Uyên xổ ra như một con suối loạn. Uyên úp mặt. Nàng ngửi trên gối cái hơi người của Nguy thân thuộc. Người con gái hai con mắt thao láo : hai ngọn đèn đỏ đã có lần chiếu vào hôn tôi những đam mê cuồng dại. Hai con mắt đó một lần tôi mê muội muốn chiếm được nàng, muốn hành hạ nàng rồi được hồi hận được sâu thẳm được bỏ đi xa. Uyên đã bắt đầu rên khe khẽ. Cái rên xiết khe khẽ chính là tiếng nói của da thịt khi đã quán quít bông bênh với nhau.

Uyên nằm ngửa trở lại, dang hai tay, sau khi đã cởi chiếc áo cần thận treo trên giá áo : « Để khỏi nhàu, lát nữa ra phố người ta thấy áo quần nhàu nát người ta cười cho, em đến thăm anh lần nào cùng tan tác. »

Và Uyên bắt đầu choàng hai tay vòng qua hai vai của Nguy. Nàng bắt đầu ve vuốt tóc Nguy, rồi cằm, ngực, rồi bụng. Cuối cùng thì sự việc thật giản dị : y như một người bị bệnh bí đái nay đã bắt đầu thông thương, họ vọt lên tận cùng khoái lạc, bị tiêu tan trong phút xuất thần.

Nhưng cũng ngay lúc đó Nguy thoáng nghe nơi Uyên một mùi hôi hoi. Mùi Mỹ đen. Thứ hôi hoi do tri tưởng của Nguy chứ không do nơi Uyên người con gái yêu kiều kia phát ra.

Nguy bồng thu mình lại, quần quai, tát cho Uyên một cái nảy lửa.

« Tại sao chị của Uyên có thể lấy một ông Mỹ đen. »

Uyên thét lên :

« Trời ơi anh, anh có thể tàn nhẫn như thế này à, Chị, chị Hạnh nào phải em. »

« Nhưng tại sao chị Hạnh đi lấy Mỹ đen. »

« Tại vì ông Mỹ đen yêu chị ấy. Ông ta mời chị đi phố. »

« Đều cả. »

Nguy vùng đứng dậy. Anh để nguyên cái thân hình trần trụi ngồi nơi ghế. Mùi hôi lại cứ thoảng thoảng quanh phòng. Thực ra Mỹ đen đầu có hôi, Mỹ đen vãi là người. Còn hơn người nữa. Mỹ đen có quá khứ chịu đựng. Y như dân tộc ta. Uyên có h't người lại trên giường. Nàng khóc nức nở. Nàng khe khẽ, cái khe khẽ của xác thịt còn thừa :

« Anh hung tợn lắm, anh đã man quá đối. »

Nguy đẩy cửa bước ra ngoài, chạy dọc theo hành lang, vào phòng tắm, mở vòi nước và ngâm mình trong bể nước. Nguy thay áo quần rồi lái xe ra phố tìm Tồn, bỏ mặc Uyên trong phòng.

Nhã đứng dậy, tay cầm cái bóp nói :

« Thôi Nhã về. Ngồi đây không ích lợi gì. Anh đang chìm đắm trong quá khứ anh. Anh đang trôi về với con người của Uyên. Anh mất hồn rồi đó. Nhã về nghe anh. Thứ Bảy anh đánh xe đến cho Nhã lên anh Tồn. Tuần sau anh Tồn nằm trong quán

trường. Anh Nguy, anh ngồi đây mà ngất ngư với những suy tưởng anh. »

Nguy còn gục đầu xuống bàn. Nhã đẩy cửa. Từ phòng lạnh quán cà phê bước ra Nhã bắt gặp hơi nóng ran của trời, mặc dù đêm đã phủ xuống bàn tay êm đêm của nó. Nhã đi ngược về phía công trường Lê Lợi. Đường hai bên thừa người. Các cửa hiệu đóng kín. Nhã vẩy một chiếc tắc xi. Lại tắc xi. Nhã nghĩ thầm : « giá bây giờ có anh Tồn bên mình. »

Khi xe chạy được một đôi đường về ngoại ô Nhã chợt nhớ là từ tối đến giờ nàng chưa có một chút thức ăn trong bụng. Nhã muốn cho xe đến nghĩa địa thăm anh Thụy nhưng trời đã khuya. Nàng thích đến thăm mộ anh vào lúc khuya khoát như thế này ; chỉ có cái văng lạng ghè hồn ta mới gặp anh, người anh yêu thương nhất đời nay đã nằm trong mộ kín, nay đã thành ma cỏ. Dù ma cỏ có mang chẳng hồn người thì ma cỏ cũng dễ sợ, cũng quái dị. Nhưng sao Nhã ước ao có một hồn ma chính là hồn ma của anh Thụy, một đêm chạy về, để Nhã được trò chuyện, được nhắc nhở lại một số kỷ niệm đầm ấm thuở ấu thơ.

Chiếc tắc xi dừng lại ở một góc đường, bỏ Nhã xuống đó. Nàng đi qua một bờ tre mỏng, chợt thấy ánh sáng phía biệt thự nhà nàng : màu trắng. Tất cả chìm trong đêm liêu trai. Nhã chạy vội vã. Như có ai gọi phía sau. Nàng muốn hụt hơi.

Trở vào nhà. Nhã ném mình trên giường, thấy đau lòng, vì đêm nàng sẽ gặp trong giấc mơ vừa người anh thân yêu vừa người tình đầu đời. Cả hai nay không còn không có bên mình. Nhã nghe một cơn gió xa. Hình như tất cả ngoại ô này đã chìm hoàn toàn vào bóng tối. Những giọt sương long lanh đã bắt đầu thành tuyết, nhỏ giọt trên những cành lá non, để tất cả ngày mai lại tan biến, bốc theo hơi nóng mặt trời...

(CÒN NỮA)

Mẫu giáo Bách Thảo

(178 Chi Lăng Phú Nhuận)

- Điều khiển do bà Trần văn Kha (n. đ. Lê thị Mão)
- Tốt nghiệp Đại học Gevneve về khoa Mẫu giáo.
- Đã phụ trách lớp Mẫu giáo kiểu mẫu trường Sư phạm được 10 năm.
- Chương trình Pháp hoặc Việt.
- Dạy theo phương pháp tiến bộ, Montessori và Decroly. Có đầy đủ học cụ. Có bán trú.

TRƯỜNG NỮ CÔNG Mỹ Hạnh

- Bạn muốn tự tay làm những món ăn ngon cho chồng con ?
- Bạn muốn trở thành người nội trợ khéo ?
- Bạn muốn tiết kiệm phần nào ngân quỹ gia đình bằng chính sách « làm lấy » ?
- **Hãy đến học tại Trường MỸ HẠNH đây đủ các lớp cơm Tây, cơm Tàu, Bán.**

Hỏi tại :

Bến Lê quanh Định — Gia định

1 (đổi điện tiền nước Thanh-Phát)

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU
CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA

2 TRỤ SINH

(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH

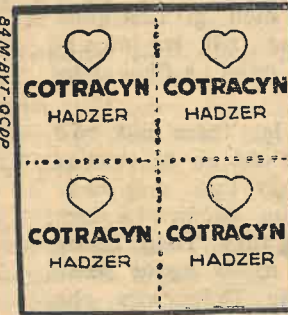
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Tại bệnh :

- BAN NÓNG - BAN CỦA
- THUỖNG - HÀN
- CẢM HO - SÙNG PHỔI

- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT - VẾT ĐAU
- SÙNG MỦ - LÂM ĐỘC



VIÊN NGỌT DỄ
UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC
CÓ HÌNH TRÁI TÌM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

CHUYỆN VUI NHẤT TRONG TUẦN

Chớ Sợ...
Đã có «DOVE»!

«DOVE» LÀ GÌ ???

Hãy nghe thi sĩ **VIỄN CHI** số nhà **98/322**
đường **Vĩnh Viễn** ca tụng :

Tôi thi sĩ **VIỄN CHI** thành thực
Cảm ơn ông gửi bức thư này

Từ ngày dùng «**CHIẾC BƠM TAY**»
Gia đình hạnh phúc vui vầy biết bao
Quả thật tiếng gần xa nô nức
«**BƠM**» thành công tốt bụng rõ ràng
chân thành xin gửi vài hàng
«**BƠM TAY**» chữa khỏi hoàn toàn bệnh tôi
(**VIỄN CHI** đa tạ)

Một sáng chế mới nhất năm 1969, «**BƠM TAY DOVE**» tự chữa lấy dễ dàng các bệnh : Liệt dương, bất lực, di mộng tinh hoặc không bền, già yếu 60 tuổi, nhỏ và ngắn v.v.... Chỉ chữa 2 tuần, lâu nhất là 2 tháng, **KHÔNG CHÍCH — KHÔNG UỐNG — KHÔNG THOA THUỐC**. Kết quả vĩnh viễn 100% (Bằng chứng : nhiều thư gửi đến tạ ơn) có tặng thêm... đồ.

Hỏi : **CHÂU THANH NGUYỄN**

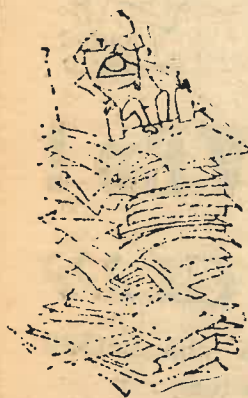
523 Trần Hưng Đạo SAIGON, 26 Thống Nhất
BÌNH TUY, 35B Pasteur ĐÀ LẠT

Giá 1.500đ. (hỏi riêng nhớ kèm tem)
(bao thư — Đ.T. 98.827)

CẦN ĐẠI LÝ Các tỉnh hoa hồng hậu, điều kiện
dễ dàng.

CRÈME Nhật CLUB trị hết ngay vết nhăn ở bụng, ở mắt, tàn nhang, trứng cá, vết nám, lang ben v.v. KAMINO JOTO mọc tóc, lông mày, râu v.v. Thuốc hỏi nách USA chỉ một tuần là dứt bệnh. Bán tại 523 Trần Hưng Đạo Saigon (gần Nancy) 26 Thống Nhất Bình Tuy.

PHIẾM LUẬN



một cuộc «Cách Miệng» thực sự!

● TÊ ĐỀ

Suốt trong lịch sử loài người và ngòm dài lê thê, ta thấy đã có những cuộc cách mạng vĩ đại long trời lở đất, máu phọt, xương tan, hoặc những cuộc cách mạng âm i mini. Đã có những cuộc cách mạng kỹ nghệ, cách mạng xã hội, cách mạng trong giới liên bà, cách mạng chỉ dành cho liên ông, cứ mỗi lần ra tranh cử một chức gì để nắm đầu thằng dân đen, thằng phó thờ ông dân, các chính khách chính khứa lãnh tụ lãnh tiếc lại đưa ra những chương trình hàng chục điểm để cách mạng cách miếc. Nào là xã hội lớn, nào là xã hội mới. Nào là Chân trời mới, nào là chân trời tím, đủ thứ tạp lục, thập cẩm nghe kêu koong koong, và hấp dẫn như ngực Marilyn Monroe.

Giao Chỉ ta có một bệnh kinh khủng hơn dịch hạch, phong cùi, phong tinh, phong đòn gánh, đó là bệnh «cách miệng». Cứ vài ba xị đế, vài chai la de, là có thể tuôn ra hàng tràng các chương trình cách miệng, từ một phó thờ ông dân lái xe đơ cu lơ xanh trắng, đến anh trí thức trùn chần, anh nào cũng có cả lô chương trình cách mạng, kiểu «Giấc mộng lớn», «Giấc mộng con» của Tản Đà. Anh đếch nào cũng mắc bệnh chê chánh quyền. Anh thì chê nhà nước dốt, anh thì chê nhà nước què, anh thì chê cừ lần, anh thì chê tà tà, anh thì chê ăm ớ, anh chê yếu, anh thì chê lằm cằm, nghĩa là có bao nhiêu tính từ êm đẹp của văn chương bình dân

của nước An nam là nhường cho chính quyền cả. Đúng như một ông Tây đã nói «trong mỗi đầu thằng dân Giao Chỉ, có một ông quan». Cái ông quan này khoái nhất miệng cách miệng. Các nhà đại cách miệng kiểu này thường chuyên xử dụng mệnh đề điều kiện một cách rất trùng văn phạm, rất lạnh nghề. «Nếu tôi là... tôi sẽ».

Đề thay đổi không khí của bài phiếm loạn kỳ này, tôi bèn đi lang bang gặp những nhà cách miệng chân chính thứ gốc của Giao Chỉ miền nam để làm một phùa phỏng vấn lem blem hầu quý vị giải trí quên đi cái cuộc sống khổ sở vất vả như kiki, toto này.

Những nhà cách miệng cái và đực này đều là những nhân vật có thật sống nhẵn răng và phây phây ở giữa thủ đô có tuổi nước phun tùm lum này, những nhà cách miệng «Nếu tôi là... tôi sẽ» đều thuộc loại tai to mặt lớn bất lực vĩnh viễn, đếch biết mùi giấy thối của lính nó thơm như mùi ca măm be của xứ Pompidou, đếch biết chà láng cá mồi là kí gì cả, bất lực nhưng vườn làm cái ý đều đều. Những nhà cách miệng này có một lối lịch sự với đồng bào đếch chịu được, nghĩa là nhà anh nào cũng treo tám bảng vẽ con chó Tây, chó Đức mặt mày khô thương với hàng chữ «Coi chừng chó dữ» Thương dân, sợ cả chó đớp dân như thế kẻ cũng là hiếm có ở cái cõi đời bần như sở lục xì này.

Sau đây là nhân vật thứ nhất...
oOo

«Ngài thấy làm cách mạng có khoái tỷ không?» Nhà cách miệng mồm cười hai lần mở má kéo sang hai bên tai.

«Khoái tỷ lắm chứ, vì nếu không xuôi, mình lại vớ nhưc răng, xưng tai, mắt mờ, chân chậm, phá lấu, bao tử ruột gan lộn phèo là thế nào mình chẳng được mời một cách lịch sự sang Mèo, sang Tây, sang Tàu để lả lướt với mấy em bé. Làm cách miệng chẳng thiệt ki khi khô gì cả». Nhà cách miệng lại cười tiếp một phát, ria mép cựa quậy trông lẳng lơ như Xa-via-cu gát.

«Thế giả thử ngài là Tổng thống hay Phó Tổng thống thì ngài có chương trình cách mạng gì cho cái xứ Đại Ngu này?»

«Ấy chết! Tôi không giám nhận hai cái khoản này vì ông biết đấy, «ma phâm» tôi trông «xi trai» lắm, làm thế đếch nào được, đi đâu nó cũng đòi tháp tùng thì còn gì vui nữa, hơn nữa tôi lại mắc bệnh ăn quạ vật như uống nước mĩa ăn thịt bò khô ở Viễn đông, ăn thịt Berger ở nhà Thờ Ba Quả Chuông, ăn thịt bò viên ở Nguyễn thiện Thuật vân vân và v.v. Khả năng của tôi cũng có thể làm được đấy, cái gì làm thết chẳng quen, nhưng làm như thế thì tôi hy sinh quá «vì sống ở trên đời ăn miếng đòi chó mà lại» Giả thử tôi làm Tổng Thống, Phó Tổng Thống mà báo con Ong của cha Minh vớ mà nó biết thì còn mặt mũi nào! Thôi chẳng chơi đại.

Tuy nhiên, nền chính trị Giao Chỉ này phải được cách mạng, phải thêm một chi tiết thôi cũng đủ khá lắm rồi. Tôi vớ ngay lấy cơ hội: «Ngài có thể cho biết đó là kí gì không?» Ông ta nheo mắt ra chiều suy nghĩ một điều gì thật quan trọng và bí mật, rồi trả lời một cách rất suýt păng: «Phải thêm một Bộ».

— Tại sao lại thêm một bộ? Ngài không biết các cụ ta thường nói: «Lắm thầy thối ma» hoặc «lắm mối tối nằm không à?», hơn nữa ngài không thấy Tổng Thống Thiệu đã được nhiều người hoan hỉ mà thấy Tổng Thống vừa cho «về quê» một số nhân vật ở phòng nọ đề bơi chỉ tiền của dân đóng góp sao?»

— Tôi biết chứ, điều đó thì hay

lắm nhưng vườn phải thêm một bộ không thì hồng to, hồng to.»

— Bộ gì vậy Ngài?»

— Bộ liên bà, Bộ Chị em ta, Bộ Phấn Phin Giao Chỉ.

— Tôi vườn chưa hiểu Ngài định nói gì?»

— Ông tối tầm quá, chắc ông chưa biết đàn bà là kí gì phải không?

Tôi vớ ngay thơ cụ. «Sơ sơ thôi»

«Ờ, thế nào. Đây nhé tôi muốn nói là phải lập thêm một Bộ Liên Bà. Bộ này có thể quan trọng như Cục Chiến Tranh Chính Trị chẳng hạn. Đây nhé, tôi không nói đùa đâu. Tôi trình bày cho ông chi tiết hơn, Minh phải lập ra bộ này cho nó hợp với tình trạng của nước nhà. Bộ này lo đường, sữa, gạo, m. m, muối cho các bà xã. Một khi các bà xã zui zẻ vụ này thì khi bọn mình về các bà ấy mới hoan hỉ mà cho «tra bài», hoan hỉ mà làm cơm làm nước, như vậy đến sở, đến trại mình làm việc mới hứng thú, mới hăng say, như vậy có phải là hiệu năng làm việc tăng lên không, mà hiệu năng làm việc tăng là quốc gia chóng giàu mạnh, giàu mạnh thì sợ chó gì thằng nào. Người ta cứ cho là người Nhật tiến bộ vì đếch đớp hít Đơ la Mèo, vì tinh thần kỷ luật quốc gia cao, đếch phải thế đâu. Sai bét cả. Ta đừng nên có mặc cảm. Mặt mũi dân ta trông thông minh đẹp trai hơn họ nhiều. Sở dĩ kém họ là vì các bà xã Nhật biết tám chung với chồng, biết cời giầy cho chồng, biết gãi lưng ấm bốp cho chồng, biết dâng rượu saké cho chồng v.v... chứ đếch như các bà xã Giao Chỉ mắng chó chửi mèo tối ngày làm sao nước mình khá được. Bộ này cũng có nhiệm vụ phải lo cho các chị em «sơ sách sơ dùi ba» có công ăn việc làm một khi mà các ông bạn quý của ta gút bai Giao Chỉ. Bộ cũng phải lo sao giới thiệu các góa phụ của các sĩ quan, hạ sĩ quan, binh bét lấy các thương phế binh để lập lại cuộc đời cộc cạch, khắp khênh, sức mẽ, dùi què. Bộ này cũng phải theo dõi mấy bà xã xem bà nào xui chồng đớp tiền của dân. Còn nhiều thứ nữa tôi không thể kể hết được. Nhưng cần phải thêm bộ này»

«Tôi thấy ý kiến của Ngài thật là độc đáo, tại sao ngài không đề lên Tổng Thống?»

«Ấy tôi cũng tính đăng báo như cái Ông kinh tế tài ba ở đường Nguyễn thiện Thuật nọ, nhưng thật là tai hại, chẳng có cái đại nào giống cái đại nào ông ạ! Hôm rồi tôi đang đánh máy lách cách một cách rất say sưa, thì con mụ nhà tôi nó lò dò nó tóm được tại trận, nó xé kế hoạch chương trình của tôi thành trăm mảnh lại còn đốt đi nữa mới tàn tệt chứ. Đàn bà nó chẳng hiểu cái đếch gì ông nhỉ? Nó khoái gì là làm cái đó chẳng suy luận suy liếc gì cả thế mà mình phải chịu nó có ức không?»

— Thế ông có dự tính giữ Bộ đó, một khi mà bộ đó thành hình không?»

«Xin lỗi ông tôi phải nói nhỏ một chút nhé, «ma phâm» tôi sắp đón bầy trẻ đi học về đấy. Trở lại vấn đề nhé, tôi phải thêm một chi tiết quan trọng mà tôi quên chưa nói với ông đó là con mụ nhà tôi nó ghen kinh khủng, một thứ sư tử Hà đông thứ thiệt thì làm sao tôi có thể làm Tổng Trưởng cái bộ là lướt bay bướm này được?» Mặt của nhà Cách Miệng bây giờ trông dài như mặt Fernandel, buồn như mặt kẻ muốn thương dân mà cóc được thương. Có tiếng chó Berger sủa và tiếng xe hơi, tôi đoán chắc là Cách Miệng phu nhân đã về, nên bèn kiếu từ và hẹn gặp nhà Đại Cách Miệng trong dịp phỏng vấn kiểu «người dân muốn biết» của người điều khiển chương trình đẹp trai đeo kính tr.ang gọng vàng.

Từ biệt Nhà Đại cách Miệng thứ nhất, tôi phóng xe thẳng đến Nhà Đại cách mạng thứ hai. Nhà Ngài ở đường Tú Sun, một đường thơm nhất xứ Giao Chỉ, một đường mà Trần tế Xương nếu tái sinh cũng phải thêm chảy rãi, phải tũ hổ vì cái sự đặt tên vô ý thức, ngược đời của thiên hạ.

Vào nhà của nhà Đại Cách Miệng này thật khó, phải bấm chuông, phải chờ bồi mở cửa, phải gặp sự đón tiếp tương bưng của đủ loại chó, Fox, Dodge, Nhật Bản, Đức, Đan Mạch, nghĩa là đủ quốc tịch chó, chỉ có loại cún, vện Giao Chỉ là không thấy có mặt mà thôi. Tôi được mời vào sa lông với tấm thảm lông cừu êm như đùi các em choai choai mà Trường kỳ thương mô tả. Tôi được phu nhân của nhà đại cách mệnh tiếp một

cách rất uốn éo. Trái với phu nhải số 1, phu nhân số 2, còn đủ cả ba vòng số 1, 2, 3 lý tưởng. Phu nhân mặc một chiếc kimono màu rượu chát bằng gấm Thượng Hải. Áo của phu nhân toàn hình phượng múa tiu tit. Mặt phu nhân khi nói chuyện lại còn say đắm hơn cả mặt phượng thù trên áo. Trong khi chờ đợi nhà đại cách miệng tám hương sen xong, tôi bèn làm một cuộc phỏng vấn trước, vì nghĩ rằng đàn bà là trời, là cha mẹ, nên chắc phỏng vấn trước, Ngài cách mệnh số 2 cũng sẽ hoan hỉ, bắt buộc hoan hỉ. Hoan hỉ là cái chắc. Trước khi vào ngay đề, tôi cùng phu nhân đầu lảo lảo về vụ chiếc tàu an nam mít lỗi tí mà dám thọi nhau với đàn anh của thế giới đến nỗi đứt toé khối chạy không kịp ngoái lại, tiếp theo là một màn rượu Pompidou thứ thiệt, cộng với bánh LU và cam táo California. Tôi thưởng thức táo Mèo mà tưởng như đang được hít cái hương mùi ngực phây phây để lộ một phần rất là ớn m của phu nhân. Tôi hỏi phu nhân chẳng hay phu nhân có kế hoạch chương trình gì về cách mạng cách miếc để kiu nước không thì bèn được phu nhân trả lời một cách rất say sưa như nói chuyện với người tình trong đêm. Phu nhân nói với những ngón tay măng đánh phốt bạc lúc múa vung vít lúc nắm lại như Trần Quốc Toàn bóp cam, hùng hồn như một dân biểu Nhà hát Tây lúc tranh luận về vấn đề lương bổng của họ, tranh luận về vấn đề nên đi đường hay không nên đi đường, nên hoan hô cụ Lương lấy vợ hay không nên lấy vợ.

(Xem tiếp trang bên)

Hai lần

Một huấn luyện viên thề dục mờ được một cô giáo trẻ đẹp, có tiếng đức hạnh, và có cảm tình với anh ta. cùng đi xem thắng cảnh.

Trong rừng, bên bờ hồ dạo mát cô giáo trẻ đẹp cằm lòng không được và cuối cùng ngã vào tay kẻ kia.

Sau đó, cô than thở với kếp: — Làm sao tôi có thể nhìn mặt học trò tôi được, Nếu chúng biết tôi đã nai lần ấy rồi!»

Kếp ngạc nhiên hỏi lại:

— Sao? Hai lần à?

Cô giáo vừa sụt sùi vừa lau mắt:

— Ờ! Thế không phải là anh định yêu em lần nữa à?

Đây là những gì mà phu nhân phát ngôn :

« Tầm thương, và ấm ở hội tề hết ! Nữ dân biểu đểch gì mà từ hời làm chỉ dân, mẹ dân đến giờ chẳng làm được gì, ai lại đi bàn về đại đường, nhin đại bao giờ, bà thì đi Mèo để báo chí nó đặt tên cho là nữ dân biểu Salem, nữ dân biểu «Sao anh làm em mệt». Thối đểch chịu được. Tôi cóc thêm làm nữ dân biểu. Tôi muốn làm mẹ của Nga, Mỹ và Tàu phủ cơ ! Ông có biết tôi sẽ làm ki gì không. Tôi sẽ vận động các chị em ta toàn thế giới, nổi dậy làm một cuộc cách mạng sấm sét đổi đời, đổi hẳn cái bộ mặt trái đất nham nhở, lở loét này. Tôi sẽ kêu gọi các phu nhân của các nhà lãnh đạo trên thế giới và toàn thể chị em là đa, là mít, là tre, đủ cỡ làm cái gọi là «Giã từ liên ông», nghĩa là họ sẽ lãng công ái tình, đình công ái tình. Trong giai đoạn đầu này, ta sẽ thấy có một cuộc khủng hoảng trầm trọng chưa từng thấy trong lịch sử loài người đó là binh lính sẽ bỏ súng để về năn nỉ vợ, các nhà lãnh đạo thế giới sẽ bỏ hết công việc tính toán thoi nhau để về năn nỉ bà xã. Thế giới sẽ hưởng một nền hòa bình tức khắc, toàn diện, không đổ máu. Hội nghị Ba Lê sẽ vỡ như bọt xà bông. Liên hiệp quốc phải giải tán, ông UThant sẽ thất nghiệp phải về quê đuổi gà cho vợ. Tòa nhà Liên hiệp quốc sẽ dùng để làm nơi giải trí cho nhi đồng quốc tế kể cả nhi đồng đen, nhi đồng đỏ. Sau giai đoạn này là đến giai đoạn liên bà lên nắm vận mệnh thế giới. Tôi sẽ chia thứ tự từng nước, mỗi nước điều khiển thế giới một tuần. Đểch có nước nào gọi là anh cả, đàn anh cả, như thế cho vui về cả làng. Tụi tôi sẽ bắt liên ông chuộc những lỗi lầm trong quá khứ đây tội lỗi của mình bằng cách phải vào bếp làm cơm, thay tã, rửa dít cho con, đi chợ mỗi buổi sáng, dĩ nhiên là nếu công tác hoàn thành sẽ được «trả bài» nhưng phải ở vị thế dưới vì tụi chúng tôi bị áp bức cả mấy ngàn năm rồi ! Nói một cách tổng quát thì tụi tôi sẽ làm tất cả những gì mà liên ông làm, và liên ông sẽ phải làm tất cả những gì mà liên bà đã làm. Tụi tôi sẽ đánh lốc, đá banh, chơi Football, nhận

nhet... Chắc chắn thế giới sẽ hòa bình, và mọi người sẽ đều hạnh phúc cả. Trong chương trình cách mạng của tôi cũng có điểm đặc biệt là trao đổi dân trên thế giới hàng tháng như kiểu đàn ông các anh có chương trình trao đổi văn hóa giữa các nước, chỉ khác một điều là chúng tôi trao đổi bằng người để mọi người đều được thưởng thức tất cả những cái đẹp của quả địa cầu này. Nghĩa là Mao Trạch Đông cũng có thể sang chợ cũ để nhậu phá lẩu, sò huyết, la de củ kiệu, Tổng Thống Nixon cũng có quyền được vào Đêm Mầu Hồng để nghe Thái Thanh hát nhạc Giao Chỉ, hoặc ăn tiết canh, thịt chó như một dân Giao Chỉ chính cống ».

Phu nhân còn định phát biểu nhiều điều hấp dẫn của chương trình cách mạng thế giới nữa thì nhà cách mạng vừa bước ra phòng khách.

Ngài phát biểu «Ồ chắc bà đâm tôi lại trình bày về ki cuộc cách mạng khủng khiếp đó phải không nhà báo» Phu nhân, mắt long lên xòng xọc mắng át luôn nhà đại cách mạng : « Ông thì biết ki gì Ông coi chừng đó. Ngày mà tụi liên bà chúng tôi hoàn thành cuộc cách mạng này thì đừng có hồng mà tôi khoan hồng cho ông điều gì » Phu nhân kể thêm : « À mà sao ông không phỏng vấn ông í về cái chương trình đại cách mạng của ông í đi, còn chờ gì nữa: Gớm người cả quần áo giấy dếp có gần bốn chục ki lô thôi mà cũng định làm Tổng trưởng quốc phòng đấy nhà báo à. Làm tổng trưởng « bộ uýnh lộn » này ít ra cũng phải to con như ông Le của Nước Cờ sao sọc mới le chứ. Bộ trưởng quốc phòng mà nhỏ như con nhái bèn, thì nước đểch nào nó sợ. Ngài đại cách mạng tức như bỏ đá nhưng vườn vờ cười nhạt để né đòn hiểm của bà đâm. Ngài nói : Thôi tôi nhờ bà một tí. Để tôi nói chuyện đừng đàn với nhà báo.» Tôi muốn gỡ đòn cho nhà đại cách mạng bèn hỏi thẳng vào vấn đề : « Xin ngài cho biết trong tương lai ngài khoái nắm bộ nào và chương trình cách mạng của ngài ra sao ? » « Như bà đâm tôi vừa mới đùa, thực tình thì tôi khoái bộ

Đánh Đấm này nhất, tuy tôi nhỏ con nhưng khoái đánh lộn từ nhỏ, ông biết không võ nào tôi cũng xin tiền má tôi học hết, thành thử có máu quốc phòng từ khuya rồi. Giờ chỉ chờ cơ hội, ai đưa cơ vào tay tôi, là tôi phát từ tung vung vít liền ! Về chương trình cách mạng có liên quan đến quốc phòng, thì tôi cũng có nhiều điểm có thể nói là khủng khiếp hợp thời trang lắm, mặc dầu kém bà xã tôi về kích thước, nhưng cũng có thể kiu cái nước khốn khổ này không nhỏ. Trước hết tôi sẽ thực hiện chương trình «Người cầm súng có đất làm nhà» song song với chương trình «Người cày có ruộng» của Tổng Thống Thiệu. Anh em trong đảng kaki bao năm uýnh lộn đến toé máu đứt gân mà cóc được cái gì cả thì tinh thần của họ cao thế đểch nào được. Vì vậy tôi sẽ cho thiết lập danh sách quân nhân sinh quán ở vùng chiến thuật nào, là tôi chia đất cho họ ở vùng đó, bây giờ họ phải hành quân họ không thể nào khai thác được mảnh đất chia đó, nhưng vợ con họ có thể xử dụng để làm vườn, làm nhà v.v... và khi chiến tranh chấm dứt, nếu những quân nhân có cơ hội trở về đời sống dân sự, họ sẽ không gặp cái cảnh phải lang thang đi tìm việc, lang thang đi bán vé số nữa. Chương trình cách mạng thứ hai là phương cách bắt lính. Ngày nay có nhiều cái làm thanh niên bất mãn vì còn có những bắt công trong chính sách động viên. Nếu tôi là ông Quốc Phòng. Tôi sẽ không miễn một trường hợp nào hết, kể cả lý do tôn giáo. Cứ đến tuổi quân dịch là a lê hấp lên đường, không cần học văn học viết gì cả. Tôi sẽ áp dụng kiểu Nixon ấy là kiểu rút thăm, anh nào trúng là đi lính, như thế đểch kêu chính phủ vào đâu được. Vì chính họ đã quyết định số phận của họ.

Nhưng có một điểm mà tôi tin rằng tôi hay hơn ông Nixon, ấy là tôi sẽ tổ chức cuộc bắt thăm ở đền thờ Đức Trần Hưng Đạo ở đường Hiền Vương. Anh nào xin xăm mà Đức Trần hưng Đạo nói là phải đi lính là xuống Quang Trung liền. Vì ngài mới là người có thẩm quyền để xét về khả năng của một quân nhân. Hơn nữa ngài không thể nào

hỏi lộ, ngài không thể tráo phỉnh chụp phôi giả, ngài không thể áp phe được. Hàng tuần tên các con tướng lãnh bị kêu lính đều kẻ chữ thật lớn niêm yết tại các quận đô thành, tại tòa Đô chính để đồng bào khỏi th. c mắc nghi ngờ. Tôi sẽ yêu cầu các bà hiệu trưởng của các trường nữ kể cả các trường Pháp, như Gia Long, Trưng Vương, Marie Curie, Nguyễn bá Tông, buộc học sinh phải tổ chức thành những nhóm đến trực ở nhà thương Cộng hòa để đọc Tiểu Ngạo Giang Hồ cho thương bệnh binh nghe, để đi thăm hỏi các khóa sinh, ở các trung tâm huấn luyện, nếu có thể, họ sẽ nằm bên cạnh các sinh viên để làm trợ viên mỗi khi có cuộc thực tập tác xạ nữa. Họ cũng có thể là người «đọc cua» ở Quang Trung, Thủ Đức vì sinh viên trong lúc thụ huấn thường mắc bệnh ngủ gật. Họ cũng được dạy cách đánh cờ tướng, bài tây để chơi cùng với thương binh. Họ cũng được mời đi cắm hoa vào mộ các chiến sĩ hàng tuần. Chương trình của tôi có tính cách liên tục chứ không mắc cái «bệnh tuần lễ» như kiểu «Tuần lễ văn hóa văn hiến» như ta vừa thấy. Tôi cũng sẽ gia tăng thực phẩm cho binh sĩ và nhất là các binh sĩ phải hành quân những vùng không có thức ăn như Năm Căn, Đầm Dơi. Về vụ nhà cửa, tôi không tán thành cái kiểu làng quân đội, vì quân đội bao nhiêu năm họ đã chà cái lối sống tập thể mà mỗi binh sĩ chẳng khác nào những chú linh chi cùng sản xuất ở một xưởng làm đồ chơi. Tôi cũng

không chấp nhận cái lối phân chia giai cấp trong quân đội cái kiểu tướng có sao thì hút Salem, Pall-mall, binh sĩ thì hút quân tiếp vụ, tướng tá đi xe mercedes, 404, trong khi binh sĩ đi lô ca chân hoặc honda 2 bánh. Tướng tá thỉnh thoảng sẽ được gửi đi theo các toán hành quân dù chẳng để làm gì, nhưng mục đích chỉ để gây sự thông cảm với các binh sĩ khổ sở ngoài trận tuyến mà thôi. Chương trình này mà thực hiện, khối tướng tá ón xương sống vì rất nhiều vị quen lối sống lè phè, bàn giấy rồi. Tôi cũng sẽ khuyến khích kêu gọi chị em phụ nữ mở chiến dịch yêu lính, lấy lính, đừng chê lính nghèo, yêu thực sự chứ không phải yêu theo cái kiểu ngòn ngừ trong các bản nhạc lính vì trên thực tế các em Giao chỉ chê lính đểch chịu được vì lính lang thang, nhất là vì lính «đội», vân vân và vân vân».

Tôi thấy cuộc phỏng vấn nhà Đại cách mạng tạm đủ, bèn làm một đường kiểu từ bay bướm. Trước khi từ biệt phu nhân còn dặn tôi là phải viết cho nó kêu kêu vào đề chị em phụ nữ Giao Chỉ hưởng ứng chương trình cách mạng của phu nhân. Nhưng thực, tôi đã không giữ lời hứa, tôi đã viết một cách rất ầu và rất nhẹ nhàng vì nếu viết kiểu «long trời lở đất, trút căm hờn lên lưỡi lê, sợ chị em làm thiệt thì đời tôi vất vả gì tôi vẫn đi chợ, rửa chén, thay tã cho con ngán cái dụ nhất trên đời.

Đây là cuộc gặp gỡ thứ ba của nhân vật thứ ba. Nhà đại cách mạng này có khá nhiều anh em trai đã

tương làm nhiều trò quan trọng ở nước Giao Chỉ. Ông này cao nhất nhà nhưng đi giày cao gót vào mới đo được một thước bốn mươi lăm phân kể cả sự ăn gian về làn tóc chải cao lên. Ông này nhâm cái ghế Giáo Dục Văn Hóa nên dĩ nhiên là ông chỉ phát biểu những thứ thuộc loại Không Từ viết... Đây là chương trình cách mạng văn hóa giáo dục của ông « bao nhiêu năm rồi, người ta chỉ kêu mà thôi, đểch làm được ki gì cả. Hết ông Tông này lên lại đến ông kia xuống là hết ngày rồi còn mần ăn ki gì nữa. Tôi mà lên là tôi xả ga làm liền. Trước hết tôi bãi bỏ chế độ học riêng nam nữ, vì chế độ này không hợp thời và thiếu thực tế. Cho con trai con gái học chung với nhau từ nhỏ nó quen nhau đi, không còn tò mò nữa vì tò mò mới là cái khủng khiếp. Thực ra tụi nó có thể làm bậy bạ bất cứ giây phút nào ngoài học đường cơ mà. Vậy thì cho học sinh học riêng là phản cách mạng phản khoa học, là thối đểch chịu được, là vô duyên, là cù lùn, đểch tả được. Học chung tụi nó dễ thông cảm những cái khác biệt và khó khăn của nhau hơn, khi lớn lên thành vợ thành chồng sẽ không còn cái cảnh bat nạt nhau nữa. Chúng sẽ học được thế nào là gánh vác trách nhiệm trong vấn đề liên lạc tình cảm, thế nào là sự tai hại của cuộc sống tình cảm vung vít. Tôi sẽ cho tổ chức các cuộc đá banh, bóng bàn, điền kinh hàng tuần có sự tham dự toàn thể nam

(Xem tiếp trang bên)

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BÌNH BẠCH-ĐẠI

Xin đừng



NỮ ĐỐI BƯU
PHƯỚC LINH



K.N. 2146 NGÀY 20/4/67

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, bình mới
hay lâu ngày đều dùng được.

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử-Cholon

nữ học sinh, sinh viên, chắc chắn có chất «gà mái» thế nào nên thể thao nước nhà chẳng bắt kịp thể giới. Ta hãy tưởng tượng một cuộc đá banh giữa trường Chu văn An và Petrus Ký với sự tham dự bất buộc lúc đầu của hàng ngàn nữ sinh xinh như mộng thơm như mít, nó sẽ hào hứng như thế nào. Tôi cũng bắt buộc các học sinh học võ để họ tự tin và có sức lên tới đại học. Tôi chủ trương một lối dạy học thực tế không sách vở. Thí dụ, tôi sẽ bắt các học sinh tiểu học, ra đường Tự do vức rác vung vít, đá lá bừa bãi dọc theo phố.

Sau đó cô giáo thầy giáo sẽ dẫn họ đi quan sát để biết hậu quả của sự mất vệ sinh, và sau đó yêu cầu ông đồ trưởng cho xe xịt nước rửa đường thế là một bài công dân giáo dục chấm dứt. Tôi bắt buộc các học sinh trung học sẽ phải dạy i tờ ở các lớp tối cho đồng bào thất học. Đây là chương trình «Trao lại sự hiểu biết cho người khác». Họ sẽ được trả một số lương tương xứng. Rất nhỏ hoặc không nhận gì hết, để họ lãnh trách nhiệm giáo dục dân ngay từ nhỏ. Các sinh viên y khoa hàng tuần phải đi khám bệnh phát thuốc cho dân chúng lao động hoặc chỉ dẫn cho họ về vệ sinh thường thức.

Tóm lại sinh viên học sinh trong lúc ở trường đã phải tham dự ngay vào cuộc sống đã học hỏi và thực hành ngay trong cuộc sống rồi. Tôi cũng sẽ «Tối tân hóa các lớp học» kiểu như tối tân hóa quân đội Việt Nam, nhưng bằng cách tự túc. Có thể thực hiện chương trình bằng cách buộc các học sinh công lập hàng năm phải đóng thêm một số tiền nhỏ để nhà trường mua các trợ huấn cụ như máy ghi âm, máy chiếu ảnh v.v. Hàng tuần sẽ nhờ quân đội yểm trợ cho mượn GMC để chở học sinh tới các cơ xưởng kỹ nghệ, tới các phòng thí nghiệm, tới các nông trại để học sinh thấy tận mắt những điều mình đang học hoặc sẽ theo học trong tương lai...»

«Về văn hóa, tôi chủ trương nền văn hóa đại chúng. Đề cụ thể hơn tôi lấy một ví dụ. Một phòng tranh mở ra thường chỉ có một thiểu số thường thức được, thôi, theo kế hoạch của tôi, mỗi họa sĩ từ họa

sĩ nổi tiếng cũng như không, họa phái nào cũng được, treo tranh ngay trên vỉa đường chỗ đông người bình dân qua lại để họ có thể thưởng thức một cách thoải mái như người ta đi xem chợ chim chợ chó, đặc biệt là các họa sĩ phải gắn dưới tranh những lời giải thích tại sao lại vẽ như thế, để giới bình dân có thể hiểu được, như thế mới gọi là giáo hóa quần chúng. Sau này dân trí cao, các họa sĩ sẽ khó phải gắn những lời giải thích nữa. Những người bình dân không bao giờ dám bước chân không, đi guốc mộc, đi dép nhật mặc quần xà lỏn vào phòng tranh của Hội văn hóa Pháp hay ở Tự do cả, như vậy thì còn khuya họ mới được thưởng thức màn văn hóa. Hơn nữa phải triệt để tránh cái màn làm văn hóa một tuần. Phải có những cuộc trình diễn, trưng bày, thảo luận nói chuyện thường xuyên về văn hóa, văn nghệ mới được. «Có thể tổ chức ngay ngoài công viên ngoài chợ, trong trường học, trong trại lính để các vấn đề về văn hóa được truyền một cách xâu rộng tới quần chúng».

Tiếp theo nhà Đại cách mạng về văn hóa Giáo Dục tôi được hân hạnh gặp một nhà Đại cách mạng thứ tư. Nhà cách mạng này khoái lắm bộ Kinh tế. Sau đây là chương trình cách mạng của Ngài.»

— Tôi sẽ đổi tên Bộ kinh tế thành bộ Đường, Sữa, măm nôm, măm phú quốc. Vì trong những năm gần đây, ông Tổng Trưởng kinh tế nào cũng chỉ lo mấy cái vụ này là hết ngày giờ rồi còn nói gì đến kế hoạch hậu chiến hậu chiến, tiền tệ tiền tệ. Chỉ bằng ta cứ cách mệnh bég một phát thăng dân nó lại khoái. Nghe bộ kinh tế nó mơ hồ lắm. Vì thế, tôi sẽ giữ Bộ «Gạo đường sữa»: Bộ sẽ làm việc ngay tại chợ cá Trần quốc Toản để cho có vẻ có mùi kinh tế. Tôi cũng yêu cầu các nước bạn nhất là Hoa Kỳ viện trợ cho dân giao chỉ những viên thuốc hóa học phát không để thay cơm, vì cơm bây giờ mắc quá.

Mỗi bữa mỗi người dân Giao Chỉ, chỉ cần nuốt một viên bí tết, nuốt một viên canh chua cá lóc, nuốt một viên cơm hóa học là no rồi. vừa tiện vừa tiết kiệm được ngân quỹ gia

đình. Kế hoạch này hiện đang được tôi nghiên cứu rất tỉ mỉ và đã thảo luận với một số nhà hóa học Nhật, Đức, Mỹ.»

Tôi đến nhà Cách mệnh thứ năm người khoái giữ bộ Y Tế xã hội nhưng được biết ông đang lo đi chữa bệnh phong tình, thành không gặp tôi được, tuy nhiên ông ta cũng để lại cái mét-sa cách mạng như sau: «Moi có nhiều chương trình cách mạng lắm nhưng nghĩ cho cùng đêch có «ti» thì đêch cách mạng được, nên moa xin kiểu miễn bàn về vấn đề này, hơn nữa lo cơm áo cho bà xã và bày trẻ còn chữa xong thì cách mạng cái cóc gì được. Sức mấy».

Tiếp theo tôi được hầu truyện nhà cách mạng khoái giữ bộ nội vụ. Ông cho biết nếu ông giữ bộ này sẽ chỉ thị cho Cảnh sát từ nay khi xét giấy tờ xét luôn tiền bạc, từ ngày 15 đến 30 bất cứ là quân nhân hay công chức, là phó thường dân hay là thường dân ra đường tối thiểu phải có 5 bỏ trong túi, nếu không có 5 bỏ trong túi là phạm tội phỉ báng quốc gia vì nước ta không đến nỗi đói rách như các nước theo chủ nghĩa đỏ. Nhà cách mạng này còn nói là ông sẽ phát động chiến dịch làm đêm tại các quận cảnh sát từ 7 giờ tới 11 giờ để công chức quân nhân, các người có công ăn việc làm ban ngày có thể đến xin giấy tờ v.v... đó là chương trình «Hành chánh đêm».

Tôi cũng hân hạnh được gặp một số các nhà cách mạng chân chính khác, nhưng vì những điều kiện cách mạng của họ có tính chất linh tinh nên không thể xếp vào bộ nào được vì cho đến bây giờ tại Cộng Hòa Giao chỉ này, và ngay cả Nga Mỹ cũng chưa có cái bộ nào gọi là «Bộ Linh Tinh», cả mặc dầu bộ này không phải là không quan trọng.

Chúng tôi xin tạm chấm lút bài phiếm loạn này tại cái «Bộ linh tinh này» tuy còn rất nhiều chương trình cách mạng gây cần khác nữa nhất là của giới cách mạng lá đa lá mít. Nếu còn có số «Đời» nào nói về cách mạng nữa tôi sẽ xin kể tiếp hầu quý vị.



THẦU CUNG CẤP QUÂN TRANG, QUÂN DỤNG, VẬT DỤNG CÔNG TƯ SỞ VÀ QUÂN ĐỘI

Giám đốc MAI TRƯỜNG

- Nhà Sản Xuất Huy chương Quân Đội duy nhất tại Thủ Đô do một nghệ sĩ chủ trương.
- Vì thế tất cả các món hàng của chúng tôi bán ra đều mang một sắc thái đặc biệt: ĐẸP và TỐT mà giá tiền lại Rẻ không đâu bằng.
- Với một nhóm thợ giỏi, nhiều kinh nghiệm. Với sự săn sóc đầy tận tâm của chính chủ nhân, chúng tôi đã và sẽ phục vụ quý vị một cách đặc lực trên phương diện làm tăng vẻ thâm mỹ của người quân nhân Q.L.V.N.C.H.
- Hầu hết quân nhân các cấp trước khi Xuất ngoại hoặc dự đại lễ đều tới tiệm Trần Thị Hoa mua nón kết, cầu vai đại lễ, Huy chương cuống và thông. (Đã liên tiếp cung cấp nón kết, cầu vai và huy chương cho 8 khóa cơ giới Công binh du học ngoại quốc, và 90 phần trăm Sinh viên Sĩ quan Hải quân khóa 19, 20 đều dùng nón kết, cầu vai mang nhãn hiệu Trần thị Hoa.
- Đặc biệt Sao Tướng bằng bạc thiết đầy đủ các cấp bậc.
- Quý vị Sĩ Quan cấp Tá thường bức mình vì bông mai trắng của quý vị hay bị hoen đen làm mất vẻ thâm mỹ. Thì đây một cải tiến về kỹ thuật xi trắng sẽ giúp quý vị hết bức mình, bởi kỹ thuật mới này sẽ làm cho bông mai không hoen màu và luôn luôn trắng bóng.
- Nhận đặt nón lưỡi trai 8 múi Lục Quân, 6 và 8 múi Không Quân, 2 múi Hải Quân. Loại Đặc Biệt bằng nguyên liệu tốt nhất, với đủ cỡ lưỡi trai lớn nhỏ cho phù hợp với khuôn mặt.
- Nhận thêu in, dệt các loại phù hiệu, nhãn hiệu, cờ của Quân Đội, Học Sinh. Và các nhà may, tiệm buôn.
- Nơi sản xuất đầy đủ các loại: QUÂN KỲ, HIỆU KỲ, LỆNH KỲ, HUY CHƯƠNG, HUY HIỆU, PHÙ HIỆU, CẤP HIỆU, BÊ RÊ, CÁT KẾT, HẢI LỤC KHÔNG QUÂN Q.L.V.N.C.H.

Bán sỉ và lẻ giá rất hạ

Nhà Sản xuất Huy chương Quân Đội

TRẦN-THỊ-HOA

49 Trần-Hưng Đạo Saigon Đ.T 98.829

THỢ CÀV



khi ông Auguste Trần Văn Hữu khóc Hồ Chủ tịch

chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về

Đã gần một năm, năm rình bóng đảng hòa bình cạnh cuộc hội đàm ở Ba Lê nhưng hai phe vẫn cứ cãi cò cù của để phân biệt phe nào là hiếu chiến, hiếu hòa, phe nào mới thực là xâm lăng, xâm lược.

Đề thay đổi cái không khi cù của, xin đi một đường phóng sự quanh cuộc hòa đàm đặng độc giả Báo Đới thấy rõ tại nó đang tình mẩn áp phe ra sao.

Việt gian và Cộng sản khóc lóc bên nhau

Ngày xưa người ta thường thấy quan lại «Việt gian» và Cộng sản là hai con thú dữ, gặp nhau đầu là sẵn sàng xin nhau tí huyết. Vậy mà ngày nay thời cuộc xoay vần các đồng chí «và các quan» lại giao du thân mật mĩ như nhau. Đồng bào ta trên đất Pháp mới đây đã được chứng kiến một vở bi hài kịch do các đồng chí và các «quan» cùng nhau trình diễn tại Ba Lê.

Tấn tuồng này xảy ra chiều ngày 12 tháng 9 khi một nhóm người vàng lệnh đảng làm lễ truy điệu Bác H.C.M vừa bỏ về với các thành tử Lê nin và Sit Ta Lin. Trong buổi lễ khói hương nghi ngút người ta nhận thấy đủ mặt «Việt gian» và Cộng sản ta tại Pháp. Cuộc gặp gỡ kỳ này không đầm máu như mấy mươi năm trước đây mà trái lại đượm mùi lăm li bi đát. Tất cả các đồng chí và các quan đều mấp ú vì đã xài cơm tây lâu ngày. Có nhiều đồng chí khi mới tới Ba Lê với «bộ xương cừu chúa», nay mặt mũi tròn quay bóng loáng. Theo chương trình thường lệ thì cũng có điệu văn và những lời phát biểu bày tỏ lòng hiếu thảo của những đứa con khác cha, khác mẹ khác quốc tịch, khác ngôn ngữ, khác ý thức hệ nhưng cùng chung một mục đích là muốn chiếu cố miền Nam, Người ta đặc biệt chú ý tới sự có mặt của Auguste Trần tục danh là Trần Văn Hữu người đã từng bị Cộng sản lên án là kẻ chịu trách nhiệm về cái chết của trò

Trần Văn Ôn hồi đó ở Saigon. Để buổi lễ có chút tình cách tôn giáo thiêng liêng (!) phe cộng còn cho vời tới một đại đức chuyên kỳ kiến nghị ủng hộ hoặc đả đảo.

Cùng với đại đức này còn có cả 1 cha mang cái tên quen thuộc là Nguyễn đình Thi và gần ngay bên là cựu Trung Tá Trần Đình Lan một cây kháo từ nhân Cộng sản lấy tin để trình các quan người Pháp, vì ông từng làm tới chức trưởng phòng phản gián. Đặc biệt là cả bốn ngài trên đây đều lên diễn đàn bày tỏ lòng ngưỡng mộ và ngàn năm thương tiếc. Sau các đồng chí và các ngài lên phát biểu là giờ phút mặc niệm. Các đồng chí và các ngài đều rút khăn tay ra bưng mặt ra cái điều không cảm được giọt lệ. Nhưng khán giả chứng kiến nhận thấy chỉ có hai người khóc thực và khóc có nước mắt đàng hoàng là cán bộ tri vận Cao Minh Chiếm và Cựu Thủ Tướng Trần văn Hữu. Ông tây da vàng này chẳng những chấm nước mắt mà còn lên tiếng ghen ngào ! Tôi khi buổi lễ kết thúc các đồng chí đã tươi cười ra bắt tay các ngài. Mai văn Bộ cầm tay Auguste Trần mà khen và ân cần nhắc nhở ngài rằng nên suy nghĩ kỹ về di chúc của người quá cố. Khi ra ngoài bước lên xe hơi các đồng chí đã tươi cười và khen ban tổ chức là đã thực hiện tốt buổi lễ này. Còn các ngài ra về khoe với nhau là «no» với «toa» được chụp hình nhiều nhất. Những câu chuyện do các đồng chí và các ngài trao đổi với nhau nếu người chết mà nghe được thì cũng phải bật nắp hòm ngồi dậy mà cười. Cũng may mà trời phạt đã khoan dung không cho các đồng chí gặp các ngài hai mươi năm trước để có thể cùng nhau khóc lóc hôm nay. Vì nếu các đồng chí và các ngài mà gặp nhau hồi đó thì hoặc là các đồng chí đã cho các ngài «đi» trước Bác rồi hoặc là các ngài đã cho các đồng chí lãnh đủ các trò đi tàu bay tàu ngầm rồi. Phải chứng kiến cái cảnh khóc lóc bên nhau kia mới thấy hết sự mỉa mai cho cả người sống lẫn kẻ chết !

Nếu ai tình mắt ắt đã thấy có vài ngài khi thấy M.V. Bộ trò truyện

(Xem tiếp trang 33)

THUỐC BỔ **SÂM** và **QUY** làm gốc

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.
Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không đều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ, SAIGON

CÉMİN

Thuốc viên ngậm
THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC.
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BÊN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI!

NÊN DÙNG CÉMİN

K.N. SỐ 24 B.C. Q.C.D.P. B.Y.T. A. 9. 67

LIP

ĐI ĐẾN ĐAU
RĂNG TRẮNG
ĐEN ĐỎ

LIP

Crème dentifrice à la
LIP Chlorophylle

CUỘC HỘI THẢO THỨ VII DO TUẦN BÁO ĐỜI TỎ CHÚC



CÁCH MẠNG

- 1-11-1963 là ngày Cách Mạng hay chỉ là một vụ đảo chánh ?
- Cuộc cách mạng 63 còn hay đã mất ?
- Thanh niên V.N. còn tinh thần Cách Mạng hay không ?

Thành phần tham dự

Hoàng ngọc Tuệ — Huỳnh bá Huệ Dương
Nguyễn trọng Nho — Nguyễn hoàng Trúc
Nguyễn hữu Doãn — Nguyễn hữu Đông

L.T.S. Cuộc hội thảo thứ 7 của tuần báo Đời được đặt ra dưới đề tài « Cách Mạng ». Tòa soạn đã lựa chọn chủ đề Cách mạng, nhân số báo phát hành vào đầu tháng 11. Đồng thời tòa soạn cũng nhân dịp này đăng một số bài nhằm « nhìn lại » hai nhân vật đã chết vào ngày 2-11-63 : Ngô đình Diệm và Ngô đình Nhu. Rất tiếc, vì cuốn băng thâu cuộc hội thảo không được tốt chúng tôi đã phải biến thành 1 cuộc hội viết. Những ý kiến dưới đây, hoặc do các người phát biểu tự viết, hoặc do phóng viên của Đời ghi lại sau cuộc phỏng vấn tại nhà riêng.

Những vấn đề được gợi ra cho các hội thảo viên là :

1) Biến cố 1-11-63 là một cuộc cách mạng hay chỉ là một cuộc đảo chánh. Nếu là 1 cuộc Cách mạng thì đâu là ý nghĩa và mục đích của nó ?

2) Trong ý nghĩa và mục đích trên, chúng ta phê phán các chính quyền từ ngày Cách mạng đến nay ra sao ?

3) Ảnh hưởng ngày 1-11-63 vào xã hội VN trên các mặt : sinh hoạt chính trị, văn hóa, đời sống xã hội của dân chúng, kinh tế... ?

4) Giới trẻ ngày nay còn tinh thần cách mạng 63 không ? Dưới hình thức nào, tinh thần đó được thể hiện ?

5) Là những người dân thân nhiều ít, gián tiếp hay trực tiếp vào cách mạng từ 6 năm nay.

Anh (chị) hãy thử làm một cuộc phản tỉnh về những hành động của giới trẻ 63 ?

oOo

HOÀNG NGỌC TUỆ : (được sĩ, chủ tịch phong trào Du Ca, sáng lập và hoạt động nhiều phong trào Thanh niên, sinh viên từ 1958 nhất là từ 1963 đến nay.

Trong số sáng lập viên của phong trào Học Đường phục vụ Xã Hội (1964) Liên Hội Thanh niên công tác nông thôn (1964) Chương trình công tác hè (1965) chương trình bạn đường

công tác Xã hội (1966), Lâm Giám đốc kế hoạch và Huấn luyện tại bộ Thanh niên (1966)

— Trong khung cảnh lịch sử từ 1960 đến 63, mà cao điểm là cuộc đảo chính quân đội 1-11-63, thì chính biến 1-11 là một cuộc cách mạng thật, không chối cãi được. Nói rằng dựa vào những điều về sau này để xét lại tính cách này thì không được, thường thường người ta không phê phán lịch sử như vậy. Phải phê phán ngay trong cái hoàn cảnh xảy ra biến cố đó. Để trả lời câu hỏi thứ hai ;

Cách hay nhất là phải xác định trước yêu sách của chính biến 1-11. Đó là đòi hỏi Dân chủ thực sự ? Tự do tôn giáo ? Bình Đảng ? Thăng tiến những người tài đức trong nước ? hay là Quân đội lên nắm chính quyền ?

Qua 6 năm rồi, chính cái không khí của các phong trào quần chúng kéo dài sau cách mạng cho tới ngày lật đổ Nguyễn Khánh, còn như cái đuôi của một ngôi sao chổi lướt qua vẫn còn rọi sáng phần nào. Sau đó thì hết. Có lẽ hết hẳn.

Có tinh thần cách mạng trong giới trẻ bây giờ. Có những anh em nuôi dưỡng tinh thần Cách mạng, muốn làm Cách mạng thực sự. Không những trong đó có cả thanh niên còn đi học, làm công tác xã hội, làm công tác văn học nghệ thuật, những người trẻ trong quân đội. Mà kể chung cả một số quần chúng rộng rãi hơn có ý thức muốn làm một cái gì mới mẻ hơn là cái « lẻ phè » hiện nay.

Cái việc « làm một cái gì cho đất nước », — làm với tinh thần Cách mạng, hay làm bằng phương thức cách mạng — trong lúc này, nó đã vượt ra khỏi

tầm tay của quần chúng trẻ, nói theo tinh thần dân chủ thì nó đã thuộc về toàn dân. Nhưng trong hoàn cảnh cụ thể, xã hội đã được định chế hóa phần nào tình trạng chính trị đã tương đối ổn cố thì nó thuộc về giới lãnh đạo chính quyền, quốc hội, thuộc về các chủ lực trong nước. Đó là các chủ lực như quân đội, các chính đảng, các lực lượng có uy thế khác. Nó đã ra ngoài tầm tay của một số mà hồi 63-64-65 đã ảnh hưởng rất nhiều vào không khí chính trị, không khí cách mạng thời đó. Thế thì, bây giờ anh em trẻ có thể làm gì ? Anh em trẻ trong các tổ chức có thể lực ở miền Nam này đó. Có lẽ có thể bắt đầu lại bằng cách đặt vấn đề, gây ý thức và chuẩn bị cho có một cuộc xung đột thứ hai trong lịch sử, trong xã hội.

Cái sự xung đột thứ hai đó có lẽ phải đợi đến khi nào người ta chán quá cái gì đó, người ta chê quá rồi, nó mới lồm cồm ngồi dậy, đánh thêm một trận nữa, có lẽ bấy giờ những anh em được chuẩn bị kỹ hơn, cầm cờ ra phát thi phát đảng hoàng hơn rồi 1963. Đó là một cái ý mường tượng vậy.

HUỖNH BÁ HUỆ DƯƠNG :

Giáo sư Tổng Thư ký Tổng vụ Thanh niên Phật tử, kiêm vụ trưởng Vụ Học sinh Phật tử. Trong thời gian đấu tranh 1963, sinh viên H.B.H. Dương là Phụ tá Đoàn trưởng sinh viên Phật tử.

1, — Biến cố 1-11-63 là một cuộc cách mạng vì được nuôi dưỡng bằng các ý tưởng Cách mạng, dù là một cuộc cách mạng có thể bị gián đoạn.

Các mục đích của cách mạng nằm ngay trong bản chất chính quyền Ngô đình Diệm, một chính quyền không được dân chấp nhận và bị dân lật đổ vì 3 điểm :

- 1) Dành độc quyền cai trị.
- 2) Dành độc quyền phụng sự quốc gia.
- 3) Dành độc quyền quyết định vận mạng quốc gia.

Lật đổ ông Diệm là để mọi người dân có quyền tham gia vào chính trị quốc gia và vào việc cứu quốc.

2, Các chính quyền từ đó đến nay không tiến được bước nào hơn trong việc dành quyền tham gia chính trị cho người dân.

Cách mạng đã bị gián đoạn từ chính lý Nguyễn Khánh, để rơi vào tay quân nhân có binh quyền và chịu ảnh hưởng nhiều của ngoại bang.

Lý do chính khiến người dân phải chịu đựng các Chính phủ trên là vì ảnh hưởng nặng nề của ngoại bang trên đất Việt.

3, Nghĩ về ảnh hưởng biến cố này, về mặt chính trị, biến cố 1/11/63 làm cho dân chúng ý thức được quyền hạn chính trị của mình. Và từ ngày đó, người ta chứng kiến được nhiều hình thức bóc lột công khai hay ngầm ngấm của quần chúng đối với các biến cố chính trị trong nước cũng như là ngoại quốc có liên quan đến quốc gia.

Về xã hội, thì người dân ý thức được quyền sống mình nhiều hơn, và dám đặt ra những đòi hỏi hợp lý và chính đáng cho cuộc sống mình.

Dân chúng VN đương nhiên là trong lòng mỗi người có được một tự hào nào đó là mình đã sống và đã góp được phần nào tâm huyết vào trong công việc xây dựng lịch sử và đời sống quốc gia.

Về văn hóa, có một bước tiến nào đó. Qua cả chính phủ liên tiếp, gần như là vấn đề văn hóa được tự do cởi mở hơn. Có lẽ là do ý thức của giới trí thức và nhất là của quần chúng về cái quyền làm văn hóa quyền sáng tác và quyền sinh hoạt văn hóa của mình nhiều hơn là cố gắng của chính quyền trong đường hướng đó.

Người dân hiện nay, có một ý thích và một khả năng suy tư tự do hơn, bớt một chiều hơn như là dưới thời Tổng Thống N.Đ. Diệm.

Đó là chưa nói đến chuyện phục hưng lại của các giáo phái, nhất là các giáo phái ở Miền nam này. Đó cũng là dấu hiệu tiến triển của văn hóa nước nhà.

(XEM TIẾP TRANG 35)

Từ trái qua, Nguyễn hoàng Trúc
Nguyễn Hữu Đông, Nguyễn Hữu
Doãn, Nguyễn Trọng Nho, Nguyễn
Ngọc Tuệ.





báo ĐỜI hội thảo ở Nha Trang với các anh em văn nghệ

Ngày 5-10-69, một «Phái đoàn» báo ĐỜI: CHU TỬ, HÀ THƯỢNG NHÂN, LÝ ĐẠI NGUYÊN, NGUYỄN HỮU ĐỒNG lên đường viếng thăm Nha Trang trong 3 ngày. «Phái đoàn» đã bị bắt buộc dành trọn ngày thứ nhất để đi máy bay và... xem sửa máy bay! đứng chờ coi ê-kíp tài xế và lơ E.VN chửi «bu rì»... Khi máy bay không chịu cất đầu lên khỏi phi đạo.

Ngày thứ hai, CHU TỬ, HÀ THƯỢNG NHÂN, LÝ ĐẠI NGUYÊN, theo Trung tá Tỉnh trưởng LÊ KHÁNH viếng thăm vài xã cách Nha Trang khoảng 50 cây số để «thăm dân cho biết sự tình» (xem bài tường thuật của CHU TỬ đăng ở Đời số 5). Buổi tối «phái đoàn» đã tham dự một cuộc hội thảo — đúng hơn là một cuộc họp mặt — với một số nhà văn tên tuổi như VÕ HỒNG, THẠCH TRUNG GIẢ, DƯƠNG KIẾN... và những anh em làm văn nghệ trẻ khác (xem danh sách thành phần tham dự) hầu hết hiện đang sống ở Nha Trang, một số ít ở Qui Nhơn, Pleiku, Đà Lạt... về Nha Trang để tham dự.

Đây là buổi hội thảo thứ nhất trong 2 buổi hội thảo mà chúng tôi sẽ lần lượt tường thuật.

Cuộc hội thảo bắt đầu vào lúc 19g30, tại quán «MÂY MÙA THU» mà ban tổ chức đã mượn trọn buổi tối. Sau phần giới thiệu, CHU TỬ trình bày mục đích của nhóm ĐỜI khi tổ chức những cuộc viếng thăm các tỉnh.

CHU TỬ: Thưa các anh chị. Tôi xin nói rõ mục đích những cuộc viếng thăm của chúng tôi ở các tỉnh mà Nha Trang là tỉnh đầu tiên...

Trước hết chúng tôi muốn được làm quen với các anh chị, những người làm văn nghệ hiện đang sống tại địa phương... chúng tôi muốn được hiểu tâm trạng, muốn được biết về sinh hoạt văn nghệ của các anh, chị

Chúng tôi không những muốn làm quen với các anh các chị mà thôi. Chúng tôi muốn được cộng tác với các anh các chị. Chúng ta sẽ làm việc chung với nhau...

(Anh CHU TỬ mong mọi người nói thẳng và nói... thật gọn những điều mình nghĩ... Anh đề nghị mọi người coi tờ báo ĐỜI và trong tương lai tờ Sống sắp tục bản như những diễn đàn chung để mọi người làm Văn nghệ khắp nước lấy đó làm phương

tiện đầu tiên liên lạc và cộng tác với nhau. Với một giọng nói thành thực và cảm động, CHU TỬ nói trắng ra những điều anh nghĩ... đến nỗi HÀ THƯỢNG NHÂN sợ mất lòng bạn hữu mới quen đã tốp lại đề xin lỗi những người chưa quen thật «xấu» nói thẳng của CHU TỬ...

Cuộc hội thảo tiếp tục. Anh Lê Minh trong nhóm «Dựng Đất», một trong các bạn đứng ra tổ chức buổi hội thảo đã đưa ra 4 đề tài thảo luận để là đề tài: «Người làm văn nghệ Saigon nghĩ về người làm văn nghệ địa phương và ngược lại», «Vấn đề mở trường đại học ở Nha Trang», «Vấn đề chợ Đầm Nha Trang», «Vấn đề tiếp tế gạo ở Nha Trang».

Anh CHU TRẦM NGUYỄN MINH cho rằng 3 đề tài sau có tính chất địa phương quá không đủ thì giờ để nói trong một buổi hội thảo có nhiều tính chất văn nghệ. Anh Phạm Kim Khải, cũng đồng ý như vậy và thêm: anh không nghĩ rằng có người làm văn nghệ thủ đô và văn nghệ địa phương, bởi vì hiện nay ít ai ở 1 nơi mà không di chuyển, mặc khác anh Khải nghĩ nên duy trì tính chất nhiều màu sắc của văn nghệ, có như thế văn nghệ mới phong phú...

THẠCH TRUNG GIẢ: Vấn đề Văn nghệ địa phương và văn nghệ Saigon là vấn đề hù không... Ông Võ Hồng ở Nha Trang mà sách thì anh in và xuất bản ở Saigon, anh Dương Kiền ở Saigon thì vì công vụ mà phải đến Nha Trang... chúng ta không nên buộc những mũi thường lên không gian... Nghĩa là xin bỏ vấn đề ấy ngay đi.

DƯƠNG KIẾN: Đồng ý nên bỏ đi những vấn đề thuộc địa phương và vấn đề văn nghệ địa phương và văn nghệ trung ương đặt không đúng chỗ, đề nghị một đề tài khác:

«Sứ Mệnh của người làm văn nghệ với Hòa Bình»

THẠCH TRUNG GIẢ: Vấn đề to tát quá. Vượt qua sức của chúng ta. «Á» ĐỜI số 1 đã có nói đến nhiều rồi và vấn đề vẫn bế tắc... Chúng ta đang đi trên một con tàu lịch sử mà người lái ghi không phải là chúng ta...



S.H. PHAN VĂN CHỨC: Xin đề nghị đề tài này «Những luồng tư tưởng đang điều khiển giới làm văn nghệ hiện nay» «Chúng ta cố gắng đánh giá những luồng tư tưởng đó... Và sau đó sẽ khai thác những luồng tư tưởng lành mạnh để có thể giúp ích cho Văn hóa cho dân tộc cho hòa bình của chúng ta,

THÀNH PHẦN THAM DỰ

- TRẦM MẶC THÂM
- NGUYỄN DUY BÌNH
- CHU TỬ
- HÀ THƯỢNG NHÂN
- LÝ ĐẠI NGUYÊN
- ĐÀO VŨ ANH HÙNG
- KIỀU VĂN THỦY
- TÔN THẤT TRIÊM

● PHAN VĂN CHỨC (sư huynh hiệu trưởng trường BÁ NINH)

- PHẠM KIM KHẢI
- NHỰT QUANG
- VÕ HỒNG
- DƯƠNG KIẾN
- LÊ MINH
- CHU TRẦM NGUYỄN MINH
- HUỖNN TẤN
- THẠCH TRUNG GIẢ

- NGUYỄN DƯƠNG
- NGUYỄN VĂN VŨ
- NGUYỄN DUY BÌNH
- CÔ TRẦN THỊ THU
- CÔ ĐỒ THỊ THÚY LIÊU
- CÔ BẠCH THỊ MAI LIÊN
- MIỀN ĐỨC THẮNG
- PHẠM CAO HOÀNG
- THẾ VŨ
- TÔ ĐÌNH SỰ
- LÊ NGỌC QUỲNH

LÝ ĐẠI NGUYÊN: Tôi tưởng rằng đề tài anh Dương Kiền đưa ra có thể thảo luận được và ngay trong khi thảo luận chúng ta vẫn có thể nói đến những luồng tư tưởng bao trùm sự lãnh đạo văn nghệ hiện nay.

THẠCH TRUNG GIẢ: Tôi nghĩ nên đặt vấn đề như thế này «Người làm Văn nghệ nên làm gì bây giờ đây» như vậy thiết thực hơn...

(Anh Thế Vũ và Đào Vũ anh Hùng thì cho rằng vẫn có văn nghệ địa phương và văn nghệ Saigon, lại còn có văn nghệ trẻ và văn nghệ già...

Cuối cùng hầu hết đồng ý thảo luận theo ý kiến của anh Huỳnh Tấn:

«Thực trạng của văn nghệ địa phương»

«Làm thế nào để phát triển những tài năng mới?»

«Văn nghệ địa phương đóng góp gì được cho văn nghệ toàn quốc»

Anh PHẠM KIM KHẢI cho rằng không ai giúp được người làm văn nghệ cả... Miền Đức Thắng cho rằng phải tìm cách nâng đỡ giới trẻ làm văn nghệ ở địa phương... anh Phan Hồ cho rằng ngay tại Saigon nơi có nhiều phương tiện để quảng bá tiếng nói của văn nghệ sĩ toàn quốc lại có thể quá «phe nhóm» thành ra nhiều khi tác phẩm hay ở địa phương gửi về vẫn bị gạt bỏ...

HUỖNN TẤN... rất bức tức khi thấy cái... văn nghệ ở Saigon vẫn quanh quẩn ở các phòng trà, phòng ngủ... văn nghệ chưa ra khỏi được cái giường... trong lúc đó những tài năng trẻ, lành mạnh ở các tỉnh vẫn không có đất để góp mặt...

(CHU TỬ: Đồng ý người làm văn nghệ phải cố gắng làm việc, cố gắng để được độc lập... nhưng cũng rất cần sự nâng đỡ lẫn nhau...

CHU TỬ đưa ra trường hợp quyền «yêu» khi cần nắn nỉ bán 300 nghìn không ai mua... sau đó nhờ anh em giúp sức anh đã in bán quyền YÊU gần 1 triệu đồng...

Ô NGUYỄN DƯƠNG nhắc lại truyền thống thiết thực giúp đỡ của báo «Sống» vào những đấu tranh xã hội cũng như giúp đỡ gia đình một số nhà văn, nhà báo quá

cổ... mà yêu cầu góp phần tranh đấu cho Nha Trang có 1 viện đại học... nhưng đại hội đã biểu quyết cho thảo luận những ý kiến của anh Huỳnh Tấn mà thôi (Ô Dương hiện nay là chủ tịch hội Phụ huynh học sinh Nha Trang).

TÔ ĐÌNH SỰ: Nhìn mặt nổi sinh hoạt Văn nghệ ở Miền Trung qua báo chí xuất bản ở đây chúng ta thấy ở Huế có tờ VIỆT ở Nha Trang có tờ DỪNG ĐẤT và tờ KHAI PHÓNG ở Quảng Nam Quảng Ngãi có tờ TRƯỚC MẶT, ở Quy Nhơn có tờ NHÌN MẶT ở Tuy Hòa có tờ SỐNG...

tôi cũng đồng ý với anh HUỖNN TẤN là Văn nghệ ở Saigon chỉ quanh quẩn ở phòng trà, khiếu vũ, phòng ngủ...tôi thấy bài vở trên những tạp chí ở Miền trung phản ánh thực trạng đất nước nhiều hơn.

(LÊ MINH Hân học cho rằng các người làm Văn nghệ ở Saigon xem họ như «cái rổ» của vũ trụ...Anh nghĩ không phải như thế...hay ít ra «cái rổ» cũng ở chỗ khác...hoặc có nhiều «cái rổ» (những lần phát biểu kế tiếp anh vẫn nhắc đến «Cái rổ»...một cách bức bối...anh thách thức khả năng Văn nghệ của anh em ở Saigon...)

THẠCH TRUNG GIẢ: (đề nghị). Tôi nghĩ đặt giải thưởng văn chương như «Tự Lực Văn Đoàn» đã làm, chúng ta sẽ tìm thấy được những nhân tài mới... đó là một cách giúp đỡ thiết thực những cây viết trẻ có tài...

DƯƠNG KIẾN... Ý kiến anh TT. Giả rất cụ thể, đó là cái máy lọc thiên nhiên nhân tài sẽ nổi bật lên khỏi căn phải ai nâng đỡ. Không ai giúp được ai, và cũng không ai cần ai giúp đỡ, để phát triển khả năng nếu không tự mình cố gắng...

MIỀN ĐỨC THẮNG đưa ra một nhận xét là hãy nghĩ đến cái phẩm chất thí dụ tôi nghĩ rằng văn nghệ miền Nam nói chung là văn nghệ nghĩ và nói về dân hà. (Chúng ta cần đi tìm cái thực chất tốt. Đó mới là ăn đề thực... Ô NGUYỄN DƯƠNG tán thành ý kiến của anh MIỀN ĐỨC THẮNG.)

THẠCH TRUNG GIẢ: (trở lại vấn đề văn nghệ địa phương và Trung

ương)... tôi nhắc lại là... Anh có vấn đề văn nghệ địa phương và trung ương, cũng không thể nói rằng văn nghệ địa phương thì lành mạnh và trung ương thì đồi trụy. Văn nghệ phản ánh đời sống xã hội... Ở Saigon có nhiều rác rưởi nhưng cũng có nhiều ngọc ngà, và văn nghệ ở Thủ Đức dĩ nhiên là có những tác phẩm bản thủ bên cạnh những tác phẩm lành mạnh, những công trình nghiên cứu mà các tỉnh không thể có đủ phương tiện để thực hiện nổi... chúng ta nên dứt khoát bỏ hẳn những mặc cảm những thành kiến đi...



(Sư huynh PHAN VĂN CHỨC: hiệu trưởng trường trung học BÁ NINH người được bầu điều khiển buổi họp nhắc nhở các cây bút trẻ đây còn là học sinh phát biểu ý kiến...)

CÔ TRẦN THỊ THU: (một cây bút trẻ, nữ sinh NHA TRANG) chúng tôi là những người mới bắt đầu đi vào đường Văn Nghệ, chúng tôi cần những sự nâng đỡ thực sự của lớp đàn anh đi trước, Xin quý vị nên thảo luận vào vấn đề thiết thực đó.

NGUYỄN DUY BÌNH (Cây bút trẻ học sinh trung học LÊ QUÝ ĐÓN) Chúng em nghĩ rằng tuy là những người mới bắt đầu viết hoặc tập viết nhưng chúng em chắc có thể đóng góp được ít nhiều cho Văn nghệ...Nếu không có một sự nâng đỡ nào của các anh lớp trước chúng em cũng xin các anh nên dẫn dắt, vừa phê bình vừa khuyến khích.

(Xem tiếp trang 39)



VÒNG TRÒN CÁCH MẠNG

Khi ông Adam kết duyên cùng bà Eva, con người sống trần truồng, không cần che đậy gì hết. Rồi con người đã làm một cuộc cách mạng là kiếm các thứ để che thân, nuôi tằm, dệt vải để may quần, may áo.

Khi có quần áo mặc rồi, con cháu của ông bà Adam và Eva lại cũng làm một cuộc cách mạng. Đó là việc tiến dần dần, cởi bỏ bớt quần áo, cho tới một thời kỳ nào đó, con người lại trở về trạng thái trần truồng, có bao nhiêu củ cây, rễ cái, mang phô trương ra cho bằng hết.

Người ta clo rằng như vậy là cách mạng đã đi vừa đúng một chu kỳ. Cứ thay cũ, đổi mới, là cách mạng hay sao? Nhưng tục ngữ Giao Chỉ có câu: cũ người, mới ta. Vậy cái gì là cũ của người, nhưng mang sang bên ta nhập cảng, vẫn có thể được gọi là mới toanh. Chúng ta dùng đồ cũ, nhưng cũng vẫn được coi là cách mạng.

Từ trước tới nay, chúng ta mặc áo một tút, hai tút. Bây giờ, chúng ta làm cách mạng, chúng ta mặc áo ba tút. Lấy một cái áo cũ, may thêm vào đó một tút, để ra về cách mạng, thì cái cách mạng ấy cũng chẳng tốn tiền là bao nhiêu. Không kiếm được vải cùng màu, chúng ta may thêm vài khác màu, cái áo cách mạng lại càng có vẻ nhiều màu sắc.

Hỡi người dân Giao Chỉ! Cách mạng đã lớn khôn, chúng ta hãy hãnh diện được làm một tên Cái Bang ba tút.

Tiên sư ĐÔI



● TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ●



Danh nhân

kim cồ

Ông Trương Công Cửu, xếp xồng một Đảng có thực lực ở Giao Chỉ, vừa mới tuyên bố một cái đảng đồng tiền bất gạo: muốn làm cách mạng thì đừng bao giờ nên lập gia đình. Cứ sống một mình, từ trẻ đến già, lúc nào cũng « trơ thân cụ » mới có thể dễ dàng làm cách mạng.

Đem qua những danh nhân kim cồ sống « trơ thân cụ », chúng ta thấy rất nhiều người. Mà một điều hoang mang nhất, không biết ông Trương Công Cửu đã ca tụng ai. Hồ Chí Minh chăng? Không thể được, vì không ai đại gì mà ca tụng một tên trùm Cộng Sản. Nguyễn Thế Truyền chăng?... Cũng không có lý vì cụ Truyền nghèo quá, có ca tụng cũng chẳng ăn được cái giải gì. Vậy thì Ngô đình Diệm chăng?... Chúng ta

sắp sửa gặt gù cái đầu, khen là có lý, tuy rằng chưa vững lắm, nhưng Tông tông cũng có thể là một trong những « cồng đi đả » của ông Trương Công Cửu. Rồi lùi về lịch sử một tí, có kim thì phải có cồ chứ, chúng ta thấy hay còn một nhân vật sống cụ kỷ, không thể lấy vợ, chỉ vì không có để. Đó là ngài Lê văn Duyệt. Đúng rồi, ông Trương Công Cửu đã ca tụng công đức cách mạng của Ngài Lê văn Duyệt.

Nhưng nếu chỉ ca tụng Lê văn Duyệt, thì chỉ của ông Trương Công Cửu cũng không lấy gì làm lớn lắm. Phải ca tụng Trần Hưng Đạo thì may ra mới khá được. Nhưng cứ từ từ, cứ thông thả. Từ Lê văn Duyệt rồi lên tới Trần Hưng Đạo đoạn đường cách mạng đâu có xa xôi gì cho lắm.

Những nhà cách mạng Giao Chỉ, khi không còn làm cách mạng nữa, thường biểu diễn một màn võ đi ngoại quốc. Rồi từ đó, tin tức các ngài bật vô an tin, không ai còn rõ cuộc đời ái tình và sự nghiệp của các ngài hiện nay đã đi về nơi nào. Thỉnh thoảng báo chí lại đăng vài ba cái tin, thường là những cái tin không mấy đẹp cho những nhà cách mạng.

Gần đây, báo chí đăng tin ông cụ Tề tướng Giao chỉ, đã phản đối ban Giám Đốc một trường học, và không chịu... quát nhà. Kể ra thì Ngài Nguyễn Văn Hoàn cũng có lý. Làm đến Tề tướng, dù bây giờ có mang số phận lưu vong, tới nước Cờ Hoa, đi làm

mỗi tuần đăng trọn một phóng sự ngắn



● phóng viên MA TIT viết ●

ĐỢI TỚI BAO GIỜ?

— Anh « ra » đi là vì chữ «... »

— Hãy đợi, chưa phải lúc. Đảng của anh chưa nắm chính quyền. Khi nào mà đảng trưởng có ghế chắc chắn là anh sẽ b t được cái chức, mang ra thì cũng chẳng sự vụ hay giám đốc. Em hãy ráng chờ. Cuộc đời cách mạng của anh s p sáng loé lên rồi.

Im lặng một chút. Rồi tiếng trẻ con khóc. Tiếng à ơi của đàn bà, ru con thật não nuột. Thì ra đây là nhà riêng của một nhà cách mạng chưa gặp thời đang trong thời kỳ đói rách. Tiếng khóc của con nít vừa im thì lại có tiếng của vợ nhà cách mạng cần nhai:

— Lúc nào cũng chỉ như ở trên chín tầng mây. Thời thì chưa có chánh sự vụ hay giám đốc, anh hãy cố xin một chân thư ký để có tiền mua gạo sống qua ngày. Anh không thấy thương lũ con cứ bị nhện đói hoài sao?...

Tiếng thở dài của nhà cách mạng.

— Anh phải treo giá ngọc. Không thể làm nhưng chức vụ lem rhem. Đảng của anh có lãnh tụ anh minh rất đáng lãnh đạo cả nước.

— Thế nhất định anh cứ nằm nhà không chịu ra?... Tôi đi lấy Mỹ cho mà xem?... Tài thì không có, mà cứ làm như ông thánh, ông Trượng.

công cho người ta, thì người ta cũng không có quyền sai một ngài cụ Tề Tướng đi q ết nhà, hay đi rửa cầu tiêu.

Quảng đường hậu cách mạng của các ngài chính khách, thường là quảng đường đi tới chức vị bồi bếp. Đã có rất nhiều quan cách mạng mở quán cơm, mở quán giải khát. Kể phụ trách tuần báo Tiên sư ĐÔI chỉ có một ao ước bé tí tẹo, là có 1 ngày đẹp trời nào đó, sang Ba Lê với tư cách đường đường 1 đảng, vào quán cơm của các quan cụ cách mạng, sai các quan lấy một miếng chanh, miếng ớt, sau khi ăn xong, để (Xem tiếp trang 55)

Tại sao, anh không dám nói thật rằng, muốn làm thư ký, điều kiện khó 1 m, cần phải có bằng Tú Tài mà anh thì không có bằng Tú Tài.. Anh nói như vậy, có lẽ còn dễ nghe hơn. Lúc nào cũng chỉ nói tới Đảng, Theo như tôi thì để cho anh đoán nhai rằng ra, xem có Đảng mang cơm tới cho anh ăn không, hay chỉ có con này nai lưng ra phục vụ.

— Thì em phục vụ cho anh, tức là phục vụ cho đảng!

— Thôi đi anh, tôi chán cái giọng đó lắm rồi. Nào là «chửi xạ tự nhiên hương», nào là chuyện Khương Tử Nha, đang ngồi câu cá, có người tới năn nỉ, mời ra làm Thủ Tướng. Nào là Bách Lý Hề, Gia Cát Lượng... Những chuyện đó có đổi được thành cơm, thành gạo cho tôi, cho các con anh ăn không. Hay là chỉ nằm nhà nói khạc. Năm mãi rồi đồ trò «đem bầy, ngày ba, vào ra không kể», để năm nào cũng sòn sòn, để không kịp đếm. Cách mạng như anh thì ai làm cách mạng mà không được. Tôi chán cách mạng rồi.

Bị một phát nói nặng quá, nhà cách mạng bèn đứng dậy đi ra cửa. Với cái lối đi thất thểu, với thân hình gầy còm như bơi lội trong bộ « pi da ma » quá bản, nhà cách mạng vừa đi ra đầu ngõ, vừa hiểu thấu thia câu tuyên bố của lãnh tụ anh minh: làm cách mạng thì đừng bao giờ lấy vợ. Nhưng rồi lại phản tỉnh ngay. Mình mà không có vợ, những lúc thất nghiệp nằm nhà chờ Đảng ra nhiep chính, thì ai là người nuôi mình đây. Ấy thế là tư tưởng của nhà cách mạng cứ đâm dả với nhau huỳnh hực ở trong đầu, Tôi đầu ngõ, nhà cách mạng vào trong một quán cóc:

(Xem tiếp trang 33)

thơ TRẠNG ĐỚP

CÁCH MIỆNG

Cách Miệng thế mà cũng khó thay,
Làm sao nói phét phải cho hay,
Gùn nghe trong lỗ bô ra hết,
Thên hạ chữ. mình cứ bị tai

Cách Miệng gặp thời phát đạt to,
Thua gì mấy Đảng Đại Ma Cô,
Ở đâu lách cách kình dao thút,
Là vác đến lén cái mặt mọ.

Cách Miệng chuên viên có làm ông,
Ngồi chờ. gã để để ăn không,
Khe khoang lý thuyết ba xu mãi,
Thức giả người, ta ngứa cả lông.

Cách Miệng nhiều tay rõ thật cừ,
Đầu cơ xương máu những thẳng ngu,
Rồi đem mẩu lịch thành bơ sữa,
Nhiều đứa còn trơ cổ cái khu.

Cách Miệng làm người thật tiếng tăm,
Đầu tranh nước bọt đến hung hăng,
Thời nào cũng bám dai như đĩa,
Cổ đâm ăn xôi đã có bằng.

Cách Miệng nhiều quan trọng thật oai,
Cổ cồn cà vạt mặt phây phây,
Hách hơn Nghị Hách ngày xưa đó,
Phẳng phắc, hương thừa đit chó Tây.

Cách Miệng nghĩa là đốp kỹ đi,
Tác phong nhất định phải cu li,
Môi càng ướt át công càng lớn,
Cách Mạng thực thì đốp cái chi.

Cách Miệng thực thì ta mới khôn,
Lưỡi mềm lưng cúi xuống lom khom,
Vnh thân ta lại phỉ gia nữa,
Ta bán mồm ta đi bán tròn.

TRẠNG ĐỚP



BÀ ĐẠI SỨ

Sau khi làm số báo với chủ đề «Xá tội cho ĐÔI» chúng tôi đã coi những kẻ

thù như là những kẻ không còn có mặt ở trên cõi đời này nữa. Phải quên đi mà sống. Bởi vậy khi nhà thầy cái Hoàng Cơ Thụy đi làm đại sứ, chúng tôi cũng không dám có một lời bốc thơm hay bốc thối.

Nhưng tới bây giờ, nói một cách đao to búa lớn,

(Xem tiếp trang 55)

sênh nhà ra thất nghiệp





ÔNG ĐẠO CÂY

Tổng Thống Diệm và ông thợ hớt tóc

Một nhà văn rất đáng tin cậy kể cho Đạo Cây nghe câu chuyện thực 1 trăm phần trăm như sau này: Hồi đó tôi (nhà văn kể trên) có người bạn làm luật sư ở Long An, tôi thường xuống Tân An chơi. Ở chơi nhiều lần, tôi cũng quen thuộc với cái tỉnh lỵ đó, với chợ búa, hàng quán. Một bữa chưa ngủ, không có chuyện gì làm, tôi ra tiệm hớt tóc quen định hớt tóc cho qua thì giờ. Nhưng khi tôi ra đến nơi thì tiệm đóng cửa, chủ thợ hớt tóc đi đâu vắng.

Buổi chiều tôi mới gặp lại chủ thợ hớt tóc. Tôi hỏi sáng nay đi đâu mà đóng cửa tiệm vậy? Trả lời: à sáng nay có Tổng Thống xuống thăm khu trú mật trên tỉnh cho xống kèn tui tui đi.

— Đi hoan hô Tổng Thống?
— Không.
— Đi làm phát triển cộng đồng?
— Dạ không!
— Vậy đi làm chi?
— Dạ thì đi hớt tóc vậy thôi.
— Này chú, chủ nói thiệt chứ chủ đi hớt tóc cho ông Tổng Thống hả?

— Đâu có, tôi đi hớt tóc cho người ta. Bữa nay Tổng Thống xuống thăm khu trú mật. Mà ở đó thiệt tình chưa có chi hết. Ở trên biểu tui tui xuống đó, cũng hớt tóc, cũng bán hủ tiếu, cũng chào heo... cho có bộ sanh hoạt nhân dân vậy mà.

— Thế chủ mang hết mấy đồ này đi?
— Thì có xe của mấy ông chở đi.
— Mà làm sao có khách ngay mà hớt?

— Có chứ. Thì canh sát kêu người tới chờ mình hớt chứ.

— Chú làm luôn tới giờ này mới về đó hả?

— Đâu có, chờ ông Tổng Thống đi khỏi là ở trên bảo mình ngưng còn đưa mình về chứ.

Chủ thợ hớt tóc im một lát rồi cười:

— Minh đang hớt 1 nửa cái đầu cho thẳng chớ. Minh ngưng, biểu mai tới đây hớt nốt, và phải trả tiền chớ không thì thôi!

Nghe câu chuyện xong, Đạo Cây rút ra 1 bài học về thuật làm chính trị, là « Một người thợ hớt tóc cũng có thể đóng góp vào sự sụp đổ của một chế độ không kém gì một ông tỉnh trưởng bề bớ ».

Cái ba toong của ông Diệm với cây chuối

Tổng thống Diệm vốn là người rất ưa trồng trọt. Nghe nói trong dinh của ông có 1 cái vườn treo do chính ông săn sóc. Biệt thự của ông trên Ban me Thuột sru tầm được rất nhiều cây quý! Với bản tính ưa trồng trọt đó, ông Diệm khi cai trị nước thường khuyến khích việc dinh điền và làm khu trú mật để phát triển canh nông.

Có bữa ông Diệm đi thăm một khu trú mật. Cuộc kinh lý của Tổng Thống được báo trước cho tỉnh trong vòng 1 ngày thôi. Khi Tổng Thống sách cái ba toong tới nơi, thì ông thấy một khu quả là trú mật: nhà cửa khang trang, đường xá sạch sẽ, chợ họp ồn ào mà bán đồ chi cũng rẻ.

Nhưng hình ảnh thích mắt nhất đối với ông Diệm vẫn là những

hàng cây xanh tốt: nải chuối, cam, xum xuê, những trái.

Ông Diệm dừng lại, chỉ ba toong vô hàng cây hồi ông Tỉnh trưởng coi trông hồi nào mà trái cây xum xuê vậy. Có người đỡ lời cho biết cây đã trồng chừng năm nay, mà ở đây đất tốt, chính Tổng thống đã lựa địa điểm này để thiết lập khu trú mật. Tổng thống nghe nói rất hài lòng. Ông tiếp tục đi và ngó những con vịt đang om sòm lội, rúc mỏ tìm thức ăn dưới ruộng, hồ cá phi nhơn như những cá. Đứng là trú mật, trú mật thấy mẹ.

Trong lúc sắp lên xe rời địa điểm trú mật, Tổng Thống Diệm đi qua một hàng cây chuối. Nhìn thân cây căng tràn nhựa sống, lá cây xanh tươi phát phối. Tổng Thống hứng chí lấy ba toong khế đập lên thân cây một cái.

Cây chuối ngã lăn chiêng ra! Bật tung lên một đồng đất mới. Và gốc cây thì cụt, không có củ. Đu mà cái thang nào, đem qua nó buồn ngủ hay sao mà chôn cây chuối cũng không vững nữa.

Từ đó thì Tổng Thống Diệm có nét mặt buồn rầu và nghiêm nghị. Lòng tin tưởng nơi loài người của ông đã giảm bớt, đó chính là nỗi khổ tâm của ông. Mỗi khi duyệt qua đám quần chúng xếp hàng hoan hô, ông thường nhìn thấy một rừng chuối xanh um. Nói thiệt tình ông vẫn là người yêu thích thảo mộc.

Đạo Cây lại xin rút ra một bài học luân lý nữa, là: « Một cây chuối cũng đóng góp vào sự sụp đổ một tâm hồn thiện, không kém gì một ông thợ hớt tóc đối với chế độ ».

Con trâu tự nuốt mình

Có một giếng trấu, mỗi khi đói bụng mà chẳng kiếm ra được thứ gì ăn, chúng nuốt luôn cái đuôi của chúng. Nuốt cái đuôi như vậy con trâu trở thành một cái vòng tròn một cái vòng tròn càng ngày càng thu nhỏ lại.

Một chế độ độc tài thét rồi cũng giống như vậy. Để củng cố chế độ người ta phải dựng lên rất nhiều nghi lễ rất nhiều khẩu hiệu và rất nhiều huyền thoại.

Bao nhiêu thứ đó cuối cùng, những người dựng lên chúng, coi chúng như là những thực thể khách quan, vốn dĩ có, trời sinh ra như vậy. Đến khi chung quanh mình

chẳng còn gì là thường thức nữa, thì chế độ cũng giống như con trâu bèn nhấm nháp cái đuôi của mình mà lấy làm ngon lành, no nê.

Một lần Đạo Cây được nhìn gần ông Diệm khi ông đi duyệt binh ngày Quốc Khánh. Ông mặc bộ đồ trang, và mặt ông thì hồng hào lạ, dù lúc đó trời mới mờ mờ sáng. Có người cho biết rằng ông đã đánh phấn mỗi lần xuất hiện trước công chúng (một kỷ giả Mỹ gặp ông hồi 1954 mô tả ông có nước da trắng bệch lạnh lùng như là làm bằng ngà voi).

Chắc khi nhìn mặt mình hồng hào soi trong gương, ông Diệm cũng lần lần tin rằng mặt ông hồng hào thiệt.

Lớp phấn hồng đó cũng giống như các sản phẩm khác của chế độ! Kế hoạch dinh điền, khu trú mật, đoàn thanh niên Cộng hòa, phong trào Công chức Cách mạng Quốc gia v.v... Chỉ cần lấy khăn nhúng nước lau qua một cái là trời sạch hết.

Trường hợp ông Nhu lại khác. Ông là một người tri thức. Bọn tri thức thì hay mắc cái bệnh Tây nó gọi là « Verbalisme révolutionnaire » Sau khi suy nghĩ và nói ra chương trình cách mạng của mình, thì mấy nhà trí thức đã đạt được một khoái cảm cách mạng lớn lắm rồi. Cuối cùng người ta chỉ việc gặm nhấm lại mấy bản tuyên ngôn, chủ nghĩa và chương trình v.v. là cũng đủ thỏa mãn. Bèn Mã Lai người Anh thực hiện chương trình các thôn ấp thì họ chỉ nhm vào những nhu cầu thực tế: Có lập Cộng quân, cắt đường tiếp tế, kiểm soát dân chúng lập hệ thống tình báo nhân dân bằng hợp tư tổ cáo trước mỗi nhà văn văn. Còn ông Nhu khi mô phỏng cái đó để làm chương trình áp chiến lược ông lại khoái cho nó cả 1 triết lý cách mạng: nào xây dựng 1 nền văn minh mới, nào thực hiện chủ nghĩa nhân vị v.v... Nghe mấy cái tuyên ngôn đó thì khoái thật. Nhưng cứ nhấm nháp lại rai nó hoài thì quên mẹ nó luôn cả những điều kiện thật tế.

Bọn quần thần

Người ta thường đổ tội cho bọn quần thần của Tổng thống Diệm đã làm hư hỏng chế độ, chứ ông ta thì bòn tánh tốt lành. Nói như vậy là cốt gở tội cho ông.

Thực ra, nếu xét một ông kỳ cốp nào đó, thì ta có thể khen ông ta là người tốt nếu ông ta không rượu chè, không nghiện hút, không trai gái, sống giản dị chay tịnh v.v. Thế là đạo đức nhất Saigon, Chợ lớn, Gia định rồi!

Nhưng xét đoán một người lãnh đạo thì lại khác. Đạo đức của nhà lãnh đạo là phải biết bao dung người tốt, dùng người có khả năng, biết xa lánh bọn điều đóm. Mà hình như là ông Diệm không đạt tới điều đó.

Người ta thường nhắc tới 1 kiến trúc sư được ông Diệm rất tin cậy, thường yêu như con nuôi. Ông kiến trúc sư này có một tài lạ. Ông Diệm lâu lâu lại mất ngủ, mà người độc thân khi mất ngủ, rất muốn có 1 người nào để tâm sự. Có đêm ông Diệm làm 1 bài thơ Đường luật gọi đây nói cho ông kiến trúc sư để đọc cho nghe. Nhà kiến trúc bèn lấy bút chép ngay bài thơ đó, học thuộc lòng. Sáng hôm sau, nhà kiến trúc tới yết kiến Tổng Thống, và làm như tình cờ, đọc lại nguyên văn bài thơ cho Tổng Thống nghe. Đó là 1 cách để trở thành con nuôi của Tổng Thống!

Ông kiến trúc sư vừa kể thực ra cũng thuộc đám người lương thiện. Nhưng còn bọn bất lương, thủ đoạn điều đóm còn tinh vi hơn nữa, thì kể không xiết được. Chúng mới lập thành một hệ thống tham nhũng vĩ đại.

Đạo Cây được biết 1 thí dụ về cái hệ thống tham nhũng. Hồi năm 61, 62, Đạo Cây quen biết thân với một vị linh mục chân d t 1 xứ đạo nhỏ gần Saigon. Nhờ thân tình, vị linh mục kể cho Đạo Cây nghe những cửa ải tham nhũng mà ông đã phải đi qua để có được 1 cá giấy phép cúp gỗ. (những cúp gỗ hồi đó thường do đức Tổng Giám Mục Ngô đình Thực hiệu lý).

Vị linh mục cho biết nếu cái cúp gỗ đáng giá 10 triệu, thì phải biếu ông Đồng Lý độ 3 triệu. Rồi ông giám đốc độ 2 triệu. Các nhân viên chung quanh chia nhau 1 triệu. Còn lại 4 triệu thì bán rẻ cho một anh Ba Tàu nào đó do họ giới thiệu lấy 2 triệu thôi, để mặc cho nó khai thác.

Với hai triệu còn lại, vị linh mục

cũng chỉ dùng vào những việc công ích như cất trường học, xây nhà thờ. Vậy mà ông cũng phải cúng cho bọn tham nhũng và gian thương 8 triệu!

Đó chỉ là 1 trong hàng ngàn thí dụ khác;

Khi ông Auguste Trần văn Hữu...

Tiếp theo trang 24

thân mật với một số người thì tỏ vẻ không vui. Các ngài đó từ ít lâu nay tuy vẫn cố làm vẻ bình thường với mấy đồng chí, nhưng thực ra các ngài ấy rất căm các đồng chí từ ngày bị các đồng chí bỏ rơi. Dạy chỉ có ông Tây họ Trần là có vẻ vẫn còn thân mật với các đồng chí. Cái sự ghen tuông chẳng cần vì tình, trên con đường tranh đua địa vị các ngài càng ghen tuông dữ dội.

Phải hiểu tâm trạng của các ngài ta ở Pháp đang âm mưu tái xuất giang hồ miền Nam đang làm áp phe chính trị mới rõ tại sao các ngài lại thích o bế các đồng chí. Các ngài nghĩ rằng muốn về miền Nam thì phải có Tây giới thiệu và Mỹ cùng các đồng chí ta chấp nhận thì mới có hy vọng trở về cái đất Đồng Nai đang mà xưng hùng xưng bá như xưa.

(CÒN NỮA)

đen như mồm chó

Tiếp theo trang 31

— Cho một ly cà phê đen nhỏ!

Lão chủ quán nh c lại:

— Một ly cà phê đen nhỏ cho thầy Hai. À mà thầy Hai nè, số ghi nợ tôi hơn một ngàn đồng rồi đấy nhé. Cộng thêm năm đồng ly cà phê đen hôm nay. Đầu tháng, lãnh lương, thầy Hai nhớ trả cho em út đấy nhé.

Thầy Hai cách mạng gặt gù cái đầu. Đầu tháng hay cuối tháng thì cũng làm chó gì có lương. Nhưng cứ uống đi để rồi sau sẽ tỉnh. Thế rồi nhà cách mạng đưa cả hai chân lên ghế, rồi nhà cách mạng uống cà phê.

Phóng viên M.A TIT



Tuần lễ từ 19-10-1969 đến 25-10-1969

THÁI BÌNH DƯƠNG NỔI SÓNG.

Vào ngày cuối tuần thứ hai của tháng Mười, các bản tin viễn-ký ngoại-quốc loan đi từ Đà Nẵng và Saigon cho biết: tàu hải quân Việt Nam đánh đuổi một tàu không rõ quốc tịch xâm nhập hải phận Việt Nam ngoài khơi Đà Nẵng. Các tin loan đi không giống nhau, có tin nói rằng đây là tàu trinh thám của Nga nguy trang là tàu đánh cá, có tin lại nói quả quyết là tàu Nga tương tự như tàu Pueblo của Mỹ. Tin loan đi, đài phát thanh Saigon giữ thái độ khôn ngoan là im lặng, thì hôm sau phát ngôn viên quân sự của VN cải chính bảo rằng không nghe có vụ tàu Nga gì cả, và cũng không có việc Hải quân VN bắn chiếc tàu lạ. Phát ngôn viên quân sự cải chính như vậy vào hồi 4 giờ chiều, thì cũng trong ngày hôm ấy Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu tuyên bố ở Hậu Giang rằng: «Chiếc tàu bí mật là tàu của Nga, và tàu của VN đã bắn trúng boong tàu Nga phía trước, tàu Nga đã chạy thoát ra hải phận quốc tế. «Về phía Mỹ thì vội vã nói thật to: «Mỹ không dính líu gì tới vụ Thái

Bình Dương nổi sóng này cả.» Người ta đợi chờ Nga sẽ lên tiếng, hoặc phản kháng bị tàu VN bắn ở hải phận quốc tế chẳng hạn, hoặc nói rằng không hề có tàu nào của Nga bị bắn ở khu vực ấy... nhưng chẳng thấy Nga nói lấy nửa lời. Rồi ba ngày sau, ngày 21-10-69, lại có tin: một tàu Nga nữa lảng vảng ở gần hải phận VN thuộc vùng Quảng Ngãi, một tàu hải quân VN đã được lệnh theo đuôi tàu lạ, và chưa có tin gì thêm.

Người ta bàn tán thật nhiều về vụ này, nhưng đáng chú ý hơn cả là lập luận «Việt Nam bịa ra vụ tàu Nga vào hải phận VN và bị bắn bốc cháy (như 1 số báo đã loan tin lớn), cốt để làm cho dư luận trong và ngoài nước tạm quên đi phần nào những ồn ào của các chiến dịch biểu tình phản chiến ở Hoa kỳ đang lan rộng tại nhiều nơi trên thế giới. «Lập luận này nghe vui tai» nhưng chắc chắn không mấy ảnh hưởng, nếu như quả thật VN bịa ra như vậy.

NGỪNG BẮN, TÀN CHIẾN TRANH?

Ngay từ đầu tuần rồi, dư luận xôn xao về những tin đồn, những

tiết lộ, những lời tuyên bố của một số nhân vật Mỹ nói về bài diễn văn của Tổng thống Nixon sẽ đọc vào ngày mùng 3 tháng Mười Một này. Trong diễn văn Tổng thống Mỹ sẽ đưa ra toàn bộ kế hoạch giải quyết vấn đề Việt nam, trong đó rất có thể có vấn đề Mỹ đơn phương tuyên bố ngưng bắn, nghĩa là không đánh nhau nữa. Đây là vấn đề gây ồn ào nhiều nhất, nhưng trong những ngày kể tiếp thì dư luận lại xếp xuống coi như Tổng thống Mỹ sẽ không đề nghị đơn phương ngưng bắn! Trong lịch sử chính trị nước Mỹ, đây là lần đầu tiên người ta thấy một bài diễn văn của Tổng thống được báo cáo, quảng cáo trước một cách nhiệt và dài ngày đến như vậy! Người ta có thể nghĩ rằng đây là một đòn phép của «fakir» Nixon nhằm chống đỡ các chiến dịch phản chiến có vẻ hùng hồ 1 m nhưng sau lại xếp âm thầm. Nhưng fakir Nixon có hề không cần phải tuyên bố minh thị, có thể cứ lảng lảng từ từ xuống thang như ước định ngầm với Hà nội, thì lính Mỹ cũng ra khỏi được VN. Vả lại, nước Mỹ không thể cứ hô hào «Việt Hóa» chiến tranh mà lại tiếp tục tự ý quyết định vấn đề chiến tranh mà không đề cho Việt Nam đưa quyết định rồi cứ theo đấy mà thi hành. Phù thủy lắm phép, nhưng xem ra phép rút lính Mỹ về nước có phần không mấy linh nghiệm.

SAMOURAI BỐC CAO:

Bên Mỹ người ta mở ngày 15 tháng Mười gọi là ngày phản chiến, ở chính quốc Hiệp Chúng Hoa Kỳ chiến dịch có phần bị thất bại, thì ở Nhật Bản xem ra đám phản chiến có phần hào hứng lắm. Hàng vạn thanh niên, sinh viên đi biểu tình phản đối chiến tranh VN, đánh nhau kịch liệt với Cảnh sát. Rồi thật là Hiệp Sĩ Mồ, việc nhà thì nhất đề cho bọn Cộng sản thao túng bề bét, lại đi nhòm ngó đến việc nhà người! Thế hôm xưa khi Tướng Đồng Điều xua quân đánh phá lung tung, quân phiệt Nhật tàn bạo kinh người, sao chẳng thấy biểu tình mà phản đối, bây giờ người ta phải chiến tranh để tự cứu thì các Samurai nguyên tử lại phản đối! Sao chẳng phản đối bọn gây chiến Cộng sản xem sao, thử một lần thì biết! Mặt Trời bảo cũng chẳng dám!

ĐỒNG HƠN TÂY.

Thế là hơn mười triệu dân Đại Hàn đã đi bỏ phiếu trong một cuộc trưng cầu dân ý, chấp thuận tu sửa Hiến Pháp Đại Hàn để cho ông Phác chính Hy được ra tranh cử chức Tổng Thống một lần nữa (lần thứ ba) trong cuộc bầu cử năm 1971. Tin từ Hán Thành cho hay: Tổng Thống Phác th ng lợi với tỷ lệ 75 phần trăm dân ủng hộ cho ông. Thật là đẹp mắt, và thế là rõ ràng trưng dân. Lòng dân còn tựa ông Phác! Bọn đối lập đã sáng mắt chưa! Trước khi có cuộc trưng cầu dân ý, TT Phác Chính Hy nói rằng nếu như nhân dân không tin nhiệm cho ông ra tranh cử lần nữa, thì ông sẽ từ chức Tổng Thống ngay từ bây giờ, dù rằng ông còn được quyền làm Tổng Thống nước Đại Hàn từ giờ cho đến năm 1971. Ở bên Tây có nước Đại Pháp, cũng có việc trưng cầu dân ý tín nhiệm Tổng Thống De Gaulle và ông De Gaulle đã bị dân chê, thế là ông phải về vườn. Xem như thế, đủ biết Đồng phương bây giờ tiến bộ hơn Tây phương, bằng cớ là sự suy xét của dân nó cao siêu và minh bạch lắm. Và cũng vì thế, có thể biết đích được rằng trong kỳ bầu cử 1971.



chắc chắn ông Phác Chính Hy sẽ tái cử Tổng thống, và phe đối lập sẽ nói láo nọ kia cho mà xem. Phe đối lập thà đừng cho người ra tranh giành làm gì cho nó mệt và xấu mặt, cứ để một mình Tổng thống Phác ra tranh cử một mình thì có nhẽ mọi sự sẽ tốt đẹp hơn cả. Báo Đới xin mừng Tổng thống Phác Chính Hy từ bây giờ, khi nào Ngài tái đắc cử xin nhớ đến lời chúc tụng hôm nay nhé!

KAKI VÀ KHẮC KHỔ.— Tổng Thống nước VNCH đã chính thức khuyến cáo các Bộ thuộc Chính phủ từ rày không được yến ẩm tiệc tùng, đãi đằng xa hoa, mà phải tiết kiệm, khắc khổ để... cứu nước! Hay! Có điều, Tổng Thống nên một tháng 1

lần, hay ba tháng một lần cũng được, lại báo cáo cho quốc dân biết xem trong tháng ấy đã tiết kiệm được như thế nào, và số tiền để dành được quyết định đem chi dùng vào việc ích nước lợi dân ra sao, có như thế thì dân đen nó mới... sáng mắt ra, có như thế thì chủ trương khắc khổ tiết kiệm mới có ích; bằng không, thì dân đen chẳng biết Chính Phủ tiết kiệm kh c khổ ra sao, và tiết kiệm khắc khổ được ích lợi gì. Tổng Thống cũng nên ra lệnh cho các Bộ, Nha, Sở thi đua kh c khổ tiết kiệm xem sao. Chẳng hạn, Bộ Nội Vụ trong tháng này tiết kiệm được ba lần yến ẩm, để dành được 1 triệu văn phòng phẩm, bớt được nửa triệu chi phí công xa... vậy là tháng các Bộ khác; tháng này, thì Bộ Kinh Tế chẳng hạn, tháng này nữa thì Bộ Giao Thông Bru Điện, Nhưng có thể nào chẳng nữa cũng dùng bảo Bộ Xã Hội tiết kiệm mà kh c dân khổ nạn đấy! Tổng Thống thử mở chiến dịch thi đua cho dân coi chơi cho hào hứng một phen đi nào. Sau đấy, Tổng Thống lại báo cáo: (tháng này Chính phủ tiết kiệm tổng cộng được 20 triệu đồng, và số tiền này Chính phủ quyết định đem tặng cô nhi quả phụ, hoặc để xây hai cái trường học, để góp vào việc xây đập nước cho dân làng A vân vân... «Cứ thế mà báo cáo nhất định dân sẽ nức lòng tin tưởng. Đến việc ăn mặc thì Tổng Thống trước hết truyền cho các Tổng Bộ Trưởng mặc kaki nhất loạt, cấm không được xài thứ gabadine. Rồi Tổng Thống mở kỳ chấm thi, để cho dân đen chấm xem Ông Bộ nào ăn mặc đẹp nhất thì thưởng một «mề» đây tiết kiệm Kaki cứu nước. «Về phía dân chúng, Tổng Thống hô hào phong trào tiết kiệm khắc khổ sau thế nào cũng thành công.

Câu chuyện nghe lóm được giữa hai cô thư ký văn phòng về một nhân viên trong ban giám đốc.

«Ông ta ăn mặc quần áo lịch sự ghê» cô thứ nhất nói:

«Và ông ta mặc mau ghê» cô thứ hai đáp lại.

Từ phong trào...

Tiếp theo trang 7

lần phe bên kia phải mặc nhiên thừa nhận. Thế là quân Mỹ vẫn ở lại VN một số vừa đủ để làm nhiệm vụ chiến lược quốc tế. Về điểm này có thể là các cường quốc Cộng sản đã thỏa thuận với Mỹ rồi. Cộng sản Việt Nam dù muốn hay không cũng đành chịu bất lực.

Người Mỹ hết còn đòi chính phủ phải rút hết quân ra khỏi VN nữa; vì những đơn Vị còn lại ở VN đâu có chết chóc gì. Nó chỉ là thứ quân đội đồn trú Mỹ như ở Âu Châu và Đại Hàn hiện nay thôi.

Về phần chính trị thì chúng ta và phe bên kia sẽ trực tiếp giải quyết với nhau. Mỹ sẽ rút ra làm phận vụ giám sát.

Nếu phe bên kia cố sức ngoan cố thì cứ đánh với VNCH, và chiến cuộc có kéo dài tới bao nhiêu nước Mỹ vẫn sẵn sàng đứng đó làm trung gian «hòa giải». Nếu phe bên kia không còn sức đánh nữa thì Mỹ sẵn sàng viện trợ cho cả hai miền Việt nam.

Bình tĩnh mà xét thì phe bên kia thất thế trông thấy, nếu Mỹ đơn phương ngưng chiến

Kẻ lo quân đội Mỹ đơn phương ngưng chiến nhất không phải là chúng ta mà đích thực là phe bên kia. Từ xưa đến nay phe bên kia chỉ tồn tại và chiến đấu được là nhờ họ cố công tạo ra danh nghĩa «chống Mỹ cứu nước», Nay danh nghĩa đó biến mất.

Họ nếu còn tiếp tục đánh nhau là đánh những người VN mà thôi. Những nông dân yêu nước thương người Việt đang kẹt trong hàng ngũ của họ hẳn nhiên phải nản. Chiến tranh nhân dân mà dân nản thì chiến tranh ấy hết lý do tồn tại.

Chính vì vậy mà Xuân Thủy đã vội vàng xin cho MTGPMN được tiến xúc mật với Mỹ tại Balè, nhưng bị Mỹ gạt đi đòi phải có VNCH tham dự. VNCH thật sự đang trên đà thắng thế, làm được gì hay không là trách nhiệm của những người đang cầm quyền đó. Dân chúng xin các ngài thận trọng.

Cách mạng...

(TIẾP THEO TRANG 27)

Trước hết, phải quy định tinh thần ngày cách mạng 1/11/63. Cuộc cách mạng đó là hình trạng của tinh thần yêu nước thiết tha của người dân, cũng như là ý thức về quyền sống của mình trong mỗi người dân. Do hoàn cảnh đất nước sau ngày ông Diệm đổ cùng với ảnh hưởng nặng nề của ngoại bang tinh thần cách mạng đó của thanh niên vẫn còn nhưng biểu hiện dưới nhiều biến hướng khác nhau.

Ví dụ, sau các cuộc chỉnh lý đảo chánh liên tiếp người dân nhận thức rằng quyền tự quyết quốc gia không còn nữa, sự chi phối của ngoại bang nặng nề. Mọi thanh niên VN có ý thức đều nghĩ rằng cái vấn đề căn bản là « người dân VN lấy lại cái quyền tự quyết đó » Có lấy lại quyền tự quyết đó mới nói được cái quyền làm cách mạng của mình.

Do đó, tinh thần 1-11 biến hướng dưới hình thức những cuộc đòi hỏi hòa bình cho đất nước, những cuộc đòi hỏi chủ quyền cho quốc gia :

Thanh niên VN bao giờ cũng tiềm tàng một tinh thần cách mạng bất diệt. Tinh thần đó không bao giờ mất. Tinh thần đó được hướng theo những chiều hướng khác nhau, do cái hoàn cảnh, do cái ý thức mỗi người về cái tình trạng đất nước mình.

NGUYỄN TRỌNG NHỎ: Kỹ sư, Dân biểu đơn vị 1 Saigon, Ủy viên trong ban chấp hành tổng hội sinh viên Saigon trong 1 năm sống gió nhất của cách mạng : 1964, mà chủ tịch là anh Lê hữu Bôi (đã bị V.C sát hại ở Huế). Đã làm ký giả báo Khởi hành.

Tham gia và điều khiển nhiều công tác xã hội.

— Ngày 1/11/63 là một ngày cách mạng. Tôi nói là một ngày, chứ không nói là một cuộc Cách mạng là vì một cuộc Cách mạng đòi hỏi nhiều thứ. Chúng ta đã mất đi cái cơ hội làm cuộc Cách mạng xã hội chúng ta đó, mà chúng ta chỉ có «một ngày» Cách mạng thôi.

Biến cố 1.11.63 đã đem lại cho đất nước chúng ta cái «ngày cách mạng» như tôi nói trên. Còn nó có đem lại những gì mà chúng ta đã mong ước, đã bộc lộ trong ngày hôm đó không thì tôi xin thưa là không.

Chính vì là « không » cho nên mới có những diễn biến đầy hỗn loạn tiếp theo sau đó.

Nếu mà nó có đem lại được một cái kết quả nào đó, thì là có đem lại một cái ý thức, là chúng ta chưa làm được cái gì cả bởi vì nếu mà nói rằng kết quả của nó là các định chế dân chủ ngày hôm nay như quốc hội, bầu cử,... có đủ thứ hết, thì tôi nghĩ rằng nếu không có cái ngày đó thì có thể là hôm nay chúng ta cũng có đủ hết mọi thứ định chế.

NGUYỄN HOÀNG TRÚC :

Chủ nhiệm báo Sinh viên, tiếng nói của Ban Chấp hành Tổng hội sinh viên Saigon 1969. Sinh viên năm thứ 4 trường Thú Y, vừa là Chủ tịch Ban

đại diện sinh viên trường này, anh Trúc năm nay 25 tuổi và đã học trung học tại Kiến Hòa và Dalat.

1 — Biến cố 1/11/63 không phải là một cuộc Cách mạng, chỉ làm một cuộc đảo chánh đặc biệt.

Ý nghĩa và mục đích của nó nhằm lật đổ một Chánh phủ, thay đổi một chánh sách khác với độc tài gia đình trị.

2 — Nếu nghĩ đến tự do Dân chủ làm cứu cánh của biến cố 1/11/63 thì đến nay vẫn chưa đạt được. Các chính quyền từ đó đến nay cứ thay đổi luân và mỗi lần thay đổi thì các hoạt động lại khởi sự từ đầu : đó đó chưa hẳn chính phủ bị đổ đi là sai lầm khi họ chưa thực hiện hết chương trình đề ra,

(3) Nói đến ảnh hưởng của 1-11-63 vào mọi mặt thì khó mà xác định được vì có thể do các ảnh hưởng bởi tình trạng sau này. Tuy nhiên có thể nhận xét các sinh hoạt sau ngày 1-11-63 mà thôi chứ chúng tôi không quyết đoán đó là do ảnh hưởng 1-11-63.

a) Về sinh hoạt Chánh trị :

Có vẻ sôi động hơn. Nhiều đảng nhiều đoàn thể, nhiều chống đối, ủng hộ Chánh Phủ. Không rõ vì không có tự do hay có quá nhiều tự do, hoặc do tình thế thúc đẩy.

b) Về văn hóa : Vẫn duy trì chế độ giáo dục thể kỷ 17-18 có nghĩa là quá xưa cũ không còn thích hợp nữa, Giáo dục nhằm đào tạo người biết học thuộc và nói lại nếu không quên chứ không có suy luận và thực tiễn. Dù có nhiều tuyên bố cải tổ. Mọi sinh hoạt xã hội văn học,... không có tích cách giáo dục có chiều hướng ra ngủ và hưởng lạc và chưa thấy có một chính sách giáo dục Thanh niên Sinh viên hợp lý được công bố.

c) Về đời sống xã hội kinh tế : Nạn nghèo đói càng gia tăng từ thôn quê đến thành thị. Chính phủ chỉ lo cứu vãn tình trạng mong không đi đến bế tắc nhờ viện trợ, chứ chưa nghĩ được đến phát huy kinh tế tự túc. Chỉ mới thăm dò trong chính sách người nông dân làm căn bản mà thôi. Có lẽ vì mức độ chiến tranh càng gia tăng khốc liệt hơn lên... Các tệ trạng văn minh Texas phát triển mạnh có lẽ máu anh hùng không có nơi để đổ.

(4) Giới trẻ ngày nay vẫn còn tinh thần cách mạng về mọi địa hạt, nhưng không là tinh thần bằng bột hăng say của 1/11, có lẽ vì đã có quá nhiều kinh nghiệm. Cho nên tinh thần cách mạng được thể hiện dưới mọi hình thức nhưng khác biệt là dè dặt và chừng chặc hơn. Nhất là hình thức biểu tình chống đối rất ít thấy (không có nghĩa là không thể có).

(5) Chúng tôi nghĩ là chưa làm gì giúp ích được quốc gia dân tộc một cách thiết thực vì nhiều khó khăn từ mọi phía.

Nhưng người sinh viên lúc nào cũng cầu tiến.

NGUYỄN HỮU DOÃN :

Làm sao anh em chúng ta có thể phủ

nhận ý chí của cuộc vận động đưa đến biến cố ngày 1/11/63? Nếu cuộc vận động của toàn dân nói chung và Phật Giáo đề nói riêng không mang ý chí cách mạng thì tội nghiệp và oan uổng biết mấy cho bao nhiêu người gục xuống, bao nhiêu ngọn lửa hồng thiêu thân xác...hiến cho quê hương trong những ngày sục sôi đó, Ngày 1/11/63 chắc chắn phải là 1 ngày C.M.

Tuy nhiên, cuộc cách mạng của chúng ta thiếu chuẩn bị quá. Lật đổ chính quyền Ngô đình Diệm là 1 việc làm phải, nhưng lật đổ ông Diệm để sau đó thấy xã hội mình càng tan nát hơn, bần thủ hơn, tham quan ô lại nhiều hơn, bất công nhiều hơn, và kìm kẹp của ngoại bang siết chặt hơn, siết chặt đến mình chẳng còn gì là mình nữa... đau đớn quá phải không?

Tinh thần CM làm sao tắt được trong lòng giới trẻ? Nó chẳng những không tắt mà còn được nung nấu nhiều hơn nữa chứ. Chừng nào tuổi trẻ hết bất mãn mới hết tinh thần C.M...Anh em trẻ ngày nay, theo tôi nghĩ có lẽ làm việc khó khăn hơn anh em mình đạo đó.

Càng về sau ngày 1-11-63, ảnh hưởng của ngoại bang càng nặng nề. Và đất, đứng của anh em có lòng với quê hương hẹp dần hẹp dần trước những thế lực phi cách mạng và phản cách mạng. Chúng ta khó khăn hơn trong sự chọn lựa thế đứng cũng như đường cách hành động.

Sáu năm sau ngày CM, nhìn về những ngày máu lửa hoàng kim đó, tôi bị rơi vào một khoảng mịt mù bí mật. Lòng mình còn, máu mình cũng còn. Nhưng, làm sao đây? Xin phép ngoại bang làm cách mạng à? Còn thế lực dân tộc nào đứng lên làm cách mạng đây?

Bây giờ tôi không thể quan niệm được một cuộc CM mà không đổ máu trong hoàn cảnh đất nước mình, chính vì chờ đợi đóng góp máu xương mà mình thấy mình càng ngày càng bất lực. Máu xương biết góp vào đâu. Hàng ngũ anh em mình bị phân tán quá nhiều dưới bàn tay phù thủy của người ngoại quốc.

Lớp chữ Nho VN.V.H. MIỄN PHÍ

Nhóm Việt Nam Văn Hiến sẽ tổ chức một lớp dạy chữ Nho miễn phí theo phương pháp mới, chỉ sau một giờ hướng dẫn người học đã tự đọc sách chữ Nho. Học vào ngày chủ Nhật từ 15 giờ đến 18 giờ. Ghi tên Nhập học chiều các ngày Chủ Nhật tại 55 Cao Thắng Saigon. Lớp Hàm Thụ : thư về TK 37/1 Nguyễn Cảnh Chân Saigon (có kèm tem trả lời).



PHONG NGỬA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI NGOÀI
MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT CHỖ NÀY CỨNG
LỖ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :

Giải Phong Sát Độc Hoàn
ÔNG TIÊN

Trên 30 năm danh tiếng
Hỏi các tiệm thuốc Hoa - Việt có bán lẻ

NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

62 LP .CHOLONG 12.- K.N. BYT Số 316 -

Một nhát mình Tân-Kỳ làm chấn động
trong ngành Mỹ-phẩm, và khách
hào hoa phong nhã chờ đợi từ lâu:

Inlime

NƯỚC HOA XỊT

Inlime

* BẢO CHẾ TÌNH VỊ THEO CÔNG THỨC CỦA MỸ.

* MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG

DỰU BỀN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub.TÂN-TRÍ

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU
CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA

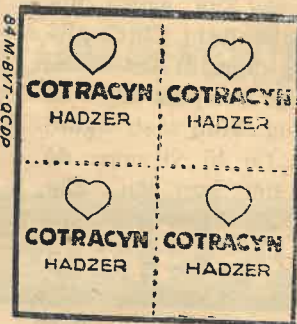
2 TRỤ-SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG-SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG - BAN CUA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO - SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỖ LOÉT - VẾT ĐAU
SÙNG MŨ - LÂM ĐỘC



VIÊN NGỌT DỄ
UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC
CÓ HÌNH TRÁI TIM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

báo Đòi hội thảo...

(Tiếp theo trang 29)

PHẠM CAO HOÀNG... Xin xỏ
cũng kỳ quá, mà chưa chắc đã được... Có
thể là ở Saigon « phe nhóm » trong văn
nghệ chìm đi rất nhiều bài vở không thuộc
trong nhóm mình... Nhưng chúng ta cũng
phải tự hỏi lại là chúng ta thực sự có khả
năng, có tài chưa đã?...

Theo tôi nghĩ phải có tài, phải tự
mình làm việc đã... Không ai giúp thì trời
cũng sẽ giúp người có tài mà cố gắng... còn
than khổ hoặc thiếu thốn thì ở đâu và ai cũng
vậy cả... Điều các ở anh S.G.P. ai lưu ý rằng,
khác với Saigon ở các tỉnh mà ra được một
tư báo, rồi phát hành và bán cho được là
chuyện rất khó... chúng tôi phải góp tiền
nhau lại in từng số báo... vậy khi phê bình
các anh nên hiểu rõ một vài cái thực tế
khác biệt với Thủ Đô... đầu sao giới làm
văn nghệ ở các tỉnh cũng rất cần những
khích lệ hơn là những chỉ trích vô trách
nhiệm...

VÔ HỒNG : trở lại ăn để giúp đỡ
giới trẻ ăn nghệ... tôi ăn thành đề
nghị của anh Thạch Trung Giả... tôi nghĩ ra
một cách là đọc sách và gửi thiệp sách
của các cây bút trẻ... Tôi thấy Báo chí ở
Saigon lần lần cắt ngắn hoặc bỏ hẳn mục
này... có hỏi thì nhiều anh trả lời rằng
mục này không ăn khách, lại thêm thường
hay xảy ra những chuyện lời thôi gây gổ
chửi bới nhau đôi khi đánh nhau vì mục
đọc sách và phê bình sách mới... Tôi nghĩ
rằng tờ báo Đòi thỉnh thoảng nếu có dịp
nên có mục này... và trước hết tôi cũng
đồng ý với các vị đã nói trước : là chính
mình phải tự cố gắng đã...

DƯƠNG KIẾN : có một điều đáng
lưu ý trong buổi hội thảo hôm nay đó là
cái khác nhau của anh em bạn trẻ trách móc
rằng lớp đàn anh văn nghệ không giúp
gi được họ... trong những dịp tiếp
xúc với tôi họ cũng nói như vậy, họ hỏi
như vậy, họ hỏi là bây giờ phải làm cái gì,
là thế nào... Thực tình chúng tôi cũng
không biết rõ phải làm cái gì để trở nên một
người Văn nghệ... tôi nghĩ rằng với lòng
yêu Văn nghệ thành thực anh em cứ làm đi,
nếu định mệnh đảo thái thì thôi... nếu thành
công thì may lắm... trong một trăm em học
sinh có đến 99 em làm thơ và nước chúng
ta mới chỉ có vài thì hào...

THẠCH TRUNG GIẢ : Tuyệt
đối không nên vạch một đường hướng cho
rằng tác... viết cho ai, viết để làm gì ? Những
tác phẩm lớn của nhân loại như kinh Vệ Đà
của Ấn độ, THI THIÊN ở trong thánh kinh,
những tác giả không nghĩ rằng để phục vụ
cho ai cả... họ chỉ viết điều họ nghĩ, điều họ
nghe trong tim họ... điều thứ hai là không
cần phải xin ai nâng đỡ cả... phải tự mình
cố gắng, tôi rất mến Nhất Linh, nhưng tôi
không thích đem cái thái độ ông già thích
trẻ con vào Văn nghệ... thấy trẻ con biết đi
chập chững đã là hoảng lên rằng đi giới quá
thấy mấy đứa cháu 9, 10 tuổi chập chững
lạm thơ đã gọi là thiên tài... Không nên như

thế... Người nghệ sĩ nên sáng tác trong cô
độc... đó là cái hiền ngang vĩ đại của nghệ
thuật.

MIỀN ĐỨC THẮNG :

Tôi không đồng ý với anh Thạch Trung
Giả về một vài quan điểm như anh cho
rằng người làm văn nghệ chỉ nghe con tim
mình không cần nghĩ đến ai cả... Tôi nghĩ
rằng viết về những rung cảm, những thù
hận là cái đau khổ chung của
chính mình trước một sự kiện nào đó
thì cũng chính là mình viết giùm cho những
người cùng xúc cảm như vậy mà họ không
viết được... chẳng hạn chúng ta nói cái đau
khổ về chén tranh... Cho nên văn nghệ
phải phục vụ nhân sinh chứ không phải văn
nghệ tự phục vụ văn nghệ được...

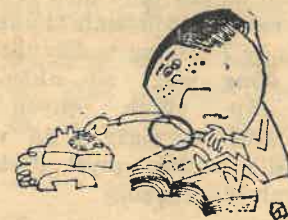
HUỲNH TẤN :

Thứ nhất tôi xin trở lại vấn đề địa
phương và trung ương, tôi không nghĩ đến
rauh gì của văn nghệ khi tôi nói đến giới
văn nghệ địa phương là tôi muốn nói đến
cái nhiệm vụ phản ánh sinh hoạt địa phương
cũng như người làm văn nghệ ở tiền tuyến
phản ánh từng cuộc hành quân chonhững người
yên ổn ở đô thị được... như chúng tôi ở
Nha Trang dân chúng có những nguyện
vọng về chợ Đầm chưa được thỏa mãn,
chúng tôi phải phản ánh cho trung ương
thấy... cũng như những người làm văn nghệ
ở Saigon phản ánh những nhà ăn, phòng
ngủ chẳng hạn...

Thứ hai nữa là chính tôi quan niệm
rằng người làm văn nghệ phải có trách
nhiệm làm sạch sẽ, làm đẹp để xã hội...

NGUYỄN DƯƠNG : một lần nữa
đồng ý văn nghệ phải phục vụ nhân sinh như
anh MIỀN ĐỨC THẮNG...

DƯƠNG KIẾN : về vấn đề văn
nghệ nên phục vụ cho cái gì thì đọc sách
người ta đã viết đủ rồi... Còn vấn đề địa
phương, nói rõ như anh HUỲNH TẤN
thì tôi nghĩ nó là một công việc của người
làm phóng sự điều tra chứ không phải là
một buổi nói chuyện văn nghệ như hôm
nay...



(Với một giọng nói hết sức thành thực,
nhà văn VÔ HỒNG muốn có ít lời với
các em đang đi học yêu thích văn nghệ và
muốn làm văn nghệ.)

VÔ HỒNG : Tôi thì đã lớn tuổi
rồi, nói khuyên thì không đúng, nhưng tôi
cũng xin nói một vài ý nghĩ chân thành của
tôi đến mấy em... nếu có bị những hắt hủi,
những thất bại mà các em cứ bền chí trau
luyện các em sẽ thành công... còn nhờ một
vài sự nâng đỡ nào đó đưa các em nổi
tiếng... sau này khi lớn lên các em đọc lại
tác phẩm mình các em sẽ thấy mắc cỡ...
tôi xin kể một chuyện riêng của tôi... Nó
bây thiết, nhưng tôi thành thực nói lại...
có một quyển sách giảng văn trích một bài
của tôi - Trong giờ dạy tôi thấy có em

học sinh có quyển đó... tôi len lén lấy đọc...
và rất hồi hộp sợ mắc cỡ vì những điều
mình viết hồi xưa... cũng may khi đọc lại
thấy cũng còn được. Không dở quá... tôi
hồi hộp thiết, thưa các bạn tôi không nói
láo làm chi, với tuổi tôi... khi thấy còn
đọc được tôi mừng quá... (mọi người
cười)...

S.H PHAN VĂN CHỨC : Tóm tắt
và kết thúc cuộc hội thảo, sự huỳnh nói rằng
văn nghệ phải là những gì hay đẹp không
có biên giới, trung ương hay địa phương.
Muốn trở nên một văn nghệ sĩ có tiếng, thì
phải có tài và có nghệ thuật, nghệ thuật thì phải
trau dồi... phải có phương pháp trau dồi...
nghĩa là phải cố gắng, phải hy sinh chịu
đựng, phải học hỏi... và cuối cùng là cần
được những sự nâng đỡ thực sự... kể cả
nâng đỡ vật chất và không có ăn thì thiên
tài cũng chết... mỗi người phải có bổn
phận... đứng hơn là trọng trách và đứng
hơn nữa là đồng trách với nhau để giúp
đỡ lẫn nhau...

Cuộc họp chấm dứt lúc 20g45, sẽ tiếp
tục vào sáng hôm sau 7-10-69... sẽ trường
thuật vào số tới.

ĐAU GAN ! YẾU GAN !

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon,
chậm tiêu hóa, nổi mề đay, nổi mụn ở mặt,
nóng trong mình, buồn uất, ban ngứa,
vàng da, dùng thuốc :

TRỊ BỆNH GAN Quảng an Hòa
(Số 1 để trị gan và số 2 để bổ gan)
Có bán ở các tiệm thuốc Bắc - K.N. số 617
ngày- 18-12

AI ĐÃ BỊ BỆNH ĐAU TIM

thường hay bị : hồi hộp choáng váng xây
xẩm mặt lả, ngất xỉu, bị một bất thường,
về đêm thường mất ngủ giật mình sợ hãi,
suy giảm thần kinh nên dùng thuốc : **BỔ
TIM** Quảng an Hòa để trợ tiếp an
toàn (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) KN
số 616 ngày-18-12.

HO ! SIẾNG ! Các chứng SIẾNG kinh
niên, ho cảm, ho đàm, khan, ho ran, tức ngực,
ho nhiều ban đêm, ho lâu ngày, ho sần hay
dùng thuốc Ho : **QUẢNG AN TIÊN** (có
bán ở các tiệm thuốc Bắc.
Đ.T. : 90.722-K.N. số 613 ngày 18-12-63

Làm cho da mặt được mịn màng
Hết mụn có tàn nhang

**Hãy dùng
MỸ DIỆN CAO**

(Thuốc xức mụn QUẢNG AN HÒA)

Mỹ phẩm cần thiết cho nữ giới cũng
như nam giới, mặt hết mụn, vết nám rỗ,
nhờn sần, tàn nhang trên da mặt ra nắng
không nám đen, bảo vệ da mặt được trẻ
không già (Có cầu chừng tại Tòa Thượng
Mại cầm bắt chước và giả mạo.

Tổng phát hành Nhà thuốc :
QUẢNG AN HÒA

169 Lê văn Duyệt Saigon -
KN số : 1250 ngày 28-9-65

nhân chứng mới:

người số 5
từ dinh độc lập

- Lệnh cấm treo cờ Phật giáo gây nên thảm sát Từ Đàm :
- Ai ra lệnh ? Tại sao ? Và lệnh thực như thế nào ?
- Tại sao hòa giải vừa bắt đầu, hòa thượng Quảng Đức tự t hieu ?
- Cậu Cán và Đức Tổng Giám mục xung đột dữ dội về chính sách đối với Phật giáo : lý do ? hậu quả ?
- Cậu Cán chết ung hay oan ?
- Bà Nhu áp lực hậu trường : Khi phụ nữ «liên đới» chánh trị ?

oOo

6 năm Pháp nạn đã trôi qua...nhiều trang sách đã in ra, chiến tranh ở VN đã giết hại thêm bao con dân, thế giới sôi sục vì Việt Nam. nhiều nhân vật tranh đấu đã tách rời hàng ngũ để dựng nên nhiều mặt trận đối nghịch, nhiều nhân vật ra đi vì dính liu vào Pháp nạn bây giờ lại trở lại chính trường...

Là khán giả của 1 vở tuồng cũ trên sân khấu lâu đời quá bây giờ hẳn bạn đọc sẽ thích thú hơn nếu biết được vở tuồng đã được dựng nên ra sao ? Thầy tuồng soạn vở thế nào ? Đào kép phân vai, sấm vở, có gì ly kỳ, trác trở ? Và tại sao các nhà phê bình kẻ khen, người chê túi bụi ? Bàn tay giao tế nào đã chia các đấng Trần H Đạo Quang Trung ra để giết dây những màn vở tay hay tung cả chua thối. ?

Nhân dịp kỷ niệm 6 năm này, Đời sẽ tuần tự giới thiệu nhiều tài liệu mới thăm dò các chứng nhân quan trọng liên hệ, đối chiếu nhiều kết quả nghiên cứu, đề tuồng thuật với bạn đọc, tấn tuồng hậu trường của vở kịch 1963...

Nhiều tiếng chuông trái ngược sẽ dóng lên. Trong số này, mời bạn đọc hãy theo dõi một nhân chứng từ trong dinh Độc lập năm 63 kiểm điểm lại biến chuyển kể từ lệnh cấm treo cờ ».

Mọi người đều biết rõ rằng tất cả biến cố năm 63 bắt đầu từ đêm Phật đản với một cái lệnh đột ngột: cấm treo cờ Phật giáo... Ở Huế Phật tử cứ treo cờ. Và biểu tình và súng nổ, người chết và phần mộ bùng lên... Mọi việc cứ thế mà trào dâng không còn sức gì cản nổi.

Thế nhưng tại sao có lệnh này, một cái lệnh kỳ quái, xuất hiện ngay trước ngày đại lễ Phật đản, và tại sao Saigon yên như bàn thạch mà Huế thì tan tác như vậy ? Nhân vật nào đã âm mưu điều gì vĩ đại đằng sau cái lệnh kinh khủng đâm máu này ? Chúng ta hãy theo dõi hoạt động một số nhân vật cao cấp chính quyền từ đêm 7/5/63 rạng ngày lễ đó và lần theo dõi những quyết định của cái lệnh «định mạng»

Nửa đêm rạng sáng ngày Phật đản 63, hai thượng tọa Phật giáo có tiếng lúc bấy giờ Thích Trí Dũng và Thích Thiện Hòa, gõ cửa nhà riêng bác sĩ Trần Kim Tuyến, Giám đốc Sở nghiên cứu xã hội và chính trị. Hai Thượng Tọa cần hỏi rõ ngay lý do cái chỉ thị của Tổng Thống Ngô Đ. Diệm vừa ban ra trong ngày, đang làm cho các giới lãnh đạo Phật giáo và tin đồ ngơ ngác tức giận «lệnh cấm treo mọi cờ khác cờ quốc gia kể cả cờ tôn giáo ra ngoài đường ».

chỉ còn vài giờ nữa, đã là ngày đại lễ Phật đản. Đó là đại lễ lớn nhất trong năm của Phật giáo, mà theo truyền thống thường có những cuộc rước kiệu lớn lao khắp các thành phố và mọi gia đình Phật tử thường treo cờ Phật giáo quốc tế trước cửa nhà.

Bác sĩ họ Trần không biết gì về chỉ thị này. Ông ta gọi điện thoại sang tư gia ông Đoàn Thêm, một vị Giám đốc khác trong Dinh. Cũng không biết gì rõ. Ông bác sĩ lại gọi cho một người khác. Người này thì chắc chắn là biết rõ, vì ông ta làm việc trực tiếp với Tổng Thống. Đó là ông Quách tông Đức, Đồng lý văn phòng Tổng Thống, một nhà hành chánh đứng tuổi, kiên nhẫn tuy không có cái bén nhọn hay nhạy cảm của chính khách. Ông Đức xác nhận đã nhận được khẩu lệnh trong ngày của ông Diệm và đã điện đi khắp các tỉnh và thị xã nguyên văn lệnh đó « Cấm treo mọi thứ cờ khác với cờ quốc gia ra ngoài đường, kể cả cờ tôn giáo ».

Đến đây, phải trở lại nguồn gốc của quyết định này. Trong quãng thời gian trước đó, Đức Tổng Giám Mục địa phận Huế, 1 trong 3 địa phận công giáo VN (cùng với Hà nội, thuộc « giáo hội thầm lặng » và Saigon) đi kinh lý các giáo xứ trong địa phận và nhận thấy người Công giáo treo cờ Công giáo trước nhà và ven đường rất nhiều.

Đó là lá cờ hai màu vàng trắng, cờ chính thức của quốc gia Vatican nơi giáo chủ đạo Công giáo sống, Ngoài tinh cách lam dụng uy tín nào đó với chính quyền địa phương của giáo dân tại chỗ. Đức Cha Thực còn nghĩ rằng cờ này có tính cách phạm trần nhiều hơn là tôn giáo, như vậy nếu người Công giáo sử dụng nhiều thì gây thêm cảnh xâm phạm chủ quyền quốc gia - quốc gia VN và quốc gia Vatican

Vị Tổng giám mục cho rằng vị Khâm mạng Tòa Thánh ở Saigon tức Đại sứ Vatican bên cạnh Chánh Phủ VN, cũng đồng ý với nhận xét mình nên sau đó, khi gặp lại người em làm Tổng Thống ở Thủ Đô Saigon, vị Tổng Giám mục đưa ra nhận xét đó và làm cho ông này nổi giận lên. Tức tức, ông đưa ra chỉ thị « cấm treo cờ... » kể trên.

(Còn nữa)

NHÀ HÀNG ĐỒNG KHÁNH

Số 2 Đại lộ Đồng Khánh

Đ.T 36.156

NƠI LÝ TƯỞNG CỦA CUỘC ĐỜI VÌ NHỮNG ĐẶC ĐIỂM

- PHÒNG CƯỚI RỘNG RÃI
- PHÒNG ĂN DIANE AND ENDYMION VỚI KHUNG CẢNH ÂU-CHÂU 100%
- PHÒNG TRÀ TƯƠI-VUI, NHẠC ĐIỆU QUYẾN RŨ
- PHÒNG NGỦ ẤM CÚNG MÁT MẺ

GIÁ LẠI RẺ HƠN MỌI NƠI

TỬU QUÁN HƯƠNG GIANG

10, TRƯỜNG QUỐC DUNG-Phủ Nhuận (gần đường Cách Mạng, kế Tân Lâm Điều)

ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN NHẬU :

- Thịt rừng - heo, bò, nai, tôm, cua, lươn, éch, cá lóc
- Đầu báp lão thành đảm nhận
- Nhận đặt tiệc

CHUYÊN IN :

danh thiếp, thiệp cưới, lịch mạ vàng, phong cảnh... 1970

Rẻ - Đẹp - Mỹ thuật

Cơ sở ấn loát **NGHỆ THUẬT**

196, VÕ TÁNH - SAIGON - Đ.T. 90.570.



tài liệu
lịch sử

VỤ
BẮT SỐNG
HỒ C. MINH
TẠI
BẮC KẠN
NĂM 1947

Sau đây là bản dịch tài liệu : LA FAUSSE CAPTURE DE HỒ CHÍ MINH đăng trên tạp chí Le Nouvel Observateur số 253 ra ngày 15-21.9.69 về khoảng sau hơn một tuần khi họ Hồ từ trần. Nguồn tin bắt sống Hồ chí Minh tại Bắc Kạn được tung ra trong thượng tuần tháng 10-1947, giữa thời kỳ cuộc chiến tranh Việt - Pháp đang bắt đầu nghiêm trọng. Nhưng sau đó người ta biết đó chỉ là một TIN VỊT. Tuy nhiên, thời bấy giờ không ai rõ nguyên nhân vì đâu mà có nguồn tin trên. Bí mật được bao trùm cho đến nay, ký giả Georges Chaffar đã tiết lộ lần đầu tiên với đầy đủ chi tiết.

LỜI NGƯỜI DỊCH

Một buổi sáng tháng 10 năm 1947, trên vùng trời miền Bắc, chiếc Catalina của phi đoàn thứ 8 thủy quân Pháp bay trên, « chiến dịch Léa », phía Bắc Hà nội — phía trong có 1 nhân vật thượng thặng : trung tướng Raoul Salan, tư lệnh lực lượng Pháp miền Bắc Đông Dương — đáng điệu trầm ngâm khó hiểu — ông ta đang liên lạc bằng vô tuyến với 3 cấp chỉ huy đơn vị quân đội, đang thất một gọng kìm vào 1 vùng nghi có chính phủ Việt Minh : phía đông, trung tá Communal đang cố g ng phối hợp 2 cánh quân thủy và bộ tiến lên

Tuyên Quang ; phía Tây, Đại tá Beaufré rời vị trí Lạng Sơn cùng đoàn quân cơ giới tiến tới Cao bằng. Ở giữa Đại Tá Sauvagnac cùng đội quân nhảy dù nhảy xuống Bắc Kạn. Chính ở đây, người ta độ rằng Chính Phủ bí mật của Hồ Chí Minh đóng.

Đằng sau tướng Salan là hiệu thính viên T. thuộc hải quân, người bắn xừ, tai gán chặt ống nghe đang loáy hoáy viết những mẫu truyền tin phát thanh từ dưới đất. Anh ta sửa qua lại cho hợp lệ rồi đưa trình cho Salan ngồi cách có mấy thước.

Chiến dịch Léa là chiến dịch được sửa soạn từ 3 tháng trước theo huấn thị của Trung Tướng Jean Elieenne Valluy, Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp. Tướng Valluy muốn rằng đây là 1 chiến dịch kết thúc cuộc chiến Đông Dương như chiếc pháo đùng nổ sau cùng 1 bánh pháo ròn.

Theo văn thư số 478/CAB ngày 19-7-1947, Valluy tóm lược quan điểm hành động 2 mặt chính trị và quân sự này như sau : « ... phương pháp binh định trước không đưa đến 1 sự thắng lợi toàn vẹn ; phương pháp ấy chỉ đưa đến kết quả khi ta « điều đình » riêng rẽ với các đoàn thể chính trị biệt lập, và như thế không phải là trường hợp hiện nay.

Vì Chính phủ V.M. đã đoàn kết được nhân dân thành 1 khối kháng chiến thuần nhất để chống lại ta. Như vậy, trên bình diện chính trị, ta phải lập 1 khối đối lập khác, là dùng Bảo Đại, còn trên bình diện quân sự, ta phải đánh ngay vào đầu não khối kháng chiến V.M. : đó là nhiệm vụ số 1.

Đánh ngay vào đầu não kháng chiến Việt Minh có nghĩa là bắt sống già Hồ ! Mục tiêu qui báu đó, Valluy giao cho Salan.

Salan được nổi tiếng từ các trận ở Alsoké và Đức là một người giỏi hành binh và sau khi thể chiến kết liễu, được phong làm thiếu tướng, chỉ huy 1 sư đoàn bộ binh. Đó cũng là tay tử về ngành điệp báo. Trước đây, Salan đã chỉ huy phòng nhì đội quân thuộc địa rồi ở Bộ tham mưu quân đội Pháp tại Bắc Phi. Trong Bộ chỉ huy lực lượng viễn chinh Pháp, ông ta lại là tay rất thạo về Việt Nam, khởi đầu binh nghiệp ở VN dưới lon thiếu úy và nói được tiếng VN. Từ về mặt trầm ngâm, đến nụ cười ý nhị, đều bộ qui phái, cho đến quan niệm về nhân sinh và cách sử thế và hưởng thụ, ông ta coi như 1 thứ « quan » mưu trí, sành sỏi, đã trên 20 năm rồi. Một cuộc hành quân mà giao cho Salan tất nhiên là không còn ai hơn nữa để chiếm phần thắng lợi !

hoan hô, thiếu tướng !

Valluy về Pháp, chức Tổng tư lệnh ở Saigon được tạm giao cho Đô Đốc Bettet điều khiển ông này là thủy quân để mặc Salan toàn quyền hành động về mặt bộ. Còn vị Cao Ủy Emile Bollaert thì bay ra Hà nội để tiện bề theo dõi cuộc b. t sống trọn cấp lãnh đạo Việt Minh.

Lúc ấy chiếc Catalina đang bay trên tỉnh Bắc Kạn. Từ nhiều giờ trước, ba tiểu đoàn « mũ đỏ » đã được thả xuống. Đây chính là đầu mối cuộc hành quân. Nếu chính phủ Việt Minh lọt lưới, trước sau

cũng có hy vọng tóm được theo chiến thuật thanh mà phía tây có Beaufré, phía đông có Communal án ngữ. Nếu may mắn, lính dù Sauvagnac chớp được già Hồ ngay ở hang hốc gần Bắc Kạn, thì đó là công đầu, sự toàn thắng ngược, sự sụp đổ toàn vẹn của « lực lượng V.M » Salan rất tin tưởng vào tin tức báo rõ vị của ông Hồ, chỉ chênh lệch 1 vài cây số.

Đã 20 phút, các sĩ quan tùy viên của Salan là Guy Godde, thủy quân trung úy Yoyotte-Husson, thấy các tin hiệu rộn rập. Hiệu thính viên T. đang ngót ghi và đưa trình Salan qua 1 nhân viên hành.

Thế rồi cả phi hành đoàn ngạc nhiên đến tột độ Salan, xưa nay mặt lạnh như tiền bỗng nhồm nhồm mồ hôi và nở 1 nụ cười khoái trá ông ta nhìn về phía 1 vẻ đắc thắng rồi như không nên được kiêu hãnh 1 điệu vũ và ca se se và hứa sẽ ban huy chương cho họ. Lý do sự biểu lộ ấy ông không nói. Bí mật tối cao mà ! Hay ít ra cũng bí mật cho tới khi Cao ủy đến Bộ Tham Mưu ở Saigon đã được hay tin. Trong thời gian này, chiếc Catalina không đủ phương tiện loan báo. Phải chờ cho nó hạ cánh xuống Hanoi, nhờ hệ thống vô tuyến của Bộ chỉ huy dùng mặt để loan cái tin quan trọng này.

Về sau, đó là bức điện tin mang số 2042/3S ngày 19-10-1947 dưới đây :

« Hành quân Bắc Kạn (tôi nói Bắc Kạn) do tôi trực hiện từ đầu tới cuối đã hoàn thành mỹ mãn. 11g10 Sauvagnac phát thanh từ dưới đất cho tôi : Tóm trọn Chính Phủ. » Đến 11g25 Sauvagnac cho biết sẽ chuyển cho tôi bức điện của Hồ chỉ huy vào lúc 11g35 xin ngưng chiến ! ».

Thoạt nhận được bức điện này, Cao ủy Bollaert không tin, ông ta trả lời một cách khôn ngoan rằng phải thận trọng tiếp tục hành quân và giữ tối mật sự đầu hàng của Ô. Nhưng tại Saigon, Đô Đốc Battet và viên chỉ huy trưởng Bộ Binh Đông Dương là tướng De Périer tỏ ra vô cùng phấn khởi. Lập tức, họ đánh ngay bức điện ghi rõ « tuyệt đối dành riêng cho Thiếu Tướng Salan » để chúc mừng như sau : « Hoan hô Thiếu Tướng ! Hoan hô các chiến sĩ dự trận, Đại tá Sauvagnac đứng đầu. Ký tên Battet và De Périer ».

Sau khi suy nghĩ, Cao ủy Bollaert phải công nhận rằng việc này có mọi nghiêm trọng và chiến cuộc Đông Dương đã đến 1 khúc rẽ.

Chịu trách nhiệm chính trị, đại diện cho Chính phủ Pháp, nếu quả sự bắt được họ Hồ là đúng, ông ta không thể coi nhà lãnh tụ VN này như 1 kẻ phiến loạn tầm thường. Đây vẫn còn là lá bài vô giá, vậy phải tiếp đón long trọng. Một tàu chiến lớn sẽ được đặt ngoài khơi để tổ chức sự gặp gỡ đầu tiên giữa họ Hồ với vị Đại diện của nước Pháp. Nhưng Cao ủy Bollaert chưa báo tin về Paris, vì chưa đích thân kiểm được sự thật. Vì vậy, ông ta đánh luôn bức điện cho Đô Đốc Battet : « Tiếp theo bức điện số 2042/S của thiếu tướng Salan, yêu cầu Đô Đốc tuyệt đối giữ MẬT việc mẻ lưới quan trọng trên. Trần trọng mời Đô Đốc ra gặp tôi ngay tại Hà Nội và gửi một chiến hạm đến vịnh Hạ long thật gấp ! »

Được tin Đô Đốc Bettet trả lời là sẽ tới ngày Hanoi ngày hôm sau và chiến hạm sẽ đến vịnh Hạ long nội ngày mừng 10.

Đối với Cao ủy Bollaert, sự thành công của chiến dịch Léa làm ông ta nhẹ người. Vì trước đây ông ta chủ trương hòa hoãn và điều đình với Hồ chí Minh nhưng lại không đủ can đảm đem sự nghiệp ra để bào chữa quan điểm ấy. Ông ta đã phải nghiêng về lập trường của Tướng Valluy vốn chống lại sự ngưng bắn, đã phải vận động kin đáo nội các, để được chính Phủ Ramadier cho phép mở cuộc tấn công mùa thu. Đối với Đô Đốc Battet sự hạo chiến của Bộ binh không phải là điều tốt đẹp gì. Đô Đốc Battet vẫn ủng hộ quan điểm ngưng bắn và tỏ ra hối tiếc, phải đảm nhiệm chức quyền Tổng tư lệnh trong thời gian vắng mặt Tướng Valluy. Nhưng nay thì kết quả lại tốt đẹp, quan điểm của Valluy ai ngờ mà đúng. Họ đang chúc mừng sự thành công lớn của vị Tổng tư lệnh và bãi phục mưu cao của ông ! Vì bắt sống được già Hồ, há chẳng là một bằng chứng hùng hồn cho quan điểm của ông Ta đây hay sao ?

bi hài kịch

Đô Đốc Battet bay vội ra Hà nội theo lệnh của Cao ủy để đón nhận ô. Hồ theo như nghi lễ, bỗng như rơi vào 1 màn bi hài kịch. Không làm gì có truyện bắt sống được họ Hồ. Đây chỉ là 1 trò đùa dai, 1 sự lừa bịp của tay tổ tình báo là thiếu tướng Salan, tự bôi nhọ mình như 1 tay em mới vào nghề. Trưa ngày 8/10, Đô Đốc Battet đành phải báo cho viên Tổng Tham mưu là những điện văn của Salan đều căn cứ vào những tin tức bịa đặt, vô giá trị.

Nhưng dù sao người ta cũng không ngờ cho Salan tư lệnh quân đội B. c Việt là người tạo ra những tin lừa bịp ấy. Do thế có 2 dự đoán sau đây : một là sự lãng trí của hiệu thính viên T của chiếc Catalina đã nghe lầm và hai là mưu kế của bọn Việt Minh để làm sai lệch chiến dịch Léa và nhạo báng bọn chỉ huy chiến dịch.

Hiệu thính Viên T. được đưa đi khám bệnh, nhưng không có gì tỏ ra y lãng trí. Anh ta vẫn béo khỏe và rất tinh táo. Lý lịch rất tốt. An ninh Hải quân điều tra khám xét hành lý tìm hiểu giao du không thấy gì khả nghi. Đội T. Không chơi với ai đáng nghi ngờ. Không thư từ liên lạc gì, và cũng không hút thuốc phiện hay đánh bạc. Tóm lại là không có gì để nghi ngờ và bẻ bối cả.

Vậy thì chỉ còn nghi ngờ là 1 sự « đầu độc để phá thói ». Một đảm bảo chắc chắn : Đài truyền tin xưng danh Sauvagnac phát tin bí mật từ dưới đất không làm gì có ! Vị Đại tá mang tên ấy chỉ huy cuộc hành quân lên Bắc Kạn chỉ có 1 đài phát mật hiệu. Nếu là mưu kế của Việt Minh, thì có thể kiểm soát được vì sớm hay muộn cũng sẽ còn phát nữa, Trong nhiều tuần lễ, các chuyên viên hải quân chiếc Catalina và phi hành đoàn này thuộc về Hải quân đã bay nhiều lần lên vùng Thượng du Bắc Việt cốt

(XEM TIẾP TRANG 56)



● **nguyễnhữudông**

không nên Việt nam hóa chiến tranh chỉ nên Việt nam hóa hòa bình

1.

Hơn năm nay người ta nói rất nhiều đến hai chuyện: chuyện giảm Mỹ hóa chiến tranh, và chuyện Việt nam hóa chiến tranh. Hai chuyện này có thể đi song song với nhau nhưng cũng có thể đi trật khớp. Hai chuyện này đi song song với nhau là khi nào một bên thì Mỹ giảm sự xen lấn can thiệp áp lực giảm cả sự hiện diện bằng người, bằng lính, bằng súng, bằng tòa đại sứ đồ sộ; đồng thời bên kia thì người VN nắm lại những chủ quyền, những quyết định, những tính toán của mình, theo những quyền lợi đặc biệt của dân tộc, bất chấp những đòi hỏi thể này, thể nọ của Mỹ.

Nếu quan niệm như vậy thì cái chuyện giảm Mỹ hóa chiến tranh và Việt Nam hóa chiến tranh không thể nào có được. Trao thêm Súng M16, phantom M113 v.v cho lính VN để lính VN sử dụng trong chiến lược Mỹ, theo sự điều động chiến lược của Mỹ là VN hóa chiến tranh sao? Mỹ rút 500.000 quân khỏi VN nhưng vẫn để lại vài chục cố vấn, theo cái nghĩa « cố vấn tối cao », đáng sợ hơn cả cấp chỉ huy, có quyền báo cáo mọi hành vi của lính, của sĩ quan VN thẳng về Bộ Tư Lệnh Cố Vấn Quân Sự, và cũng thẳng về Bộ Tổng Tham Mưu VN. thì tình trạng đó có phải là một tình trạng chiến tranh đã được Việt nam hóa không?

Khi nói đến Việt nam hóa chiến tranh, người ta muốn nói đến giao cho quân đội, cho chính quyền và cho nhân dân VN những gánh nặng lớn nhất, những đau đớn khổ nhất của chiến tranh. Bây giờ chiến tranh chưa được Việt nam hóa nhiều, cho nên hằng tuần lính Mỹ chết khoảng 1 trăm người trong những lúc tình hình lắng dịu, vài trăm người trong lúc tình hình không lắng dịu và lính Việt nam hằng tuần chết độ năm ba trăm người trong mấy tuần lắng dịu, có thể lên đến vài ngàn người trong những tuần không lắng dịu.

Phía bên kia lúc lắng dịu chỉ chết vài ngàn

người, lúc không lắng dịu có thể chết trên chục ngàn người.

Nếu chiến tranh được Việt Nam hóa theo quan niệm của người Mỹ, nghĩa là lính VN b n súng M16 thật giỏi, để khỏi cần 500.000 quân Mỹ đứng bên cạnh b n phụ theo, và chết chung với, thì chỉ còn những người VN bên này và bên kia chết nhiều mà thôi. Chiến tranh kiểu này buồn lắm, vì khi đó chiến tranh sẽ không còn được sự hỗ trợ bằng mồm của dư luận thế giới, và không còn dân tộc nào biểu tình vì chiến tranh VN nữa. Nhờ đó chiến tranh giữa những người VN cầm những loại súng khác nguồn gốc chế tạo tạo sức b n nhau đến bao lâu cũng được chẳng có ai kêu gào chấm dứt, chẳng có ai can thiệp để chấm dứt. Vì thế Việt Nam hóa chiến tranh đã không có lợi cho VN, mà cũng là điều không thể nào làm được, vì những lẽ sau đây: súng vẫn là súng Mỹ, đạn vẫn là đạn Mỹ, mọi chiến cụ và phương tiện chiến tranh vẫn là của Mỹ, và lại có thêm trên 7.000 cố vấn Mỹ là mức chốt ở lại với quân đội VN như lời bộ trưởng quốc phòng Mỹ nói ra, thì cái tình trạng chiến tranh này vẫn chưa thể được coi là một chiến tranh hoàn toàn VN, và vẫn chưa được Việt nam hóa nhiều lắm.

Chỉ có thể Việt Nam hóa chiến tranh bằng một lối duy nhất: người VN được quyền quyết định từ khước chiến tranh, được quyền ném bất cứ súng gì xuống biển Nam Hải, hay bỏ vào lò đúc thép mà đúc thành máy cày. Trước hết dĩ nhiên phải ném các loại súng AK vì súng này bắn cũng hay, và người cầm loại súng này lại hằng b n l m, rồi sau đó ném luôn súng M16. Nếu vẫn còn hai phe VN, cầm súng M16 và AK b n l n nhau thì chiến tranh VN vẫn chưa thể được Việt Nam hóa, và không thể nào được Việt nam hóa.

2.

Đã không thể Việt Nam hóa chiến tranh, thì phải tính chuyện Việt nam hóa cái khác có thể làm được, và có lợi lộc nhiều hơn cho người VN. Đó là

chuyện Việt Nam hóa hòa bình, bắt đầu từ chỗ Việt nam hóa những cách thức, những nỗ lực tìm kiếm và xây dựng hòa bình.

Đó là chuyện rất khó, nhưng là chuyện có thể làm được. Bởi vì hòa bình thì không cần có sự hiện diện của người Mỹ, súng Mỹ, cố vấn Mỹ, tòa đại sứ Mỹ đồ sộ, và những con nộm được Mỹ giết giày. Chuyện này rất khó vì một nguyên cớ chính và lớn: Mỹ không muốn trao quyền tìm kiếm và quyết định hòa bình cho người VN, và cũng vì những người VN đang thích làm chiến tranh không muốn loại trừ sự có mặt, sự can thiệp sự tham dự của Mỹ. Điều khôi hài và bi đát hiện lên thật rõ trong phiên nhóm thứ 38 của hòa đàm Ba Lê nói rộng là do người anh em cộng sản nói lên: người anh em cộng sản hân hoan đề nghị hợp mật với Mỹ,

Thật là khôi hài, bi đát và đau đớn! Tại sao lại phải hợp mật với Mỹ? Người anh em Cộng sản từng to mồm đòi Mỹ không can thiệp vào VN, đòi Mỹ rút hết quân, đòi Mỹ để yên cho do dân chúng Nam VN được tự do quyết định số phận mình; vậy mà họ lại thấy cần phải hợp mật với Mỹ. Như vậy chẳng khác nào họ đã công nhận Mỹ từng can thiệp, từng có mặt, từng tham dự nhiều vào chiến tranh VN, và bây giờ trong những cuộc họp mật được đề nghị với Mỹ, họ muốn bàn chuyện thay đổi những hình thức can thiệp, tham dự, có mặt đó. Đại loại là trong các cuộc họp mật, tay đôi Mỹ — VC, hay tay ba Mỹ — BV — VC sẽ nói với nhau rằng ngày xưa Mỹ dùng con bài VNCH, ngày nay con bài đó không tốt, không hên, vậy thì Mỹ nên dùng thử con bài của chúng tôi, của những người Cộng sản.

Ngày xưa Mỹ trao mọi viện trợ của Mỹ vào tay chính quyền VNCH, cho nên chúng tôi (lời anh cộng sản trong mật đàm với Mỹ) ưc, chúng tôi không được xơ mũi gì, cho nên chúng tôi phải đánh Mỹ. Bây giờ nếu Mỹ chịu, nhưng mà là can thiệp vào phía chúng tôi, phía cộng sản, bây giờ Mỹ viện trợ qua tay chúng tôi để chúng tôi được có nhiều xơ mũi trong số viện trợ kénh xù của Mỹ, thì chúng tôi rất hân hoan coi Mỹ là bạn v.v.

Anh cộng sản đã không muốn Việt Nam hóa hòa bình, trái lại chỉ thích Mỹ hóa hòa bình. Anh quốc gia cũng sợ Việt Nam hóa hòa bình, và cũng mong Mỹ hóa hòa bình. Như vậy những người VN đang lên tiếng nhân danh dân tộc VN, dù chính đáng hay không chính đáng, dù được bầu hay không được bầu, đều không muốn Việt Nam hóa hòa bình, mà vẫn thích Mỹ hóa hòa bình.

Chúng ta đưa ra cái giả thuyết dĩ nhiên là rất khó thành: nếu tất cả những người VN nhân danh dân tộc VN mà lên tiếng ở Ba Lê, hay ở VN, thực tâm muốn Việt Nam hóa hòa bình, thì họ sẽ phải làm những việc sau đây: (a) — Mỹ muốn ở muốn đi mặc Mỹ, chỉ cần là nếu Mỹ ở thì nói là ở, đi thì nói là đi, ở đến bao giờ thì nói thẳng ở đến lúc đó, bao giờ đi thì nói rõ luôn. (b) — Chuyện VN phải do người VN giải quyết. Rất đồng ý. Người VN dù được bầu hay không được bầu, dù tốt lành hay

tồi tệ, thì cũng là người VN, và trên quan điểm dân tộc, đối với chuyện của dân tộc, thì vẫn hơn người ngoại quốc. Cho nên chuyện gì giữa người VN thì do người VN nói với nhau. VC và BV trước hết hãy nói chuyện thẳng với VNCH, mặt hay hổ gì cũng được ráo. Cho phép Mỹ dự khán lên tiếng đề nghị, góp ý kiến, nhưng không được phép quyết định chi cả. Điều này nằm trong ý của TT Thiệu khi ông đề nghị VNCH nói chuyện thẳng và riêng với VC. (c) — Người VN ở tất cả các phe thỏa thuận nên hết súng nhận được của bất cứ lò đúc súng vào lò đúc thép chế thành lưỡi cày, máy cày, còn đạn và bom thì ném xuống biển Nam Hải. Nếu còn có gì mâu thuẫn, xích mích, giữa người Việt Nam thì nên giải quyết bằng những cuộc tranh luận, thương thuyết và đấu tranh chính trị giữa người VN với nhau. Không nên bên nào phải sợ việc này, vì VC khoe 17 triệu dân Miền Nam đứng vào phe họ. VNCH thống kê có 95% dân Miền Nam sống dưới sự kiểm soát của chính quyền VNCH. Thế là huê, bên nào cũng có gần 17 triệu dân Miền Nam về phe họ. Lôi những ông đại sứ, những ông lưu vong về nước là 1 bên sẽ có đủ 100% dân số người kiểm soát và 17 triệu lệ vãi người. Những đứa trẻ VN ra đời trong mấy năm nay, chưa đọc được khẩu hiệu, truyền đơn, chưa nghe được diễn văn thống kê sẽ làm trọng tài cho sự tranh chấp của hai phe.

3.

Chuyện Việt nam hóa chiến tranh là chuyện không thành được, cũng không cần và không nên làm. Chỉ có chuyện cần, nên và có thể làm là Việt Nam hóa hòa bình.

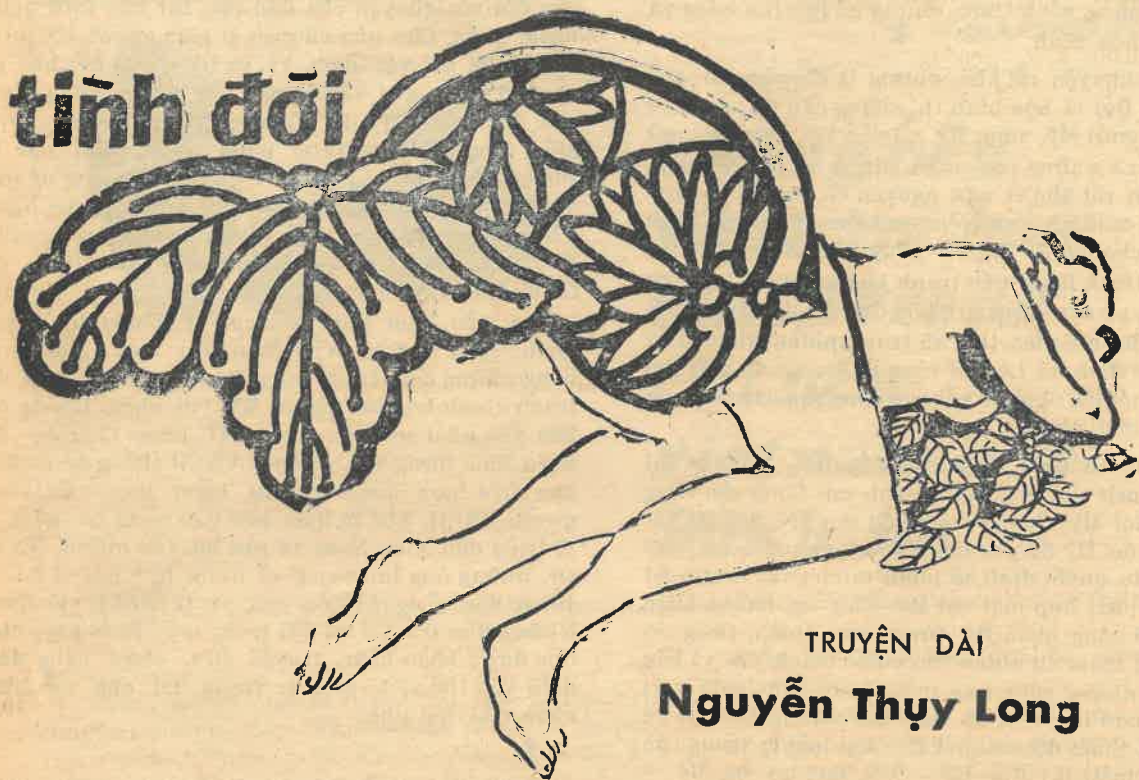
Cái chuyện Việt Nam hóa chiến tranh hay giảm Mỹ hóa chiến tranh không phải là chuyện của VN. mà là chuyện của Mỹ. Trước hết là do Mỹ khởi xướng nên, và cũng do Mỹ tạo ra. Bây giờ đi theo thì hóa ra theo đuôi, hóa ra thụ động, không hay đẹp chi cho l m. Cái chuyện Việt nam hóa hòa bình chưa được Mỹ khởi xướng, cũng chưa được Mỹ rửa tội đặt tên, bây giờ chúng ta (VNCH) khởi xướng thực hiện thì sẽ chứng tỏ cho mọi người thấy VNCH b n hết sức.

Nếu VNCH thích làm chuyện b n hết sức này thì có thể bắt đầu ngay, b t đầu bằng những sáng kiến hòa bình do mình đề xướng, đề nghị và chủ động

Đầu tiên đề nghị rằng đôi bên chơi trò bắn súng lâu quá rồi, mệt quá rồi, nhàm quá rồi, bây giờ đôi bên nên bày trò chơi mới, chẳng hạn là trò chơi bầu cử thả dân, ai tham gia cũng được tuốt. Nhưng trò chơi hay nhất là đề nghị với nhau rằng những đạn được viện trợ, cứ b n mãi vào thân thể người VN trông không đẹp mắt tí nào, bây giờ hai bên thôi không bắn vào thân thể người VN nữa, mà dùng đạn được viện trợ bắn chim, bắn cọp rừng, bắn hươu nai trong rừng, hay bắn lên trăng sao cũng được. B n bao giờ hết đạn thì ném súng vào lò đúc thép đúc thành lưỡi cày, dao chặt cây, máy cày. Đề nghị này không phải là đề nghị

(XEM TIẾP TRANG 56)

tình đời



TRUYỆN DÀI

Nguyễn Thụy Long

KỶ 6

Lệ cười :

— Bộ em biết sao, mình học chó.

Ri ngạc nhiên :

— Chị không biết tiếng nào à ?

Lệ lắc đầu :

— Không biết tiếng nào hết, nhưng mình tập nói mấy hồi.

Ri hăng hái :

— Em tập nói nhé.

— Nói tiếng Mỹ chịu khó vất vả chân tay một hồi là nói được chó gi.

— Tại sao lại vất vả chân tay ?

Lệ cười làm dấu :

— Mình nói nó không hiểu thì mình phải ra dấu chó sao, ra dấu hoài cũng vất vả chân tay chó, nhưng bù lại mình có tiền, không thú sao ?

Ri cười rũ rượi, chả giò đã mang ra, Lệ hỏi :

— Ăn đi chị à !

Trời xầm xầm tối, gió ngoài đồng thổi lùa vào quán mát lồng lộng.

V.

Lần đầu tiên trong đời Ri thấy cảnh nhộn nhịp ấy. Tiếng máy bay từ phi đạo vọng vào đình tại hức óc, tiếng máy phóng thanh nói oang oang mời hách ra sân bay. Rồi những cô tiếp đãi viên hàng không đẹp như tiên đi đi lại lại, ở phòng đợi này toàn là những người sang trọng đẹp đẽ, họ ngồi chặt ở cái quán nhỏ ăn uống đợi giờ lên máy bay.

Bọn Ri đi cũng gần hai chục đứa, vừa điếm vừa ua cô, chúng chiếm hai cái bàn. Mỗi đứa ăn mặc

một kiêu, quần áo lõe loét sắc sỡ, chúng hút thuốc lá mù trời mù đất, cười nói oang oang.

Ri tự nhiên thấy mình có mặc cảm với những người bạn này, nàng ngồi một xó không nói chuyện với ai nàng nôn nao nghĩ đến cái vùng xa lạ mà nàng sẽ tới ngày hôm nay có tên là An Túc, nàng không thể hình dung ra nổi nơi đó như thế nào. Lệ đã ra ngoài đó trước hai hôm, nàng phải xếp đặt chỗ ăn chỗ ở cho bọn điếm đảng này. Chiều nay nàng sẽ đón cả bọn ở sân bay.

Một cô gái chơi bởi vênh vào nói :

— Tao nói thiệt cho chúng bay biết, đáng lẽ ra tao đi Biên Hòa làm ăn chó đầu thêm đi Qui Nhơn làm chi, tại con quỉ này cứ nằng nặc đòi đi nên tao phải chiều nó.

Nàng chỉ một thiếu nữ bạn mini jupe đỏ ngồi cạnh mình, nàng đặt tay lên tóc nàng vuốt nhẹ :

— Tao thương nó như chồng thương vợ vậy đó nó nhổng nhẻo quá chừng, khóc suốt một đêm sưng cả mắt, tổ sư mày làm tao bỏ hết cả công việc làm ăn.

Người thiếu nữ bạn jupe đỏ ngẩng lên lườm :

— Sao không đi Biên Hòa, theo người ta chi vậy, đôi thấy mẹ mà làm tàng.

— Hừ, tao nói thiệt con này chưa bao giờ biết đôi đã mang thân chơi bởi mà còn đôi nữa thì còn ra cái « thống chế » gì nữa, tao thương mày thấy mày non dại, sợ mày đi một mình bị chúng nó bắt nạt nên tao phải đi theo, đầu gì thì chị em mình cùng ở một xứ sở với nhau. Ở Biên Hòa « mới » tao mấy lần mà vì kẹt mày nên tao phải từ chối.

— Thôi đừng đồ thừa cho người ta.

Ở một góc khác hai cặp ngồi với nhau, hút chung nhau một điếu thuốc lá, họ bàn tán nhỏ nhỏ với nhau :

— Minh ra ngoài chắc chỉ một năm là khá, nghe nói bọn Mèo ngoài đó xài tiền hào hoa lắm chó không kẹc như mấy thằng ở trong này.

Người thiếu nữ kia thực tế hơn :

— Chưa chắc, bọn Mèo thì ở đâu cũng vậy à ! Mẹ, bây giờ chúng nó khôn quá trời quá đất rồi chó không còn ngu như hồi mới sang đây nữa, chúng nó biểu nhau...

— Nhưng đầu gì cũng dễ kiếm hơn, ngoài đó đi khách công khai mà, không có vụ lên lút như trong này, mình đã làm đến nghề này mà còn phải lo nạn lính kiếm chuyện nữa thì chịu gì nổi. Tao chịu đi ra ngoài là vì vậy đó.

Một bà cõ xồn xồn ngồi cạnh Ri :

— Ê mày làm với nhà nào vậy ?

— Nhà Lệ.

— Con nhỏ Lệ hả ?

— Dạ.

— Mày làm gì ?

— Công việc vặt vãnh.

Người đàn bà gật đầu :

— Ừa có vậy chó, chó tao tưởng mày làm « gái » nữa thì có bộ nó điên.

Ri ngậy thơ hồi :

— Sao vậy bà ?

— Nó điên chó sao, mày thử nhìn lại mày coi, mày đâu có hơn được mấy con nhỏ này.

Ri thấy tủi nhục trong lòng, nàng gật đầu, an phận :

— Dạ em đâu có hơn được.

Người đàn bà nói tiếp :

— Hôm nay đi chỉ có gái nhà tao và gái của con Lệ, tao nghe nói con mẹ nào đó giao cho con Lệ khai thác cái bar ngoài đó.

— Dạ cháu cũng không được biết rõ.

— Con mẹ thiệt ngu, giao ai không giao, lại giao cho con Lệ, con nhỏ đó mà làm gì được.

— Sao vậy thím ?

— Nó biết gì, không có chút kinh nghiệm, còu tao lần lóc với nghề này lâu quá rồi mà, từ hồi còn Tây ở xứ này.

Người đàn bà nhìn Ri từ đầu đến chân bằng đôi mắt thương hại :

— Tao nói thiệt điều này mày đừng giận, nếu không ở với con Lệ được thì sang ở với tao.

— Tại sao lại không được.

— Chẳng hạn như quán nó không sống được.

Ri im lặng. Người đàn bà lải nhải nói hoài :

— Con nhỏ Lệ mới lên được mấy tháng trời nay chó mấy, ấy cũng nhờ thằng Đức cụt đề mắt tới, chó không thì nó cũng như bao nhiêu đứa khác. Hồi này tao thấy nó lổ lổ, mới nuôi được đám đứa em mà đã làm tàng, cái thứ điếm mới lên làm chủ bao giờ cũng vậy, còn cái thằng Đức cụt cũng ngu nữa, đề cho con nhỏ xỏ mũi giắt đi như con trâu con bò, đẹp chỗ này, phá chỗ kia đề tranh khách.

Gia đình nhà chị em con Ba, con Tư cũng đi vì nó đó. Tao nghe nói con Lệ xúi thằng Đức cụt đi rồi nhó đó đi, cái thứ vô ơn vô nghĩa, chính chị em nhà B. dựng cò ả nên người mà.

Bọn gái chơi ngồi nghệt mặt nghe. Mụ xồn xồn càng hăng hái :

— Tao nói thiệt cho tụi bay hay, cái thứ làm ăn không có đức đó sớm muộn gì cũng bị trời phạt.

Một cô gái có vẻ dữ dằn nhìn mụ đàn bà cười bêu môi :

— Đù mẹ, làm tú bà mà còn nói chuyện có đức, nghe thấy ngứa con ráy, tôi không biết chị Lệ xấu với mấy con mẹ Tú Bà chuyên nghiệp thế nào không biết, chó đối với chị em, chỉ từ từ hết mình, người trẻ tuổi mà đang hoàng vậy còn hơn mấy con mẹ tự xưng là có kinh nghiệm, con này lẫn lộn từ tay mụ Tú Bà này tới tay mụ khác, biết cái bả mặt chúng nó quá mà. Toàn là những thứ đều giả bất nhơn bạc ác, bóc lột gái tàn nhẫn. Cái hạng đó có chết hết cũng còn được nữa kia.

Nàng rút một điếu thuốc lá vổ vổ trên mặt bàn gắn lên miệng. Mụ xồn xồn ngó mặt nàng :

— Á à, tao nhớ cái mặt mày rồi, tao tưởng còu nào chó, hóa ra con Lan ngựa, lâu quá tao mới gặp mày, tao tưởng mày khá rồi chó, ai đề mày vẫn còn phải đi khách à. Ngày mày trốn khỏi nhà tao đi mày ăn cắp một lượng vàng tao thương tình không thêm thừa gởi, bây giờ gặp lại mày đây đáng lẽ ra mày phải tránh mặt tao chó, mày còn dám chọc quê tao nữa ? Sao Lan ngựa ?

Người thiếu nữ xồn xồn :

— Tao tha cho cái bản mặt mày mày không biết sao, đáng lẽ ngày ấy tao lấy theo mày, đừng có làm tàng, con này không biết ngán ai đâu, ai từ từ thì con này từ từ hết mình, mà con nào khôn nạn con này không ngần ngại chửi vào mặt liền, con này không biết ngán mà, con này nói ai nói tận mặt chó khỏi phải nói lên đi. Đù má, không có mặt chị Lệ ở đây thì chửi bởi mạnh lồm, có mặt chị thì rét thấy mẹ, bảnh thì lát nữa gặp chỉ ở sân bay Qui Nhơn ăn thua đủ con này mới phục.

Mụ Tú Bà yếu thế, nhưng mụ vẫn lềm bềm vọt vát :

— Tao biết tao bây giờ hết thời rồi, tao không còn nhan sắc để chải ma cò để bảo vệ cho tao, chúng mày tính ăn hiếp tao sao ?

Lan ngựa lườm xéo mụ :

— Thi càm mẹ cái miệng đi, mắc mớ gì mà lép nhép hoài.

Từ nãy Ri vẫn ngồi nín khe, nàng biết thân phận mình, nàng không dám dây vào mấy vụ này. Nhưng nàng thấy ghét con mẹ Tú Bà, con mẹ đã nói xấu Lệ. Lan ngựa nói với nàng :

— Đừng nghe lời dụ dỗ của con mẹ nghe mày.

Ri nhìn mụ :

— Sức mấy.

Mụ Tú Bà bực tức :

— Ai thèm quyến rũ mày làm chi con mẹ đen, mày có làm đầu thì cũng chỉ đi giặt đồ dơ cho gái chó làm bà gì mà người ta ham.

(Xem tiếp trang kế bên)

Lan ngựa cong cớn :

— Đứng khi thường người ta mày ơi, số mạng không biết thế nào mà nói được, tôi sợ cái thân già gõ kêu coong coong của chị sẽ đi giặt đồ dơ cho chính con mọi đen này không biết chừng.
Bọn gái chơi và ma cô cười ồ lên. Ri mắc cổ chín người.

Một vài đứa trong bọn ngóng cổ nhìn vào lối đi ra phi đạo :

— Sao lâu quá vậy nhỉ.

Một gã ma cô tỏ ra hiểu biết :

— Phải chờ máy bay ngoài vô đốn, chớ ở đây làm gì có máy bay bay đi.

Mọi người nhao nhao hỏi :

— Lâu không ?

— Có khi phải chờ cả một ngày lận.

Ngót hai chục người ngồi im, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ, họ tưởng tượng ra phương trời xa thẳm nào đó, nghĩ đến ngày về quần áo lượm là, đến những đồng bạc đỏ la xanh đỏ đầy túi. Riêng Ri không nghĩ gì cả, nàng chỉ mong có cơm ăn no đủ, không bị hành hạ.

Lan ngựa không thể giữ giấc mơ của mình trong bụng, nàng nói huyên toẹt :

— Tao sẽ lấy một thằng Mèo, bắt nó làm hôn thú với tao cần thận, khi nào nó về Mỹ nó mang tao về.

Một cô khác nói :

— Đứng tưởng lấy Mỹ để mày ơi, bây giờ nó khôn tỏ mẹ rồi, xa nhà chúng nó chơi bời vậy thôi, chớ trăm thằng mới vỡ được một thằng.

Lan ngựa tin tưởng :

— Biết đâu tao không trúng số, trước khi đi tao có đi coi bói.

— Thấy bói nói sao ?

— Quê tốt đéo chịu được, thầy nói rằng chuyến đi này của tao tốt lắm, có một người to lớn khác quê hương thương tao.

— Có lấy không ?

— Nó lấy tao xin cưới tao.

— Thiệt hả mày ?

Lan ngựa vênh mặt :

— Chớ sao, năm nay là tao hết mặt rồi.

Một thằng ma cô kẻ liên :

— Thôi mày ơi, tin thầy bói mà cũng làm bảnh nữa mấy thằng cha đó là chỉ chuyên môn nói láo lấy tiền, cái thân làm điểm mà bảnh cái nổi gì.

Lan ngựa đáo đẽ không kém :

— Bộ cái mã ma cô gi.ăt mỗi của chú mày thì bảnh lắm hả ?

— Không bảnh hơn ai, nhưng đây biết thân biết phận không lớn lối.

Mỗi người phải can một câu không lại gây ra chuyện cãi nhau to, chẳng đâu ra đâu hết. Lan ngựa có tật hay nói, nàng không lúc nào yên cái miệng, nàng không gây với người này thì cũng kiếm chuyện với người khác, hoặc than thở nọ kia, cô ả nói nhưc đầu nhưc óc.

Gã ma cô hầy còn hận Lan ngựa, hần nói trống không :

— Đù mẹ, cứ làm như lấy Mỹ để lắm, ưng lấy là lấy liền tức thì.

Lan ngựa lại xoe xoe cái miệng :

— Mày kiếm chuyện với tao hoài ả.

— Đâu có, thằng này buồn nói chơi một vài câu không được sao, bộ chính phủ đánh thuế à ?

— Mày gây với tao tao đập thấy mẹ, cái thứ sống bám vào gấu quần đàn bà không biết nhục còn lên mặt.

Gã ma cô phân trần :

— Đó bà con coi, con ngựa này gây với tôi hoài.

Một người đàn bà, có vẻ đàn đầu nậu lên tiếng la át cả hai :

— Thôi tụi bay, cho tao xin đi được không, ngồi đây mà chửi bới nhau người ta cười cho, mẹ, cái thân không biết nhục.

Tiếng máy phóng thanh chọt oang oang :

— Yêu cầu quý khách đi Qui Nhơn chuyển 10g.30 có thể lên tàu màu xanh ra cửa số 1 đường bay quốc nội.

Bọn gái chơi, ma cô lao nhao hỏi nhau :

— Có phải bọn mình không ?

— Đúng rồi lệ lên.

Ri vội xách va li đứng dậy đi theo đám hành khách đông đảo, nàng chỉ sợ trễ máy bay, lòng nàng nôn nao một cách kỳ lạ, chỉ mấy phút nữa thôi nàng sẽ được bay bổng lên tít mây xanh, nàng sẽ thấy nhà cửa phía dưới, nàng sẽ nhìn thấy con sông, con sông mà nàng nhìn thấy lần đi chơi xa lộ với Lệ. Nàng lại lo lắng không biết Lệ có ra sân bay Qui Nhơn đón nàng không ? Lệ mà quên thì nàng bơ vơ nơi đất khách quê người thì khổ cái thân. Nàng đi sát vào Lan ngựa, hình như Lan ngựa là gái của Lệ, nàng khều tay Lan ngựa.

— Chị ở «nhà» nào ?

— Lệ.

— May quá, em cũng ở nhà Lệ, em chỉ sợ chị Lệ không ra đón thì mình nguy.

— Đón chớ sao không, mà đừng lo, cứ ra tới ngoài là tao xoay sở được liền, nhưng Lệ đâu dám bỏ mình, kiếm được gái chịu đi xa khó lắm chớ bộ, tốn kém bao nhiêu là tiền bạc, con nhà Lệ mua giấy máy bay cho tao nè.

— Em cũng vậy.

Sân bay ngút nắng, Ri thấy những chiếc máy bay to như nhà lầu đậu kín cả sân, có những chiếc máy bay đang lên xuống, tiếng máy nổ đinh tai nhức óc. Nàng không thể ngờ được mình lại có dịp được đi tàu bay, một thứ mà nàng không bao giờ dám mơ tưởng tới, hoàn toàn xa lạ đối với nàng cách đây mấy tháng, nàng chưa bao giờ được nhìn gần một cái máy bay, nói chi đến chuyện sờ mó vào nó, nàng chỉ nhìn thấy những chiếc máy bay bay cao tít trên trời, vậy mà bây giờ nàng sắp sửa được ngồi lên máy bay, nó sẽ đưa nàng lên trời.

Cô tiếp đãi viên hàng không bận áo dài xanh đi dẫn đầu, đám hành khách lổc nhốc đi theo, Ri đi sau

nàng, nhìn ngắm nàng, Ri trầm trồ khen ngợi, tại sao trên đời này lại có người đẹp như vậy được nhỉ.

Nàng tươi cười cúi xuống bế đỡ một đứa bé đang lúp xúp chạy theo mẹ. Đám hành khách tiến gần đến chiếc máy bay, một cái cầu thang cao dần lên khung cửa ở thân máy bay, ở đó có một cô nữa đứng cạnh cầu thang, Ri càng hồi hộp khi cô tiếp đãi viên nhận thẻ lên tàu của nàng, Ri chui vào thân máy bay, nàng tìm một cái ghế ngay cạnh cửa sổ để có thể nhìn xuống, trong thân máy bay nóng hầm hập. Hành khách đã vào hết, cửa đóng lại, máy bắt đầu nổ, hình như đang lăn bánh trên phi đạo, tiếng máy phóng thanh nhắc nhở hành khách thắt dây an toàn, cấm hút thuốc lá. Ri lóng ngóng mãi không thất nổi chiếc dây. Cô tiếp đãi viên cúi xuống thắt dây cho nàng.

Cô ta còn hỏi Ri :

— Có mới đi lần đầu ?

— Dạ.

Cô ta có vẻ dễ dãi với Ri

— Lát nữa cô sẽ có kẹo ăn.

Cô ta quay đi, tới sẵn sóc cho những hành khách khác, trên môi cô ta luôn luôn nở nụ cười, Ri thầm tắc khen hoài, không biết làm cách nào mà hăng tàu bay có nhiều người tử tế và đẹp đến thế.

Chiếc máy bay đã chạy ra tới phi đạo, Ri ngó qua cửa sổ, lòng Ri càng lúc càng hồi hộp, nàng chỉ mong cho máy bay chóng bay lên trời, không khí trong thân máy bay nóng bức muốn ngạt thở, những chiếc quạt máy gần dọc hai bên thân tàu, không đủ sức mát nhiều người đã phải cởi phanh cả ngực áo ra.

Bỗng thân máy bay rung mạnh, chiếc máy bay lao vun vút trên phi đạo, Ri bỗng thấy người mình hẫng lên một cái, ruột gan dồn cả lên ngực, máy bay đã rời mặt đất, Ri vội ngó qua cửa sổ, nhà cửa phía dưới bé dần, hai cô gái chơi ngồi phía trước Ri reo lên :

— Ngã ba chú ỉa kia mày.

— Xóm mới Gò Vấp.

— Ừa thấy rồi.

Ri cũng nhận ra xóm mình, nàng nhận ra con đường đất đỏ, những chiếc xe Honda của khách chơi đi chuyển thật chậm. Nàng lại nhìn thấy con sông, con sông xa tít mù lượn vòng trên đồng bằng, nàng không nhìn thấy cuối con sông như đã tưởng tượng. Máy bay bay cao hơn cả những con chim, nàng nhìn thấy hàng đàn cò tr ng bay ở phía dưới, mây trắng càng ngày càng dày đặc tr ng xóa.

Cô tiếp đãi viên hàng không tới bên nàng chia ra một khay kẹo, bánh ngọt, nước cam đựng trong ly bằng giấy. Ri lên nhìn người ngồi bên cạnh mình, xem họ lấy mấy cái kẹo, cô tiếp đãi viên hỏi Ri :

— Cô lấy lệ đi, để người khác còn lấy.

— Mấy cái kẹo ?

— Mấy cái cũng được.

Ri lấy đại ba cái và một ly nước, nàng nhấp nước cam, mát lạnh, nàng thấy bụng mình đỡ nôn nao. Không khí trên máy bay dịu dần lại, Ri thấy hơi lành lạnh. Nhìn mãi cảnh dưới đất cũng chán, Ri buồn ngủ, nàng nhắm mắt lại. Nàng lại nghĩ đến tương lai mình. Thật thế, nàng chẳng có gì để nghĩ hết, nàng có đi đến đâu thân phận nàng cũng vậy, cũng hăm hiu như khi nàng ở với bà chủ cũ. Cuộc đời nàng thay đổi một cách kỳ lạ, nàng không nghĩ trước một điều gì, tự dưng điều đó xảy đến với nàng, nàng không hề nghĩ mình sẽ trôi bồng bềnh trên không trung này, không bao giờ nàng xa rời mặt đất để bay tới một phương trời hoàn toàn xa lạ đối với nàng. Nàng cũng không hề nghĩ tới một đời sống mới cho mình, nàng không hề tính toán trước như mấy người gái điếm kia, nàng không có cái nao nức như họ, không tính toán tương lai như họ, mặc kệ, muốn đến đâu thì đến, nàng không chờ không đợi gì ở cuộc đời này hết, nàng không mong cuộc đời dài ngộ nàng, nàng nghĩ trước những điều bất hạnh sẽ xảy ra cho nàng, như vậy nàng thấy khỏe hơn, thấy dễ chịu hơn.

Ri chợt nghe tiếng động bên cạnh mình, nàng mở mắt, Lan ngựa ngồi cạnh nàng, Lan ngựa đã đổi chỗ cho người hành khách từ lúc nào. Lan ngựa cười với Ri :

— Ngủ hả ?

Ri lắc đầu :

— Không, nhắm mắt thôi.

Nàng co ro, than :

— Trời lạnh quá.

Lan ngựa nhanh nhẩu :

— Hôm nay trời nắng, vậy là đỡ lắm đó, đi máy bay mà hôm nào gặp trời mưa lạnh còn muốn chết luôn.

Ri tò mò :

— Chị có đi tàu bay nhiều lần rồi hả ?

Lan ngựa trở nên mơ mộng :

— Hồi xưa, hồi tao còn mười sáu tuổi có một lần đi tàu bay, ngày đó tao đẹp ác ôn lắm, tao đi tàu bay với người yêu lên Đà Lạt, ngày đó tao trốn nhà đi chơi với anh chàng...

Lan ngựa nhìn ra cửa sổ, đôi mắt tỏ chí đậm của nàng trở nên rã rời một mỗi, nàng gán một điều thuốc lá Salem lên môi, bật quẹt hút, nàng nhả một hơi khói mỏng :

— Thấm thoát vậy mà mười mấy năm rồi.

Ri thú vị về kỷ niệm của Lan ngựa, nàng chưa bao giờ dám nghĩ mình có một mối tình, chắc hẳn Lan ngựa hồi trẻ tuổi đẹp lắm, sống mũi nàng cao như mũi đầm, da trắng, nhất định với một người có sắc đẹp như vậy dĩ nhiên phải có những mối tình đẹp rồi. Ri hỏi tới :

— Rồi sau sao, người yêu chị đâu ?

Lan ngựa nén tiếng thở dài :

(CÒN NỮA)



CÁCH MẠNG, CÁCH MIỆNG

Sao cách mạng gọi là cách miệng. ?
Lũ Báo Đờn kiếm chuyện chơi ngông ?
Nếu không cách mạng thành công
Dân ba chục triệu đừng hồng sướng rên.
Kìa cái bọn chính quyền miền Bắc
Từ «bốn lăm» tự đắc giương cao
Rằng nhờ gian khổ công lao
Bác trên đảng dưới hô hào đấu tranh
Nay mới được thi hành Mác Xít
Khiến thẳng dân ra rít phong lưu
Miệng hô cách mạng đều đều
Trong khi thực tế khổ đeo chẳng còn
Được vô sản là ngon số «rách»
Sống bần cùng túi sạch, đất trơ

Luôn mồm vẫn phải ghi ơn
Nho nhoe phản động liệu hồn nát thây.
Miền Nam Việt một cây chẳng kém
Kề từ ngày sừ Diệm ra đi
Nhiều pha biến đổi ly kỳ
Danh từ cách mạng nhiều khi đặt hàng
Ngày đảo chánh rõ ràng nhờ Mỹ
Nhưng nhiều anh nhặng xị liét to
Hoan hô cách mạng thơm tho.
Hoan hô dân chủ, tự do lấy lòng !
Rồi từ đó bỗng dựng sinh «mốt»
Sinh quen mồm thấy «nhột» trên môi
Nên chi con đi, thẳng bời
Cũng hô cách mạng, cũng đòi yêu dân
Ông chính khách cù lẩn rúc xó
Năm trùm chặn lấp lối đầu lươn
Ngày nay ông bỗng cầu sừn
Bỏ ra cách mạng vì thương đồng bào.
Bao giai đoạn, qua, bao chính phủ
Lại được mùa «lãnh tụ anh minh»
Mỗi ông có một chương trình
Danh từ cách mạng được «ninh» khá rừ !
Dân sung sướng cứ như nằm mộng
Nghe nói hoài cảm động thấu xương
Bấy lâu nước thịnh dân cường.
Là nhờ cách mạng dẫn đường tiến lên.

TÚ KỂ

thơ

phạm-ngũ-yên
tô-đình-sự
hạnh-phương

1.
Nhìn xuống tầng đá khô
mắt còn sao không thấy ?
đêm trái đen mặt mày
mũi tên lao vọt vĩa
tìm nào gởi cho người
quên mình thân như nước triều

2.

Tự sát không cần dao
tuổi hai mươi bức tức
ngọn lửa đồng người xem
mời gọi nhau niềm nở
biên giới không còn chia
biên sâu chìm tự ái
muối mặn như mồ hôi
trí khôn đang chờ rí

3.

Gót giầy đập bàn tay
thời chewing-gum nằm dưới
hãy cười cho thật ngoan
mẹ cha đâu có biết

4.

Cây lâu đời tiết hạnh
gốc cơ hồ lung lay
em treo nhân phẩm quý
bỏ đi không cần nhìn

5.

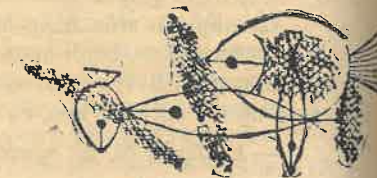
Sao đêm không bình minh ?
nhìn nhau cho rõ mặt

6.

Phân bón bằng xương khô
bao nhiêu năm mới đủ ?
cho nụ chồi thương yêu
mọc cao hơn tay với
người vẽ hoa cho người
trên trái tim lịch sử

7.

Ta làm thơ bằng óc
dù trời chặt chân tay
tự do đang từ chối
không bao dung tình người
ta làm thơ để gọi
anh em chưa hồi tâm./.



CỨ «CÁCH» 1 LẦN LẠI CHẾT CHA

Cách mạng, người! ta cách mạng mồm.
Cách dăm bảy bận, một vài hôm
Nhưng là vì nước, vì dân chủ
Thôi đây dùm nhau hủ mắm tôm !

Cứ «cách» một lần lại chết cha
Hết sâu đến bọ lại bỏ ra
Thằng no cuốn gói vù sang Pháp
Mặc mẹ đồng bào với quốc gia

Chỗ cũ nhường cho lũ mới ngồi
Chúng từng tranh đấu toát mồ hôi
Trời không đóng cửa anh em mãi
Vợ đẹp, con sang có mấy hồi !

Mấy chốc mà no có phải không ?
Thế là cách mạng đã thành công !
Nghề nào hơn nổi nghề buôn nước ?
Nước vẫn còn nhiều, họ vẫn đông.

Dân xác xơ rồi, mặc mẹ dân !
Các ông cách miệng sẵn tinh thần.
Họ kêu, họ gọi dân đoàn kết;
Đề miến nào ngon, họ xí phần.

Mấy thằng văn dốt, võ lơ-mơ,
Chịu khổ từ nay học chạy cờ !
Hễ ngáp phải ruồi là khăm khá
Là quay lối tắt, chớp thời cơ.

Dân chẳng tin ư ? Có tệ gì !
Ta còn viện trợ của Huế kỳ
Còn đường, còn bột, còn danh nghĩa
Lúc xuống đàng còn có lối đi...

HÀ THƯƠNG NHÂN

MỘT NGÀY ĐÔNG

Thôi vì vu miền gió lạ
Thưa thốt giọt mưa chiều
Cơn đông ngẩn
Giây phút đã hôn em
Ngọn lưới mềm-

Con châu chấu vùn vùn trên tóc nắng
Bay bay không tiếng động
Gợn nhẹ bước chân sâu
Sẽ mưa lớn đêm nay
Ngày thăm mưa khẽ nói.

Tình cảnh nào rơi vớ.
Cũng dài chân ngựa chạy
Ở đâu là cuối đường.

Uống với anh ngụm nước trong lãr'
Mát rượi trong cuống họng
Trong chút tình thanh thanh.

Bước với anh trên phố cũ
Bước chân lạ châu chấu.
Đợi mưa mau
Ngập nước khoảng đường về.

Ra khỏi đời nhau em sẽ thấy
Mộng nào ngoài biển sâu
Hoang vắng người
Trong hoang vắng ai

Cho hoang vắng mưa.
Sẽ từng khi ập ứ.

TÔ ĐÌNH SỰ



vô ngôn
như nổi chết đặt dờ trên khoé mắt
giọt sương vàng rưng rức khóc như mưa
đêm thế kỷ chợt không còn hiu hắt
giọt sương vàng bỗng lấp lánh như xưa.

MƯỠU

Người ta cách miệng, cách môi;
Có ai «cách» cái sự đời, «cách» đi !
Sự đời «đách» có ra gì,
Thằng nào «cách» nòi, nó «chì» một cây !

NÓI

«Cách» cứ «cách», chúng ông đây cũng «cach»,
Bờ Gi-oản (1) bọn đó «hách» hơn mình.
Thôi thì thôi ! cớ hủ với văn minh,
Đụng «mồm» chó (2), ái tình đều thế cả !
Mỹ nữ kiến đồn vô bút tả
Văn nhân thám «lá» hữu thi đề (3)
Anh Cờ Hoa «cách» chán, «cách» chê,
«Cách» thì được, «đồ nghề» coi hồng được !
Đời chiến thuật, hoặc ta xoay chiến lược,
Chị em ơi ! xin lật ngược vấn đề !
«Cách» nào cho mệt, cho mê.

HÀ THƯƠNG NHÂN

- 1.— Phiên âm hai chữ GI, nôm-na là các ông lính Mèo
- 2.— Sự đời như cái lá đa, Đen như mồm chó... (ca dao)
- 3.— Chữ Nho ba xạo có nghĩa là :
Không bút nào tả được cảnh người đẹp thấy dollar.
Nhà văn sờ vào «lá» bên đề thơ.

bạo hành

đi đi mãi đề lòng thêm tê ngắt
trông địa cầu như dấu tích hoang vu
tôi đâm thủng mặt trời rơi xuống đất
cho huy hoàng thế giới cũng âm u

đối diện

tôi sống mãi những chuỗi ngày hiu hắt
suốt một đời chần chừ với yêu ma
ngu muội đề ngọn đèn linh phụt tắt
tôi kính hoàng ngục xuống bãi tha ma

gào thét

tôi gào thét giữa đêm trường khuya khoắt
nhưng bốn bề cây cỏ vẫn im ru
tôi đứng dậy thấp ngọn đèn đã tắt
xin một đời thấp sáng cõi âm u

cầu khẩn

vất vương sống bằng muôn ngàn thắc mắt
lạnh tuổi vàng thì thề giá như bằng
tôi khắc khoải xin được về với đất
chiếc quan tài an táng nỗi băn khoăn.

HẠNH PHƯƠNG

xin tri ân các ông!

Khuôn đất này vừa được khai khẩn để xây « cơ sở đối lập » là có một số các bạn đã viết thư về chất vấn : đối lập hẳn chỉ và đối lập hẳn rằng ?

Nhìn quanh nhìn quất thiên hạ đã dành hết chỗ, đã chiếm hết đối tượng để đối lập. Đàn bà không còn chỗ mà nhim không biết nhim vào ai đành phải nhim vào các ông. Vậy là lực lượng đàn bà con gái chúng tôi tại đây đã chọn được mục tiêu và đối tượng. Nhất định phải đối lập với đàn ông !

Các ông có dám chấp nhận đối lập mới đỡ ác, đỡ hư, đỡ lắm cầm và mới tiến bộ. Và lại các ông mà được đàn bà... đối lập, con gái nói tới nhứt tới, dù bằng ý nào lời nào, các ông mới... sáng giá. Các ông mới có phúc, có hạnh, như được choàng vòng hoa, được gán mẽ đây...

Đàn ông của các ông mà không được đàn bà chiều cổ, săn sóc, « hỏi thăm sức khỏe » thì đời các ông sẽ biến thành sa mạc trên cung trăng, coi như bẽ mặt, kể như oon poong phi nan !

Cổ nhiên phương thức chiều cổ, « chăm sóc » của đàn bà con gái cũng được bộc lộ bằng nhiều cách riêng biệt. Hoặc âu yếm vuốt ve hoặc ngạt véo cho thâm tím da thịt v.v...

Mục đích và phương thức đã kê toa rõ. Bây giờ tới đường hướng đối lập của đàn bà. Nhất định nó không « tranh tối tranh sáng » như đến sớ nách ba. Nó cũng tỏ rõ như Saigon những đêm không cúp điện. « Đối lập huynh đệ. Đối lập đoàn kết. Thăng mực tàu. Không lo « bốc » hay « hạ » vì quyền lợi cá nhân một cuộc đối lập rất đàn bà, nhưng chắc chắn sẽ tránh cốp một số tường tại nhà Tây, ở mấy pha gay cấn mang nhiều chất nộ và ố, cũng không đấu tranh bằng hình thức mang tính chất « đàn tộc tính ». (3 chữ này và ý xin ghi rõ là đã thưởng của ông Súc Mấy). Một cuộc đối lập để cho đời đỡ buồn... Thế thôi.

Các ông là nguyên nhân gây ra bao tội ác đáng sợ trên trần gian này. Các ông t t điện cho thành phố tối om để hữu hiệu hóa hành động đen tối, để cho đàn bà con gái bị cướp giật, đủ thứ. Các ông hạn chế tốc lực đi tới tình yêu, tình hậu phương tiền tuyến tình gia đình bằng cách cứ lời con rùa vàng mà ăn ngủ ở đường...giấy thép. Các ông dấu hết gạo cho đàn bà nội trợ chạy bờ hơi tai. Các ông giấu sữa để cho con chúng tôi đói khát thét như còi báo động. Các ông n n nót tạo bào thai hoang để rồi xúi bầy mở phòng kin phá thai. v.v...Ồi ! Tội ác của các ông đầy đầy kể không sao cho xiết. Bởi

(Xem tiếp trang 55)



• LINH-TRANG phụ trách •



đàn bà mà cầm hoài hờ « chú Huân ?

Bí quyết

Anh bạn Lê tất Điều vừa có châu khao bằng nước ngọt nội hóa, mừng anh lên chức... bố.

Búp bê của nhà văn thường viết cho tuổi thơ là một tí nhau thuộc phái ông-A-Dong.

Mấy ngày nay anh có về « ăn nên làm ra », tươi tỉnh y như người trúng số độc đắc cấp năm. (Tưởng tượng thế thôi chứ chưa thấy ai trúng).

Xin có lời mừng cho vợ chồng Anh Đào. Lê tất Điều nếu cần sẽ biếu nhà văn quyền cầm mang ghi bí quyết « đồ con nít cho khô khóc đêm ». Sách rất cần cho mấy ông bố non và các bà mẹ trẻ.

Nên gán huy chương cho bà này

— 14 lần sanh, 14 cô con gái. Đó là thành tích kỷ lục sáng chói của thiếu phụ 41 tuổi, bà Ngọc Lan... Đáng kể, là trước cái khối « nữ giới duy nhất trong nhà, Bà NL đã tỏ ra can đảm hành động, nuôi con thật khỏe mặc dù ở giữa thời kỳ gạo sữa đường tơ lờ mờ... vậy các ông nào hay « kỳ thị con gái », hoặc mới có vài mụn chui trốn kỹ đầy nhà chứa. Cầm tham những thì lúc nhúc kẻ tham tiền.

Nghe nói ĐTH sẽ còn cho in nhiều sách cấm. Nhưng Bà NL đáng được ghi công. Nên trao cho bà huy chương không rõ nhà văn tiêu sẽ « người mẹ kiểu mẫu » (kèm cấm ai ? Cấm ông cụ, cấm bà theo vài chục bao gạo sữa lã, cấm con nít hay lại cứ đường..)

TRẢ LỜI

— Em gái hơi khó đẩy nhá. Tuy vậy chị phải chiều em. Đúng như ý em trong thư đòi mỗi kẻ viễn đân quá hóa trang nặng quá có thể làm cho mình... già đi. Em có đôi mắt « nai ». Sở dĩ dễ rơi : chỉ có mỗi sáng em ngủ dậy sau một đêm thức học khuya, đôi mắt có vẻ sưng húp, thâm quầng. Chị chỉ cho em một cách giản dị lắm. Em ra chợ mua rau diếp rửa sạch và đem nấu với nửa chén nước, chờ cho rau chín, em đem xuống... đến khi còn ấm ấm. Em lấy bông gòn thấm vào nước đắp lên mắt xoa nhẹ nhẹ cho nước rau thấm vào da, xong em lại rửa sạch mắt bằng nước lã sạch. Mắt của em sẽ trở lại bình thường và trong sáng. Em hãy thử phương pháp giản dị đó để bảo vệ đôi mắt « nai ».

CÁCH MẠNG...

nghĩ về thân phận

đàn bà con gái

Hồi cái thuở đất nước này chưa có danh từ Cách mạng từ người phụ nữ Việt Nam, không cần nói, chúng ta cũng thừa biết nó đáng thương lắm, tội lắm, chói với trong cảnh bị « năm bảy tầng áp bức ».

Ai muốn bóp méo, vo tròn. hành hạ ra sao cũng được. Thân phận đàn bà là thân phận của « Con cò » lận lội bờ sông. Gánh gạo nuôi chồng nước mắt ni non, lúc nào cũng phải « tam tùng tứ đức » để làm tròn nhiệm vụ của cái...má đẻ.

Rồi danh từ « cách mạng » được du nhập trở thành một thứ thời thượng, lải nhải trên đầu môi chót lưỡi hàng ngày. Rồi bao nhiêu cuộc cách mạng (người ta bảo thế) xảy ra. Người ta giải phóng phụ nữ. Người ta hô hào bình đẳng, bình quyền. Người ta hô hào hàng trăm thứ.

Vậy chúng ta thử đề mắt liếc sơ qua một tí cái xã hội hôm nay để xem thân phận chị em ta ra sao ?

Ra sao ư ?

Nhà nước vừa tuyên bố ban đặc ân cho nữ giới cái « trung tâm để hoang ». Xã hội thì ban cho hàng ngày trên báo những vụ tử tự, những vụ hiếp dâm, cưỡng bức, lừa gạt dụ dỗ đưa chị em ta đi bán bar, bán vào các ô điếm. Xã hội ban cho chị em những trò hí pì, híp bung, những kiểu áo hở hang, những trò đua đòi ăn chơi mất nết. Khuyến khích xóa bỏ đạo đức, ca tụng thân xác, bất cần đời nên rong chơi ngoài lộ hơn là ở gia đình. Qua những sách vở, phim ảnh, báo bô là cái tệ hại hàng ngày.

Những nhân vật phụ nữ đại diện binh vực, tranh đấu cho đàn bà con gái ở cơ quan này, hội kia, tổ chức nọ thì...như chúng ta thấy đó, họ chẳng làm gì khác hơn là lo cho chính họ, phục vụ cá nhân họ. Chẳng những vậy một vài người còn làm bêu riếu, xấu xa thêm cho chúng ta.

Với hàng ngũ bên kia, thì chị em ta được tuyên truyền lôi kéo, khuyến khích vào những vụ giết người ám sát, chết thay cho đàn ông con trai, gian nan khổ cực để kéo dài cuộc chiến tranh diệt chủng này, làm vật lót đường cho Bác Đảng nhuộm đỏ miền Nam biến phụ nữ thành những con vật làm quần quật suốt ngày như những phụ nữ miền Bắc hiện nay, trong những đội sản xuất, nông trường, công trường. Phụ nữ phải biết chém giết.v.v.v...

Quả là tự do vô kè. Cách mạng đã đem lại số phận của chị em ta ngày nay như thế đó. Từ thái cực này sang thái cực khác. Cách mạng đã thay đổi đời chúng ta như thế đó.

Những người có trách nhiệm ngày nay đâu ? Đại diện, đại biểu của chị em ta đâu ? Các người đã làm gì cho đồng loại của các người ?

P.A

GIA-LONG

thu băng

132, TRƯƠNG-MINH-GIANG
SAIGON

(Ngã ba Trương-minh-Giang
và Kỳ Đồng)

— Nhận thu băng giao gấp.

— Bán băng thu sẵn đủ tất cả các loại nhạc cho tất cả các loại máy lớn, nhỏ.
CASSETTE MONO Stéreo

— Car stéreo — Cartridge

— Xử dụng toàn máy tối tân.

— Kỹ thuật thật tinh vi

— Một rừng băng thu sẵn. Êm dịu, kích động, nhạc sống thu tại các phòng trà danh tiếng và các băng học ANH MỸ PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT bộ nào cũng có học.

— Việc làm thật cẩn thận

— Nơi có thể tin cậy được

Kính mời đến thưởng thức và chọn lựa.

— Mở cửa từ 07 giờ sáng tới giới nghiêm, cả ngày lễ và chủ nhật

GIALONG'S RECORDS

KÍNH MỜI



**Cái răng, cái tóc,
là gốc con người!**

**Dùng Kem HYNOS,
Răng trắng như Ngà
Cười tươi như Hoa!**

HYNOS Phosphate - BẢO VỆ RĂNG NGÀ

**Hynos PÂTE DENTIFRICE
SUPREMAT BLANC**

nư cái lá đa

Tiếp theo trang 31

chúng ta phải nghĩ tới quốc gia, dân tộc. Đất Lèo là nơi có nhiều mầm mống. Cộng sản đi lồm ngồm ngoài đường, cứ tự do như trong các Trại Chiêu Hồi. Việc đấu tranh chính trị ở một xứ có Việt Kiều, nhất là ở một thành phố như Vạn Tượng, trách nhiệm của ông Đại sứ thật khó nhọc và tế nhị. Nhưng gần đây chúng tôi mới nhận được một lá thư của một độc giả ở bên đó. Xin đăng lên với tất cả đề đặt thường lệ.

Hôm 30-8-1969, trường Tư thực Hy Vọng ở Vạn Tượng nhân dịp khai trường một trường sở mới, có đặt một tiệc trà, mời khá đông quan khách địa phương và ngoại Kiều. Son Excellence Hoàng cơ Thụy cùng phu nhân đến dự, trao tặng nhà trường một số tiền. Tiền đi thì cũng phải có lời cảm ơn trả lại. Một ông Tây ở trong Ban Tổ Chức, tuy rằng nói tiếng Giao Chỉ rất thạo, nhưng lên phát biểu cảm ơn lại nói bằng tiếng Tây. Mở đầu bài diễn văn ứng khẩu:

- Monsieur L'Ambassadeur,
- Madame L'Ambassatrice,

Rồi kể tiếp vài câu v.v... và v.v...

Việt Kiều chúng ta, hôm đó đã ngạc nhiên. Lúc ra về, bên biểu diễn một màn thách mắc:

— Nước Giao Chỉ Cộng Hòa của chúng ta, sao lại đặt tới hai đại sứ ở đây vậy. Một vị Giao Chỉ có vẻ

thông thạo sinh hoạt của Tòa Đại Sứ lên giải đáp ngay thách mắc:

— Ông Tây ấy nói như vậy là đúng đấy. Phải xưng hô như thế, mới tỏ ra rằng ta đây là người hiểu thời biết thế. Chà là vì Hoàng cơ Thụy phu nhân, mỗi khi chuông điện thoại reo vang thì lại cầm lên trả lời: A lô tôi đây, tôi là Bà Đại Sứ Hoàng cơ Thụy đây...

Rồi trong lá thư, người bạn Việt Kiều còn kể cho chúng tôi nghe, độ này quan Trạng nhà ta đã tuyển lựa được một số thuộc hạ mà nghề điếu đóm là nghề của chàng. Lũ người đó tận tụy hầu hạ để được xin ân huệ và ơn mưa móc. Bọn đó đã lấy điễm bằng nhiều danh từ quan liêu, đề xưng hô và bốc thơm nhau.

Sinh hoạt tại "Tòa" hồi này thật là nát bét. Có những kẻ còn đôi chút liêm sỉ, cảm thấy rất ngượng miệng với lối xưng hô quan liêu, nhưng rất "hợp thời trang" ấy. Còn những kẻ không theo hệ thống xưng hô của Tòa, không chịu bốc thơm, nịnh bợ thì cuộc đời hạ màn ngay. Thành ra ở trong "Tòa", nội bộ lung củng, không ai thực tâm với ai cả, luôn luôn nghi kỵ nhau, tuy rằng vẫn luôn luôn to mồm kêu gọi Việt Kiều đoàn kết.

Thấy độc giả viết về thế nào thì ghi như vậy, Không dám có lời bàn. Khi mà có lá đa dính vào sự đời thì nhất định là sự đời sẽ như cái lá đa.

sênh nhà ra thất nghiệp

(Tiếp theo trang 31)

lại tí tiền «puộc bo» cho các quan, rồi các quan cấn ơn lia lịa, như vậy cũng đã là mãn nguyện nhiều lắm rồi.

Một điều chúng tôi nhận thấy là mờ mả bởi bếp chỉ phát với các quan cách mạng theo kiểu giờ thứ hai mươi lăm. Lúc xong xuôi mới nhảy vào cách mạng, la lên một tiếng «tao mầy». Nhất là các ông Tướng, ông Tá Giao Chỉ. Còn nhớ ngày Cách mạng 1-11-1963, Đại ca Nguyễn Khánh đã kêu gọi Ngô Tổng Thống hãy chạy lên lánh nạn ở vùng 2. Quân dân vùng 2 sẽ bảo vệ cho Tổng Thống. Rồi khi cách mạng thành công, Đại Kaka của chúng ta đã đi một đường tuyên bố vùng vit:

— Tôi dụ ông ta lên vùng 2 của tôi, là để «nhúm» cả lò, cả ổ nhà ông ta đó chứ.

Những hành động cách mạng như vậy thật là đáng làm một phát suy tôn. Bây giờ các Ngai có lẽ gót nơi quê người, cũng chẳng có ai thương. Hượm một chỗ mà làm bởi bếp, như vậy cũng đã là sáng sủa lắm rồi.

Chế độ này đã ưu đãi rất nhiều người. Có những thằng chẳng ra chó gì, ấy vậy mà cũng quyền cao, chức trọng. Rồi khỏi đất giao chỉ mà đi, là có quyền đối. Ấy vậy mà có nhiều thằng vẫn còn chưa sáng mắt ra.

Anh Nguyễn văn Trung ơi! Yêu anh lắm, nhưng sự tuyên bố của anh nó thú vị quá. Chưa muốn có thái độ với anh trong lúc này, chỉ mong anh nên tốp bớt lại. Lũ chính khách lưu vong, dù cực tả hay cực hữu, vẫn là những đứa không dám nằm ở nhà nghe tiếng súng. Nếu anh có gan, thử đi lưu vong, xem có sênh nhà ra thất nghiệp hay không?...

Xin tri ân các ông

(Tiếp theo trang 52)

vậy các ông cần được đối lập, cần được nghe tiếng nói «chân thành truyền cảm» của đàn bà con gái, họa may các ông sẽ bớt tội, kẻ cả tội hay trút trên đầu cổ đàn bà con gái những lỗi mà không phải do chính của họ mà là của các ông.

Hồi các đảng đàn ông, thông minh cũng như khờ khạo, đạo đức thiệt hoặc đạo đức mại kèn, có tội hoặc ngây thơ, anh hùng chính cống hoặc anh hùng rơm, xin quý vị hãy nhận nơi đây lòng tri ân sâu xa của chúng tôi dành cho quý vị đã chấp nhận cho đàn bà con gái đối lập.

Kính chào quý vị
Lực lượng đối lập của
«Đàn bà con gái»
Tuần báo «Đời»

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

tri các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG,
CÀM, CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH,

Có bán tại các nhà thuốc Tây

BN 982 BYT/QCOP

Pub.TÂN-TRÍ

Không nên Việt Nam hóa chiến tranh chỉ nên Việt Nam hóa hòa bình

(TIẾP THEO TRANG 45)

ngưng bắn, bởi vì đã có nhiều súng quá, ngưng bắn khó lắm, nhưng mà là đề nghị bắn mà chơi thôi, đừng bắn vào thân thể người VN. Thực ra sự huyền diệu và linh thiêng của dân tộc Việt đã làm theo đề nghị này từ lâu. Bởi vì chúng ta thử nghĩ lại mà coi, nếu tất cả những viên đạn, những trái mìn, những quả bom của phe bên này, và phe bên kia đều bắn trúng phóc vào những thân thể của người VN ở phe bên này, phe bên kia, và không phe nào, thì tính số đạn được, bom mìn được phân phát cho cả hai phe, mỗi người VN phải chết năm bảy chục lần cũng chưa xài hết đạn được bom mìn đó. Cho nên sự huyền diệu và linh thiêng của dân tộc Việt đã xui nên những người cầm súng phe bên này, phe bên kia đã b n phân lớn số đạn được phân phát xuống lòng đất, hay lên trăng sao mà ít khi bắn trúng thân thể những người VN.

Bây giờ chỉ cần hệ thống hóa, nguyên tắc hóa, và thực tế hóa cái chuyện có sẵn này, đòi bên ra lệnh cho người cầm súng của phe mình được phép bắn thả dạn, hết đạn thì phát thêm, bắn bao giờ mỗi tay thì thôi, nhưng với điều kiện là bắn thú rừng, nài hươu cạp vượn chỉ đó, hay bắn xuống đất, hay bắn lên trời gọi là bắn chỉ thiên. Nếu thực hiện điều này, cam đoan một tuần lễ sau là chiến tranh VN chấm dứt liền. Giả sử đạn vẫn còn được nhét vào tay người VN quá nhiều, thì chiến tranh theo kiểu này cũng chỉ có thể kéo dài thêm vài tháng mà thôi.

Lúc đó chúng ta sẽ lập những bản thống kê tỉ mỉ làm quà cho những kẻ tò mò, và những ông chủ nhà làm đạn bên Mỹ bên Tàu hay bên Nga về con số những hươu nai cạp vượn, và chim chóc đã làm mục tiêu hợp lý cho tài bắn súng của người Việt Nam và chứng minh cho kẻ chế súng chế đạn rằng là súng họ đạn họ tốt hết sức, bắn đâu trúng đó, thôi khỏi cần chi phải thí nghiệm lâu thêm nữa.

Sáng kiến này đúng hóa được đòi hỏi của Mỹ, là Việt nam hóa chiến tranh. Người VN hoan hỉ nhận hết mọi súng đạn, chiến cụ Mỹ nhét vào tay để cho Mỹ vui lòng, cho Mỹ có cơ hoan hỉ ra đi khỏi đất VN, và yên chí lớn là chiến tranh VN còn tiếp tục với súng tốt và đạn không hề thiếu của Mỹ. Nhờ đó Mỹ không tức, không giận, và không phá bình sáng kiến kỳ diệu này. Cũng nhờ đó những người VN được tập quen bắn súng làm lẽ sống của mình vẫn có cơ hội giải tỏa uẩn ức tâm lý của họ. nghĩa là được bắn thả dạn.

Những kẻ chỉ huy, để có dịp chứng minh tài năng to lớn, được phép dẫn quân theo đủ kiểu, hô phơ theo lối Tây, lối Tàu, hay lối Mỹ cũng được.

oOo

Tôi xin cam đoan rằng chiến tranh VN sẽ được chấm dứt theo lối này, không thể nào sai chạy ly tặc nào được. Thực ra chiến tranh VN đã được chấm dứt theo lối này. Nghĩa là những người VN nhận súng M.16 hay nhận súng AK bắt đầu chán cái chuyện cứ phải bắn vào thân thể những người VN. Bằng chứng là những người cầm súng AK hồi chánh nhiều lắm. Bằng chứng là những người được mời cầm súng M.16, trốn chiến tranh và ngồi ở chỗ khô bốp cò cũng nhiều lắm.

ảo vọng

Tiếp theo trang 12

đồng chỉ có hai hạng người. Một số chỉ suy tưởng mà không bao giờ hành động. Đó là bọn lý thuyết. Đa số chỉ hành động mà không bao giờ suy tưởng. Đất nước mình không thiếu người suy tưởng, không thiếu người hành động. Đất nước mình chỉ thiếu con người tri hành hợp nhất.

Biết mà không làm là không biết. Làm mà không biết là chưa làm. Cho nên Dũng muốn hòa hợp, Thành, con người hành động với Đại, con người suy tính làm một trong anh. Anh đã học tập thái độ thẳng thắn của Đại và thực hiện với lòng can đảm của Thành. Anh chưa thực hiện với sự điều hòa đó. Nhưng anh sẽ cố gắng. Bây giờ, sức hướng dẫn của Tôn giáo đã chuyển qua lớp trẻ. Hàng ngàn sinh viên đã bị tập trung. Hàng vạn gia đình đang đau khổ. giọt nước mắt của người mẹ hiền bên hàng rào thép gai không phải chỉ đổ xuống cho con, cho chồng mình mà cho cả một dân tộc đang thử tìm một lối thoát cho vận mệnh. Dũng hy vọng, những người có tâm lợi dụng hãy tỉnh ngộ. Hãy quên mình không phải cho mình mà cho đời như giọt nước mắt người mẹ hiền đã đổ xuống thì không bao giờ trở về khung mắt nữa. Giữa sự đau khổ chung, không ai có quyền tranh đấu để khuây nổi sầu tư, không ai xõng pha để mưu một tiếng gọi trong cuốn sử, trên trang nhật báo hay dưới con mắt giải trí của một khán giả vô tuyến truyền hình. Sự tranh đấu chân thành chỉ có thể thực hiện trong âm thầm

trong lòng thành khẩn. Dư luận khen, không cần, nếu mình đã không dối mình. Dư luận chê không cần, nếu mình đã thành thật. Cái tâm lý hướng ngoại sẽ đưa con người tranh đấu vào danh lợi. Một vài người bạn cứ cần nhai mãi với Dũng vì không được báo chí nói tới khi anh ta là một nhân vật quan trọng trong ban chỉ đạo. Một bạn khác, lập tức đình chỉ cuộc diễn hành vì đã không kịp báo cho thông tấn viên ngoại quốc. Mỗi người đi vào đàm mê với mơ ý nghĩ, lý luận độc đoán của mình. Dũng kiên nhẫn chấp nhận tất cả. Anh tự mãn vì đã học được rất nhiều về tâm lý, đạo đức của cá nhân, của quần chúng. Một thứ tâm lý học không sách vở, mà trường tranh đấu là một phòng thí nghiệm bao la trong đó anh luôn luôn gặp trở ngại về trí óc lẫn chân tay. Sống một tháng trong không khí hỗn loạn, Dũng đã học được nhiều về cuộc sống hơn mười lăm năm sách vở, thứ sách vở làm dao chuốt óc và làm cùn nhụt sinh khí của con người.

Dũng ngồi vào bàn, định viết tiếp thì có tiếng gõ cửa. Hai người công an tiến vào.

— Hồi nãy đứa nào rải truyền đơn?

Dũng bình tĩnh đứng dậy:

— Tôi.

Tiếng nói khô khan, vắn tắt. Một tiếng động nhỏ theo tiếp. Hai bàn tay Dũng chuôi vào chiếc công. Dũng không suy nghĩ không xúc cảm, lặng lẽ theo chân hai nhân viên công lực, lầm lì bước xuống nhà, chui vào chiếc xe bit búng. Sau lưng anh còn vài cái nhìn, vài giọt lệ.

LỮ HỒ

(trích trong truyện dài Tự-Sát)

Vụ bắt sống Hồ Chí Minh...

(TIẾP THEO TRANG 43)

để dò tìm đài SAUVAGNAC, nhưng vô ích. Chỉ có 1 đài của chính phủ Việt Minh thôi.

Vậy thì không biết có nên mở cuộc điều tra đủ các cấp trong đoàn quân viễn chinh đóng ở Bắc Việt đã lừa dối cả Salan, hay không? Theo yêu cầu của Cao ủy, Đô Đốc Battet gửi trung úy P. thuộc an ninh hải quân ra mở cuộc điều tra. Trung úy này nhận thấy rằng các sĩ quan hữu trách đã thờ ơ không giúp đỡ gì P. để điều tra cả. Còn Salan thì yêu cầu phi hành đoàn chiếc Catalina phải im lặng để giữ bí mật quân sự, vì lợi ích quốc gia.

« Vào xiếc, như một tay em »

Nhiều tháng trôi đi. Trung úy P. vẫn cố gắng dò tìm. Bắt ngớ 1 hôm vào tháng 10/1947, ông ta tìm thấy trong đoàn truyền tin của Sauvagnac tên 1 hạ sĩ quan, anh em họ với Đội T. cũng mang tên là T. và cùng một làng. Trung úy P. nghĩ rằng rất có thể 2 tên T. này đã chơi trò ú tim với nhau bằng máy truyền tin để giết thì giờ, lúc đầu thì nói về tin tức mới mẻ, sau rồi đùa tếu nhau để sở ngọt thượng cấp?

Nhưng Đội T lại là người đứng đắn. Vậy thì chỉ còn anh hạ sĩ kia chắc là muốn cho T. này vào xiếc. Thế là Trung úy P. muốn đi tìm viên này trước làm radio cho Sauvagnac nhưng nay lại đổi đi đơn vị khác. Vô hiệu! Hàng tháng nữa trôi đi. người ta mặc cho viên trung úy này lơ lửng vào không ai cho biết gì thêm nữa. Chán nản, Trung úy P. đành phải báo cáo không kết quả, và chỉ đưa ra những dự đoán, bây giờ nằm trong văn khố của Hải quân!

Nhưng thái độ của Salan mới thật là kỳ cục! Tại sao 1 Thiếu tướng như Salan, có trách nhiệm chính trị và quân sự cỡ lớn như vậy, cộng thêm kinh nghiệm hàng chục năm về điệp báo, trong 1 cuộc hành quân then chốt đưa đến sự chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương, mà lại để cho vào xiếc như 1 tay em mới ra trường như vậy? Có ai có thể tin chắc hay có tin là Hồ chí Minh đã ký bản điện văn xin đầu hàng bao giờ không? Một Hồ chí Minh khôi hài, vô ý thức để tự hạ mình làm trò hề cho binh sĩ của Sauvagnac lên cơn và huy chương vì đã bắt sống được mình!

Những câu hỏi quá quắt ấy không làm cho Salan bối rối. Làm sao mà giải thích được rằng một người khôn ngoan, mưu trí, đa nghi như Tào tháo là Salan mà vẫn bị hố được? Những nhân viên có nhiệm vụ điều tra căn cứ vào tặt « bệp tai » của vị tư lệnh Bắc Việt, đặt giả thuyết là buổi sáng tháng 10 năm 1947, trong một tình trạng đi mây về gió, do thuốc phiện gây nên. Tướng Salan đã thấy niềm ao ước tốt độ của mình biến thành sự thật là tóm cổ được Hồ chí Minh có lẽ đây là chìa khóa của huyền thoại chăng? Dù sao, thì trước câu hỏi riêng tư này, riêng có 1 người 22 năm sau là trả lời được, người mà đã từ lâu vẫn được gọi « Quan lớn ».

SỈ THÀNH dịch



HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN

GẦY ỒM, MẤT NGỦ

MỤN Ở MẶT

NGỪA MỀ ĐAY

THIỆU MÁU

LAO LỰC

TÁO BÓN

DƯỠNG THAI

MỎI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

KN SỐ 73 M BYT-QCDP.



NHÀ HÀNG CA VŨ NHẠC

Dàn nhạc danh tiếng **LÊ VĂN THIÊN**
Với những danh ca : **NGỌC MINH, MỸ DUNG, NHẬT THIÊN LAN, ALI MINH THẢO LY, LINH PHƯƠNG...**
hàng đêm đều gặp gỡ và so tài tại :

PHA-LÊ

Lầu III, Thương xá **CRYSTAL** — 95-101, Công Lý —
SAIGON — Điện thoại : 92.115-92.726 — Ext. 256

- Show Quốc Tế và Việt Nam, với những vũ điệu mới lạ, này lửa... Hàng tuần đổi mới.
- Khung cảnh ấm cúng, trang nhã.
- Tiếp đãi ân cần và lịch sự do nữ nghệ sĩ **MINH TRANG** điều khiển.

ĐẶC BIỆT : Điềm tâm buổi sáng — Cơm trưa và tối, với những món ăn đặc sắc do đầu bếp chuyên môn đảm nhận.

ÂM NHẠC, MÁY LẠNH THƯỜNG TRỰC

MỞ CỬA : Sáng : Từ 8 giờ đến 14 giờ

Chiều : Từ 16 giờ đến 24 giờ

Có nhận tiệc tiếp tân, tiệc cưới — Giá phải chăng

Ban Giám Đốc **KÍNH MỜI**

VÔ-TÁNH THU BĂNG

30 VÕ TÁNH SAIGON 30

(GẦN NGÃ SÁU-SAIGON)

- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, **STEREO — HI FI — MONO — CASSETTE — CARTRIDGE**
- Một rừng băng nhạc **thu sẵn** trữ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : **ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT** dễ học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều **Nhạc Giọng Sinh VN và NQ**)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nhạc đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tín nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : Ông Nguyễn Văn Đông 30 Võ Tánh Saigon. Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và chủ nhật.)

Vô Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI



CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY

CETONIC 500 mg
250 mg
sinh-tô C

BỒI BỔ CƠ THỂ
TĂNG THÊM SỨC KHỎE